

A samurai warrior stands in a dark, cavernous setting, illuminated by a warm, golden light from the left. He is dressed in traditional dark samurai attire, including a haori and hakama. He holds a long, curved katana in his right hand, which is extended downwards. The background features large, textured rock formations. The title 'NGŨ LUẬN THƯ' is written in large, blue, stylized characters on the left side of the image.

NGŨ LUẬN THƯ

THE
MUSASHI

...



Giới thiệu tổng quát về Ngũ đại kỳ thư

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Đạo

Ngũ Luân Thư: Không

Ngũ Luân Thư: Địa (1)

Ngũ Luân Thư: Địa (2)

Ngũ Luân Thư: Địa (3)

Ngũ Luân Thư: Hỏa (1)

Ngũ Luân Thư: Hoả (2)

Ngũ Luân Thư: Hoả (3)

Ngũ Luân Thư: Hoả (4)

Ngũ Luân Thư: Phong (1)

Ngũ Luân Thư: Phong (2)

Ngũ Luân Thư: Phong (3)

Ngũ Luân Thư: Phong (4)

Ngũ luân thư: Phong (5)

Ngũ Luân Thư: Thủy (1)

Ngũ Luân Thư: Thủy (2)

Ngũ Luân Thư: Thủy (3)

Việt Nam con gông châu Á

PHỤ LỤC

KHÁI YẾU

Cấu thành

Phê phán các môn phái khác trong Phong thư

Thư tịch liên quan

BÌNH GIẢI

GIẢI THÍCH VỀ TÊN GỌI

THE BOOK OF FIVE RINGS (NGŨ LUÂN THU)

BOOK OF 5 RINGS - The Book of Ground

BOOK OF 5 RINGS - The Book Of Water

BOOK OF 5 RINGS - The Book Of Fire

BOOK OF 5 RINGS - The Book Of Wind

BOOK OF 5 RINGS - The Book Of Void

Giới thiệu tổng quát về Ngũ đại kỳ thư

Vì do yếu tố lịch sử và hoàn cảnh địa lý cách xa Việt Nam nên binh thư Nhật Bản hầu như không được người Việt biết tới. Nhưng vào cuối thế kỷ 15 và đầu thế kỷ 16 có một tay kiếm khách lừng danh là Miyamoto Musashi (Cung Bản Vũ Tàng), sau một thời gian tung hoành ngang dọc không có địch thủ, Musashi đã lui về ẩn dật và viết cuốn Ngũ Đại Kỳ Thư (The Book of Five Rings). Vì bản thân Musashi là một kiếm sĩ, một điêu khắc gia, một nhà thư pháp và một thiền sinh, nên Ngũ Đại Kỳ Thư bao gồm những tư tưởng lớn về triết lý nhân sinh, võ học và đạo học. Về thực chất Ngũ Đại Kỳ Thư không phải là một cuốn binh thư dạy cách bày binh bố trận nhưng những tư tưởng lớn của nó có thể sử dụng để chiến thắng hàng ngàn quân địch ở chiến trường, hoặc để chiến thắng một cuộc đấu kiếm sanh tử và trên hết là để chiến thắng cái bản ngã "ta" trong mỗi con người.

Ngũ Đại Kỳ Thư gồm 5 cuốn sách: Địa Thư (The Earth Book), Thủy Thư (The Book of Water), Hỏa Thư (The Fire Book), Phong Thư (The Wind Book) và Không Thư (The Book of Emptiness).

Ngày nay người Nhật Bản sử dụng rộng rãi Ngũ Đại Kỳ Thư giống như người Trung Hoa và người các nước phương tây dùng Tôn-Ngô binh pháp trên thương trường lẫn kinh tế, chính trị, ngoại giao và đặc biệt là áp dụng Tôn-Ngô binh pháp vào võ thuật.

Ngũ đại kỳ thư (the book of five rings) do Miyamoto Mushashi (Cung Bản Vũ Tàng) viết vào đầu thế kỷ thứ 16. Sách gồm năm phần, tên của mỗi phần dựa vào năm đại của Phật Giáo: Địa đại, Thủy đại, Hỏa đại, Phong đại, và Không (emptiness). Đáng lẽ theo quan niệm của Phật Giáo (Zen Buddhism) thì không đại thuộc về không khí (air) nhưng Mushashi lại chọn không là emptiness thuộc về không tánh (chân không, diệu hữu, giải thoát, giác ngộ ...) Phần đầu của cuốn sách là Địa thư (the book of earth), tác giả đặt nền móng cho sự học hỏi kiếm đạo. Thủy thư (the book of water), giảng giải phương pháp và chiến thuật để tranh thắng. Hỏa thư (the book of fire) dạy cách chiến đấu dựa trên nguyên lý của Địa thư và Thủy thư. Phong thư (the book of wind) phân tích sự khác biệt giữa kiếm thuật của Mushashi và các trường phái khác. Không thư (the book of emptiness) giảng giải thực tướng của vạn vật qua không đạo và cảnh giới tối cao của kiếm đạo.

Sau đây là phần áp dụng Thủy thư vào chiến đấu của võ thuật

1. Tâm thân hợp nhất

Trong chiến đấu, tâm thân phải hợp lại thành một khối duy nhất, không do dự, sợ hãi. Khi tấn công, phải

dứt khoát với một quan niệm duy nhất - hạ gục đối thủ. Một người nhỏ con có thể đánh bại một kẻ bự con hơn hay hạ nhiều người cùng một lúc, nếu như người đó hiểu rõ thực lực giữa ta và địch. Không nên khinh thường đối thủ, cũng như không nên khiếp sợ địch thủ. Lúc chiến đấu, thần khí phải vững vàng, chiến đấu hết lòng, tận sức. Đòn thế khi được tung ra phải hợp nhất với tâm ý, phải nhanh

và thẳng, không do dự, suy tư, nếu không đòn phát ra sẽ không hữu hiệu và kẻ bại lại chính là ta. Phải khổ luyện kỹ thuật, đòn thế, phải tập thiền định cho được nhất tâm, tập tới mức ta và địch là một. Có được như thế, thì địch muốn ra chiêu gì thì ta cũng biết cách để hóa giải và phản công.

2. Thân pháp bộ pháp

Thân pháp phải thư giãn, trầm tĩnh. Tập trung vào mục đích đánh trúng địch thủ. Mắt phải tinh, thần phải ổn, thả lỏng vai lưng, chân tấn vững vàng, tiến lui linh hoạt, đòn phát ra phải nhanh, mạnh và trúng đích. Bàn chân chuyên chở sức nặng của cơ thể và sức nặng của cơ thể dồn trên đôi bàn chân. Phải giữ cân bằng, đi ra đi, chạy ra chạy, nhảy ra nhảy, không thừa không thiếu. Phải tập tiến lùi, tránh né thật thuần thục, chỉ cần sai một bước chân là mất trọng tâm và sẽ lãnh đòn. Cần tập luyện sử dụng được cả hai bên phải và trái, tấn công cũng như phòng thủ, không nên chỉ tập chết một bên trái hoặc phải.

3. Năm phương vị để tấn công

Chỉ có năm phương vị duy nhất để tấn công. Đó là trên, dưới, giữa, trái và phải. Bất kể địch thủ đứng đối diện hay xoay lưng, hoặc đứng một bên cũng vậy. Các đòn tấn công hữu hiệu nhất là các đòn đi theo đường thẳng, nhưng cũng không nên bỏ qua các đòn tấn công theo hình vòng cung. Nên nhớ, khi địch thủ tấn công trực diện thì ta tránh sang bên, khi địch thủ tấn công bằng đòn cong thì ta nhập nội theo đường thẳng.

4. Nhìn thẳng địch thủ

Phải nhìn như thấu suốt tâm can của địch thủ, nhìn vào mắt, vai của địch thủ để phán đoán đòn thế của đối phương. Thần của ta phát ra từ hai con mắt. Thần mạnh có thể làm cho địch thủ phải khiếp sợ, khủng bố, làm địch thủ phải nao núng bằng tiếng hét và ánh mắt. Mắt nhìn bao quát tất cả sáu phương: trên, dưới, xa, gần, trái, phải, không bỏ qua một chi tiết, một cử động nhỏ. Địch thủ chỉ cần nhích động một tí là ta biết ngay và phản ứng kịp thời.

5. Không nghĩ không tưởng

Không phải chờ địch thủ mở màn trận đấu. Địch thủ muốn xuất chiêu, ta liền ra chiêu trước. Phải nhanh hơn, chuẩn xác hơn và hiệu quả hơn. Giữ tâm cho thanh thản, tay chân linh hoạt, tự động phát đòn. Cắt bỏ các ý nghĩ mình sẽ thua, sợ đau, địch mạnh, ta yếu, hay phải ra chiêu này, phải đánh thế kia. Tự tâm lưu xuất, vô chiêu thắng hữu chiêu, chỉ quan tâm một điều duy nhất - chiến thắng địch thủ. Không tấn công nửa vời, đòn này nối tiếp đòn kia, bám dính địch thủ như keo với sơn, chỉ dừng lại khi thực hiện được mục đích - địch thủ đã bị đánh gục.

Đạo

Nhưng mà con người thường chỉ muốn có Nên, có Lợi mà không có Hư, có Hại, cho nên đối với sự đời không thể giữ gìnặng sự điềm tĩnh. Đặng thì sướng, mất phải khổ. Nên mà vui, thì hư tất phải buồn... Tâm trí con người bị mắc trong cái vòng lẩn thẩn của cái Sợ, làm gì không sanh ra khiếp nhược được. Chưa ắt đặng mà mừng, là họ thật sướng. Trong cái sướng ấy đã có cái khổ rồi: sợ mất, nên phải kiên cố giữ gìn... Họ cũng tưởng đã tìm được cái Yên tĩnh cho lòng rồi. Nhưng họ nào có dè... Họ phải đau khổ vì mắng lo sợ cho tương lai. Tương lai đã báo cho họ biết: không có cái gì là trường cửu cả. Cái ý tưởng ấy nó giày xé tâm can họ, họ phải lo nghĩ đủ điều để gìn giữ củng cố, cương với lẽ sinh liệt lạnh lùng của Tạo hóa. Cho nên: đặng cũng khổ, mà mất cũng khổ. Tâm hồn họ không bao giờ yên tĩnh.

Người ta thường tưởng rằng: họa phúc, đều do ở ngoài mà đến. Cái đó lắm, là vì thế, người ta mới lo sợ.

Nếu quả nghèo là khổ mà giàu là sướng, thì những người nghèo như Nhan Hôi, Socrate, đều là khổ hết hay sao, mà những bậc phú hữu tứ hải như Tần Thủy Hoàng, Napoléon đều là sướng nhất ở đời sao?

Nếu bảo con là nợ, vợ là oan gia, thì sao đối với Socrate, có người vợ hung dữ như thế, ông lại cho là một cái phúc đối với ông, vì nhờ đó, ông điêu luyện được cái tính điềm đạm, thản nhiên đối với sự vật ở đời.

Nếu những cái mà thiên hạ đồng cho là họa, như bần, tiện, bệnh, tử... đi lạc vào nhà bậc đại hiền như Trang Tử hay Epictète... thì cũng không làm gì cho mấy ông ấy nao lòng...

"Người ta thường ví những sự nhỏ mọn không đâu, mà gây ra phiền não cho mình. Nếu ai cũng biết thản nhiên đối với sự vật, bình tâm mà xét thì sẽ thấy trăm việc đến cho mình, chín mươi việc không đáng bận lòng chút nào cả".

"Làm cho người phiền muộn, không phải là tự ở sự vật, chính là ở cái cách mà người ta phán đoán về sự vật. Như cái chết có gì gọi là đáng sợ đâu, nếu đáng sợ thì ông Socrate đã sợ; nhưng đáng sợ, là sự phán đoán rằng cái chết là đáng sợ. Như vậy thì mỗi khi ta buồn bực, bối rối, phiền não, ta đừng trách ai, chỉ trách ta, nghĩa là trách sự phán đoán của ta mà thôi".

"Phải nhớ rằng: làm nhục cho mình, không phải là kẻ nó chửi mình, nó đánh mình, nhưng là tự mình phán đoán cho rằng nó làm nhục mình. Có kẻ nào làm cho mình giận dữ thì phải biết rằng chính sự phán đoán của mình nó làm cho mình giận dữ đấy".

Sự vật như mảnh gương trong, nếu mình cười, thì nó trả cái cười lại cho mình; nếu mình khóc, nó

trả cái khóc lại cho mình.

Tôi thường tự hỏi: "Người đánh ta, giận ta, là tại người hay tại ta làm cho ta giận". Nhưng nếu ta biết người đánh ta là người điên, ta có còn giận người ấy nữa không? Chắc hẳn là không nếu ta là người biết xét. Trái lại, nếu ta biết người đánh ta là người tỉnh, thì ắt ta không khỏi phải nổi cơn giận dữ.

Cũng một việc xảy đến cho ta, mà khi thì ta điềm tĩnh như thường, khi ta lại bức tức nóng giận. Tại nơi đâu? Có phải là tại nơi sự phán đoán của ta chẳng? Tôi không thấy tại nơi ngoại vật chỗ nào cả.

Mạnh Tử nói: "Người ta ở đời, đối với người mà gặp phải kẻ dữ với mình một cách ngang ngược, thì nên coi như mình đi trong bụi rậm, vướng phải gai, chỉ nên thông thả đứng lại gỡ dần ra thôi. Gai góc kia có biết gì mà đáng giận? Xử được như thế, thì tâm mình không phiền não mà bao nhiêu nỗi oán hận cũng tiêu tan...

... Ta nên coi những sự ngang ngược phạm đến ta như chiếc thuyền không, lỡ đâu phải ta, như cơn gió dữ tự lỡ tạt nhằm ta. Ta nghĩ cho cùng có gì đáng giận".

Cách Socrate xử với người vợ rất hung dữ của ông cũng như thế. Một khi kia, có bạn rủ đi sớm. Bà la lổl gằm hét om sòm. Ông vẫn thản nhiên. Khi ông bước ra đi, bà lại đứng trên lầu đổ trút thau nước dơ lên đầu ông... Các bạn ông tỏ dấu bất bình phản đối... Ông cười và bảo: "Thì có gì lạ, hễ trời hết gằm, thì tới mưa". Ông thản nhiên trở vô thay áo.

Một lần khác, ông mời các bạn dùng cơm tại nhà. Không biết có việc gì, bà vợ bung cả đồ ăn (ông ăn ròng rau trái) quăng ra ngoài cửa sổ.

Ông cũng như thường, tươi cười bảo: "Thì bà muốn chúng mình ra sân mát mẻ hơn".

Quá sức tức tối, bà bèn vác chổi ra sân quơ luôn các đồ ông lượm sắp vô mâm, đĩa... Các bạn ông giận đỏ mặt, muốn gây sự. Ông biết trước đã nắm tay áo các ông bạn lại và ôn tồn bảo: "Ví dụ các anh em ta đang ngồi ăn, rủi bị một con gà mái nhảy xổ vào, làm văng cả bát đĩa. Các anh có đi gây sự với nó không?".

Nếu một người khác gặp phải những trường hợp này, chắc chắn là đã mất cả sự điềm tĩnh rồi vậy.

Không phải tại nơi sự vật xảy đến cho ta, nó làm cho ta vui mừng hay giận dữ, mà quả quyết là tại sự phán đoán của ta nó làm cho vui mừng hay giận dữ mà thôi.

Người trí là kẻ biết phân biệt trong đời những cái gì là định mạng, những cái gì là tự do, nghĩa là những cái gì không tùy ta, và những cái gì tùy ta.

Không tùy ta như: sanh, tử, tai nạn, giàu, nghèo, sang, hèn,... Những điều ấy nó đến cho ta hoặc nó

bỏ ta mà đi, ta không quyền cản trở nó được. Những điều người khác ban cho ta đặng, họ cũng có thể lấy lại đặng. Cái đó ta không cần phải quan tâm đến. Quan tâm đến nó, là làm nô lệ cho nó. Đã mất cả sự tự chủ của mình rồi.

Tùng ta, là ý nghĩ và sự phán đoán của ta. Người ta chủ mình, đó là điều mình không thể cản đặng. Nhưng, vì thế mà cho là nhục, giận dữ, bức tức; hoặc xem đó như không có, bình tĩnh thản nhiên, cái đó mới tùng mình thôi.

Chết là một định mạng, tìm mà trốn tránh nó vô ích... Cho nó là đáng sợ hay không đáng sợ là cách mình đón tiếp nó. Thử thống con người trong cái guồng máy ghê gớm của tạo vật, chỉ có bấy nhiêu đó gọi là Tự do thôi.

Sự điềm tĩnh của ta đối với sự đời cũng chỉ nhờ cái tinh thần tự do ấy, nghĩa là do nơi quan niệm triết lý ấy của ta mà thôi.

Ở đời, hễ có Sanh thì có Tử, có Lợi tất có Hại, có Nên tất có Hur. Muốn có Lợi mà không có Hại, có Nên mà không có Hur, có Sanh mà không có Tử, là người hết sức mê loạn.

Nhưng mà con người thường chỉ muốn có Nên, có Lợi mà không có Hur, có Hại, cho nên đối với sự đời không thể giữ gìn đặng sự điềm tĩnh. Đặng thì sướng, mất phải khổ. Nên mà vui, thì hư tất phải buồn... Tâm trí con người bị mắc trong cái vòng lẩn thẩn của cái Sợ, làm gì không sanh ra khiếp nhược được. Chưa ắt đặng mà mừng, là họ thật sướng. Trong cái sướng ấy đã có cái khổ rồi: sợ mất, nên phải kiên cố giữ gìn... Họ cũng tưởng đã tìm được cái Yên tĩnh cho lòng rồi. Nhưng họ nào có dè... Họ phải đau khổ vì mải lo sợ cho tương lai. Tương lai đã báo cho họ biết: không có cái gì là trường cửu cả. Cái ý tưởng ấy nó giầy xé tâm can họ, họ phải lo nghĩ đủ điều để gìn giữ củng cố, cương với lẽ sinh diệt lạnh lùng của Tạo hóa. Cho nên: đặng cũng khổ, mà mất cũng khổ. Tâm hồn họ không bao giờ yên tĩnh.

Những kẻ sống dài các nơi lâu dài dinh thự mà vẫn xem thường như không lúc cùng khổ ở chốn nhà tranh vách đất; những kẻ đang ngồi trên thiên hạ mà vẫn không xem là vinh, cầm gong xe làm thân trâu ngựa, cũng không cho là nhục, những kẻ ấy bao giờ cũng giữ được tấm lòng thanh cao siêu thoát. Ở đời, họ không còn có cái gì sợ nữa cả.

Người ta vì quá ham mê sung sướng về vật chất, thành ra tâm hồn phải trở nên hèn yếu bạc nhược: họ rất sợ sự nghèo khổ... Trong nỗi lo sợ ấy, họ phải khép mình chịu nhiều nỗi khuất nhục về tinh thần trước nhiều thế lực đáng鄙. Không có một sự dè tiện nào họ không dám làm, miễn gìn giữ được cái địa vị đã cung cấp cho họ sự sung sướng ấy là đủ. Họ tưởng họ làm chủ lấy sự vật: thật ra, sự vật ấy làm chủ lấy họ mà họ không dè. Kẻ nào còn sống nô lệ lấy tình dục mình, nô lệ lấy sự sung sướng mình... đều là những người không bao giờ mong mỏi đi vào cõi Chí thiện của Điềm đạm được.

Epictète nói: "Anh có con ngựa tốt hãy nói: con ngựa của tôi tốt, chứ không phải tôi tốt". Hay thay lời nói ấy! Tầm thường lắm, nhưng mà sâu sắc làm sao! Thiên hạ hiện thời đã đi ngược với nó rất

nhiều. Phần đông thiên hạ tưởng rằng giá trị của con người ở nơi sự vật nhiều ít của người ấy tích trữ, như danh vọng, tiền bạc, xe hơi, nhà lầu, ruộng đất... chứ không phải nơi cái giá trị thật có của họ. Ta sang, ta quý, là không phải do nơi cái giá trị thật sang quý của cái người của ta mà là do nơi cái điều thiên hạ ban cho, do nơi những xe hơi, nhà lầu cùng ruộng đất trâu bò của mình. Thế thì cái thể thống của con người cũng quá nhẹ thật. Đây là tự mình khinh mình vậy. Người ta vô tâm đến bậc ấy là cùng. Vậy chứ vì đâu thiên hạ đua nhau tranh giành tiền bạc, thế lực, nếu không phải để tăng giá trị của mình, mưu nhiều sự sung sướng cho mình là gì? Thật, người ta ít ai biết tự trọng.

Muốn gìn giữ được một tâm hồn bất úy, thản nhiên, ta phải biết xem sự vật ở đời bằng con mắt "đại đồng" vinh nhục, thị phi, nên hư, tốt xấu... đều như nhau cả. Trang Tử, trong chương Thu Thủy cũng nói: "Mỗi người đều có hai phương diện. Muốn có phải mà không có quấy, muốn có trị mà không có loạn, là chưa rõ cái Lý của Trời Đất, cái Tình của vạn vật, ấy là mơ tưởng trời mà không đất, âm mà không dương, hai phương diện đồng có của mỗi vật.

"Muốn phân hai phương diện tương đối ấy ra như hai vật có thật, thì là vu phản, nếu không phải là ngu xuẩn".

Người thông đạt ở đời không vội mừng, thấy vinh không vội sướng: "Sủng vi nhượng, nhục vi hạ; đắc chi nhược kinh, thất chi nhược kinh (Vinh trên thì nhục dưới; đắc, sợ mất; mất, sợ nhục). Đó đều là những điều làm cho người khổ tâm khổ trí.

"Làm mà như không làm, lo lắng mà như không lo lắng; lớn nhỏ, nhiều, ít đều xem như nhau: khen không mừng, chê không bận, đó là cái hạnh của Thánh nhân vậy".

Câu chuyện "Bắn cung" sau này tả rõ tâm trạng người chí nhân điềm tĩnh như thế nào.

"Liệt Ngự Khẩu cùng với Bá Hôn Vô Nhân bắn cung. Liệt Ngự Khẩu, tay cầm cung, chỗ cùi chỏ để một chung nước. Bắn liên tiếp mấy phát, mà mặt nước trong cái chung không chao động. Bá Hôn Vô Nhân nói: "Cái cách bắn ấy là cách bắn của người quá lo trong việc bắn, chưa phải là cách bắn của người thản nhiên đến việc bắn.

Anh hãy đi với tôi lên núi cao kia kiếm chỗ gần hồ sâu thẳm và bắn, chừng ấy, sẽ biết anh còn giữ được cái vẻ điềm tĩnh ấy nữa không". Hai người cùng đi.

Bá Hôn Vô Nhân, đứng tận bên mé hồ, chân đứng nửa trên mặt đất, nửa ngoài không không, nghiêng đầu ra sau và giương cung lên... Liệt Ngự Khẩu thấy vậy mồ hôi thoát ra, sợ quá té xỉu trên mặt đất. Bá Hôn Vô Nhân cười: "Bác Chi nhân, con mắt trên ngó tận mây xanh, dưới xem tận đáy đất, ngoài xem tận chân trời, mà lòng vẫn không biết nao núng. Có như thế mới bắn được cái bắn thản nhiên... Chí như anh, chưa gì cặp mắt đã hốt hoảng. lo sợ, thì có bắn, làm gì mà bắn cho trúng đặng".

Người ta chỉ biết sống trong yên ổn và chỉ biết tìm yên ổn mà thôi. Ở trong cảnh yên ổn mà hành động thì dễ mà gìn giữ vẻ thản nhiên bình tĩnh. Nhưng đến khi gặp cảnh không yên ổn cho thân mình,

thời luống cuống như kẻ mất hồn, làm gì nên trò trống! Biết sống trong cảnh thường mà không biết sống trong cơn biến, người thế ấy không bao giờ giữ được luôn luôn cái tinh thần điềm tĩnh.

Trang Tử nói: "Sanh tử, tồn vong, cùng đạt, bần phú, kẻ hiền và người bất tiểu, khen chê, lạnh ấm, đó là cái biến của sự đời, cái hành vận của cái Mạng. Nó tương tiếp nhau, hết ngày tới đêm, hết sống tới chết, hết vinh tới nhục... ta không thể biết được nguyên nhân nó vì đâu.

Những điều ấy, ta chớ nên bận đến mà làm gì, đừng bao giờ để cho nó chen vào phá hoại cái yên tĩnh của tâm hồn mình. Gìn giữ mãi sự yên tĩnh ấy nơi lòng, đừng để cho bất kỳ là vật gì chao động được, dầu là sự vui sướng cũng vậy. Đó gọi là toàn đức...

Bực chân nhân không ham sống, không sợ chết. Sanh ra không mừng, chết đi không sợ. Thản nhiên mà đến, thản nhiên mà đi, không bận mắc vào đâu cả. Thuận theo Đạo mà sống, nên người không cương với Trời... Tâm họ bao giờ cũng quả quyết, cử chỉ rất trầm lặng, gương mặt đơn sơ, hạnh kiểm điều độ, tình cảm mực thước. Gặp việc thì làm, không gặp việc thì không làm, không tỏ tâm sự cho ai bất kỳ. Những kẻ chưa đến bực Chân nhân thì thích bè bạn, thích tâm sự, muôn việc đắn đo lo sợ, không biết thản nhiên đối với những cuộc vinh hư tiêu trưởng trong đời, thường lại đem thân mà tiêu hủy trong cuộc săn tìm danh lợi".

Nhạn Uyên nói với Trọng Ni: " Lúc tôi ngồi đò đi ngang qua một cái thác kia, tên đò đưa đò cầm tay lái như thần. Tôi hỏi nó: "Làm sao đặng vậy?". Nó bảo: "Cái tài đó, một người lợi học dễ dàng, một người lặn không học mà biết". Nó nói vậy? Tôi không hiểu chi hết".

Trọng Ni nói: "Người lợi, không tưởng tới bước. Vì đã quen với cái hiểm nghèo của nước mà nó không sợ nữa. Còn người lặn, thì lại không còn tưởng tới nước là gì nữa. Nó ở trong nước như ở trong chỗ tự nhiên của nó.

Ý lo sợ về hiểm nghèo của nước ít làm cho động lòng người lợi, nên giao thuyền cho nó lái thì thuyền vững vàng. Đối với người lặn, thì ý lo sợ về sự hiểm nghèo của nước lại càng không làm động lòng nó đặng. Nếu giao thuyền cho nó cầm lái thì thuyền ắt phải hoàn toàn vững vàng hơn nữa.

Như trong cuộc bắn kia. Nếu món định thưởng là một vật bằng đất giá hèn, người bắn không bị mấy động lòng, thông thả dùng hết xảo diệu của nó. Nếu món đồ thưởng là một vật bằng vàng hay bằng ngọc, người bắn sẽ bị cảm động nhiều quá, sự bắn của họ không còn chắc chắn chút nào nữa hết".

Kỷ Tinh Tử lãnh phần lập gà đá độ cho vua.

Được 10 ngày, hỏi thăm, Tinh Tử nói: "Chưa, gà còn gáy kiêu khí".

Mười ngày nữa, hỏi thăm, Tinh Tử nói: "Gà còn gáy đáp với gà khác. Thấy gà khác, còn biết cảm động".

Mười ngày sau nữa, lại hỏi thăm, Kỷ Tinh Tử cũng nói: "Nó còn thanh khí, hăng hái lắm".

Mười ngày nữa, lại hỏi thăm, thì Tinh Tử nói: "Được rồi! nghe tiếng và thấy mặt đồng loại của nó, nó không còn biết cảm động nữa. Nó ngay như khúc gỗ rồi, không con gà nào đối đầu với nó nổi nữa".

Cách điều luyện ấy cũng là cách điều luyện để đi đến tinh thần đại dừng, tới đó là tới cái chỗ mà Trang Tử gọi là "Toàn Đức", cái đức hạnh viên mãn của con người.

Xem kỹ các học thuyết tôn giáo, bất kỳ là học thuyết hay tôn giáo nào, ta sẽ thấy cái mục đích cuối cùng là đem con người đến chỗ điềm tĩnh, tức là đến chỗ cùng cực của nhân phẩm.

Đạo gia hay Phật gia dùng đến các phương pháp tĩnh tọa bồ đoàn, đều lấy cái Tĩnh làm gốc cho công phu luyện tập để đạt đến tinh thần điềm đạm chi cực. Cái đó đã cao xa và uyên áo, không phải ai ai cũng hiểu được và làm được. Nếu ta chưa từng vào đó, thời chưa nên vội phê bình nó một cách câu thả như phần đông đã làm.

Cái tâm trạng thanh cao mầu nhiệm và hùng dũng ấy, người xưa đã khéo ngụ tả trong câu chuyện đắc đạo của Phật dưới gốc cây bồ đề: "Phật khi ngồi dưới gốc cây bồ đề, giác nhiên ngộ đạo, tâm trí sáng suốt, hào quang tỏa khắp bốn phương... làm rung động cả vạn vật chung quanh.

Thần Mara, chúa tể các lực lượng của vật chất, của tội lỗi, của tối tăm... không thể chịu nổi có người đã thoát khỏi được cái vòng nô lệ của mình, bèn đem cả đạo binh ma tướng quỷ đi kiếm Phật.

Thần Cây, thần Đất cùng các vị thần của lực lượng tự nhiên đều nói với Mara: "Người ấy đã đắc đạo rồi. Ấy là người sáng suốt nhất, không còn một sự tối tăm nào ẩn được bên người. Đi làm gì đó? Người sẽ phải thất bại ngay. Người ấy là người không còn ai trong trời đất này thắng nổi nữa...".

Thần Mara tức giận, bèn hoá phép, nổi dông gió, làm cho phi sa tẩy thạch, đất nẻ núi nghiêng... để khiếp hoảng Phật.

Thần nhiên, Phật ngồi như khúc gỗ, trong tâm lặng lẽ như không có việc gì.

Túng thế, Mara bèn nghĩ qua lấy Danh, Lợi, Nữ sắc cùng những cái mà lòng người dễ xiêu, dễ động nhất để lay chuyển lòng Phật.

Lấy Danh để khêu gợi lòng tự ái; Lợi để gợi lòng tham muốn; lấy Sắc để gợi lòng dục vọng...

Nhưng cũng không làm cho Phật động lòng mảy may nào cả.

Bây giờ là lúc dùng đến oai vũ; Mara bèn ra lệnh cho binh ma tướng quỷ cầm gươm giáo xông vào, lấy tên lửa bắn vào mình Phật. Phật cũng vẫn thần nhiên, trong lòng bất động. Tên, giáo vô ngần tới là đã biến thành những đóa hoa thơm rớt chung quanh mình Phật.

Bây giờ, Mara xấu hổ nổi trận cuồng phong bay về động phủ.

Văng vẳng nghe hai bên đường các vị thần của các lực lượng tự nhiên bàn bạc với nhau: Người ấy là người không còn một sức mạnh nào trong đời thắng được nữa. Người ấy đã làm chủ cả sự vật trong trời đất rồi.



Bài kinh này là một trong các bài kinh của bộ Bát nhã kết tập tại Ấn Độ từ năm 100 TCN. Ban đầu, bài kinh được ghi bằng tiếng Phạn, khi truyền qua Trung Quốc thì được dịch sang tiếng Hán. Bài thơ – hay đúng hơn là bài kinh - được viết trên cơ thể của cô gái chính là bài Bát nhã Ba la mật đa Tâm kinh được viết bằng Hán tự, theo bản dịch của ngài Huyền Trang. Bài kinh chỉ vồn vẹn có 260 chữ nhưng được xem là 1 trong những pháp môn tu quán chiếu để đi đến giác ngộ của những người tu học Phật.

Do đó, sự ảo diệu bên trong bài kinh thì không có gì để nghi ngờ. Tuy nhiên, sự ảo diệu ấy không phải ai cũng biết. Biết và hiểu thì lại càng ít. Hiểu rồi làm được lại càng ít hơn.

Trong tiểu thuyết Thiên long Bát bộ của Kim Dung, chàng Hư Trúc khi ở trong hầm băng cùng Thiên Sơn Đồng lão, bị bà ép ăn thịt, uống rượu rồi ngủ cùng ‘Mộng cô’, câu niệm cửa miệng của nhà sư trẻ này là câu ***"sắc bất dị không, không bất dị sắc ; sắc tức thị không, không tức thị sắc ; thọ, tưởng, hành, thức diệc phục như thị"***(***sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc; sắc tức là không, không tức là sắc; thọ, tưởng, hành thức cũng là như vậy***).

Hư Trúc đã đọc câu kinh được xem là thâm ảo nhất trong bài kinh Bát nhã này.

Ngũ Luân Thư: Không

Nguyên tác: Miyamoto Musashi

Bản dịch của Gs. Bùi Thế Cần

KHÔNG

Binh pháp của “Nhị Dao Nhất Lưu” được ghi lại trong cuốn “Không” này. Điều được xem như tinh túy của “Không” là ở chỗ Không có gì. Điều này không nằm trong tầm nhận thức của con người. Lẽ tất nhiên “Không” có nghĩa là hư vô. Từ việc biết những điều hiện hữu, ta có thể suy ra những điều không hiện hữu. Đó mới là “Không”.

Người đời thường nhìn sự việc một cách sai lạc và cho rằng những gì họ không hiểu được là “Không”. Thực ra đó không phải là “Không”. Đó là hoang mang hư ảo.

Trong Binh pháp cũng vậy, kẻ theo học Đạo binh pháp thường cho rằng tất cả những gì họ không thấu hiểu được trong võ nghệ là “Không”. Đó không phải là “Không” đích thực.

Để thủ đắc được Đạo binh pháp như một võ sĩ, người phải chuyên tâm nghiên ngẫm các môn võ nghệ khác và không được để lòng hoang mang chao đảo trong Võ đạo. Với tâm bất động, người hãy chuyên cần đào luyện mỗi ngày, mỗi giờ. Hãy trui rèn cả “tâm” lẫn “trí”, và dũa mài cả “quan” lẫn “kiến”. Khi tâm trí không còn bị mây mờ u ám, khi những đám mây hư ảo đã tan đi, đó mới là “Không” đích thực. Một khi người đã đạt đến “Chân đạo”, dù theo Thiền học hay theo đạo lý thông thường, người sẽ nhận chân rằng mọi việc đã nghiễm nhiên được an bài. Thế nhưng, nếu ta nhìn sự việc một cách khách quan, theo quan điểm các quy luật vận hành vũ trụ, ta sẽ thấy vô số pháp môn đi lệch khỏi Chánh Đạo. Người hãy dày công tìm hiểu tinh ý đó trên nền tảng là lòng chánh trực và để cho chân tâm dẫn đạo. Hãy thực hành Binh pháp với bao dung, trung thực và quảng đại.

Nhờ đó, người sẽ “quan kiến” vạn sự một cách khoáng đạt, coi “Không” là Đạo, và nhiên hậu sẽ thấy Đạo là “Không”.

“Không” vốn thiện, không ác. Trí là có thực. Lý là có thực. Đạo là có thực. Tâm là “Không” vậy.

Ngày 12 tháng 5 Chánh Bảo năm thứ hai(1645)

SHINMEN MUSASHI

Teruo magonojo

Ngũ Luân Thư: Địa (1)

Nguyên tác: Miyamoto Musashi

Bản dịch của Gs. Bùi Thế Cần

ĐỊA

Binh pháp là nghề của binh gia, tướng phải biết ra lệnh và binh thì phải biết tuân lệnh. Hiện nay trong thiên hạ không có một binh gia nào là thực sự hiểu được binh pháp.

Đạo có nhiều. Có đạo cứu nhân độ thế theo diệu đế của Đức Phật, có đạo của Đức Khổng Tử cách vật trí tri, có Y đạo của các Lương Y và cái đạo Hòa ca của các nhà thơ. Lại còn có Trà đạo, Cung đạo và nhiều ngành nghệ thuật và kỹ xảo khác. Mỗi người hành đạo như lòng mình thiên hướng.

Người đời nói đạo của binh gia có hai, đó là Bút đạo và Kiếm đạo, và y nên có thiên hướng trong cả hai. Ngay khi người ta không có thiên bẩm tự nhiên, người ta cũng có thể trở thành binh gia bằng cách kiên tâm theo đuổi cả hai lĩnh vực đó. Nói một cách khái quát thì cái đạo của võ sĩ là sẵn sàng chấp nhận cái chết. Mặc dù không những các võ sĩ mà cả các tu sĩ, các thiếu phụ, các nông phu và kể cả những kẻ hạ tiện đều đã từng sẵn sàng chết vì nhiệm vụ hay vì thanh danh; đó lại là chuyện khác. Cái khác của các võ đạo gia là ở chỗ y nghiên cứu binh pháp để thắng người. Bằng cách chiến thắng trong các trận thư hùng hoặc bằng cách dấn thân vào những trận hỗn chiến giữa chôn ba quân, ta có thể đạt đến danh tiếng và quyền lực cho bản thân mình và cho lãnh chúa của mình. Đó là tính chất của binh pháp.

BINH PHÁP

Tại Trung Quốc và Nhật Bản, những người thực hành Đạo thường được gọi là binh pháp gia. Võ sĩ phải học cái đạo đó.

Thời nay, có nhiều người xuất hiện trong thiên hạ như là những binh pháp gia nhưng tựu trung, họ chỉ là những kiếm sĩ. Các tăng lữ tại các đền Kashima Kantori thuộc trấn Hitachi, đã tiếp được chỉ giáo của các vị thần và lập ra những trường phái dựa trên những lời giáo huấn đó. Họ đi từ miền này qua xứ khác để giáo hóa con người. Đó là ý nghĩa hiện nay của binh pháp.

Thời xưa, binh pháp được liệt vào số thập nghệ và thất kỹ. Nó quả là một nghệ thuật, nhưng với tư cách là một phép tu luyện bổ ích, nó không chỉ giới hạn ở việc đánh kiếm. Chân giá trị của kiếm pháp không thể khu trú trong giới hạn của kiếm thuật.

Nếu ta nhìn vào thế giới, ta thấy các môn nghệ thuật được đem bán. Người ta dùng khí tài để bán chính bản thân của mình. Cũng như đối với hạt và quả, cái hạt ngày càng ít quan trọng hơn quả. Trong cái đạo binh pháp đó, cả người dạy lẫn người học đều chú tâm để phô bày kỹ thuật hoa mỹ. Họ tìm

cách để đóa hoa nở vội. Họ nói về “Đạo trường này và Đạo trường kia”. Họ tìm kiếm tư lợi. Có người đã từng nói “Bình pháp sơ lậu là căn nguyên khổ ải”, lời nói thật chí lý.

Có bốn đạo làm người trong đời: Sĩ – Nông – Công – Thương.

Cái đạo của nhà nông là dùng nông cụ. Anh ta nhìn mùa xuân đến mùa thu, mắt nhận rõ các mùa thay đổi.

Cái đạo thứ hai là đạo của thương nhân. Người làm rượu thu thập các chất liệu và bỏ chúng vào với nhau để tạo cho mình cái kế sinh nhai. Cái đạo của thương nhân là luôn luôn sống nhờ lợi nhuận. Đó là đạo của kẻ làm ăn buôn bán.

Thứ ba là đạo của kẻ võ sĩ, mang theo bên mình vũ khí hành đạo. Đạo của người võ sĩ là phải biết thấu triệt đức tính của các vũ khí mình mang theo. Nếu coi thường binh khí, kẻ sĩ sẽ không quý trọng cái lợi ích của vũ khí, cho nên niềm yêu thích đối với vũ khí là điều rất cần cho binh gia vậy.

Thứ tư là đạo của nghệ nhân. Đạo của người thợ mộc là phải thành thạo trong việc sử dụng các công cụ; trước tiên là vạch kế hoạch với thước tắc chính xác và tiếp đó là tiến hành công việc theo đúng bản vẽ. Và như thế, anh ta sống cuộc đời của mình.

Đó là cái đạo của bốn giới: Sĩ – Nông – Công – Thương.

SO SÁNH ĐẠO CỦA NGƯỜI THỢ MỘC VÀ BÌNH PHÁP

Phép so sánh trong nghề mộc là thông qua các ngôi nhà, lầu đài của hàng quý tộc, phòng ốc của võ sĩ, tứ đại danh gia, các phế tích hưng vong, phong cách của một ngôi nhà. Người thợ mộc dùng một bản vẽ chính cho kiến trúc và cái đạo của binh pháp cũng tương tự, vì cũng cần có một kế hoạch để chiến đấu. Nếu người muốn học về binh pháp, người hãy suy ngẫm về cuốn sách này. Thầy là cái kim, trò là sợi chỉ. Người hãy miệt mài luyện tập như người thợ cả. Vị chỉ huy phải hiểu được quy luật của thiên nhiên và luật lệ của đất nước, cũng như tục lệ của các danh gia vọng tộc. Đó là cái đạo của người quân gia.

Người thợ cả trong làng thợ mộc phải biết lý thuyết về kiến trúc các đền đài và tháp trụ, đồ án của các lầu đài. Phải biết sử dụng người để xây nhà. Cái đạo của người thợ cả tương tự như cái đạo của người chỉ huy các gia tướng.

Trong xây dựng có việc lựa chọn gỗ. Những cây gỗ thẳng, không mắt, có vẻ đẹp thì được dùng làm cột trụ ở tiền đường, những cây gỗ thẳng với một vài hư hỏng nhỏ thì được dùng cho các cột trụ bên trong. Gỗ có dáng đẹp dù có hơi yếu thì lại được dùng làm ngạch, làm cửa và vách ngăn, gỗ cứng dù có bị mắt hay xương xấu vẫn có thể được dùng một cách kín đáo trong xây dựng. Gỗ yếu hay nhiều mắt vẫn có thể được dùng làm giàn giáo và sau đó là làm củi.

Người thợ cả giao phó công việc cho các tay thợ của mình tùy theo khả năng của họ: người thì làm ván sàn, kẻ làm cửa lùa, người làm ngạch, kẻ làm đồ, kẻ khác nữa thì làm trần, ... những kẻ vô tài thì đặt ván rầm và những người tay nghề còn kém hơn thì chỉ các con nêm và làm những việc lật vật tương tự. Nếu viên thợ cả hiểu biết và điều khiển người của mình một cách thành thạo thì công việc hoàn tất sẽ rất tốt đẹp.

Những thợ cả phải biết nghi nhận tài năng và giới hạn của đám thợ của mình. Anh trông coi họ và không bao giờ hỏi họ những câu ngớ ngẩn. Anh hiểu được tinh thần và ý nghĩ của họ và khích lệ họ khi cần thiết. Điều này cũng tương tự như nguyên lý của binh pháp.

ĐẠO CỦA BINH PHÁP

Như một chiến binh, người thợ mộc mài dũa đồ nghề của mình. Anh ta mang theo trang bị của mình trong hộp đồ nghề và lao động dưới sự hướng dẫn của người thợ cả. Anh làm những cây trụ và những cái rầm với cây rìu của mình, đục gọt ván sàn và ván kệ với cái bào, anh cắt gỗ mặt và chạm trổ một cách chính xác, tạo cho công trình một vẻ trau chuốt trác tuyệt, xứng hợp với tài của mình. Đó là tay nghề của người thợ mộc. Khi người thợ mộc trở nên tài ba và hiểu được cách tính toán, anh ta có thể trở thành thợ cả.

Sự thành đạt của người thợ mộc là nhờ những dụng cụ chính xác và sắc bén. Anh ta có thể làm được những trang thờ, những tấm liễn đối, đèn lồng, tấm đồ và nắp lọ. Đây là những phương thuật chuyên nghiệp của người thợ mộc. Sự thể cũng tương tự đối với người chiến binh. Người phải suy nghĩ sâu xa về việc này.

Cái đạt của người thợ mộc là công trình của mình làm không bị oằn cong, các điểm nối không bị lệch và mọi chuyện đều được tính trước cẩn thận, để đâu vào đấy, chứ không phải chỉ được hoàn tất trong từng phần. Đây là điểm thiết yếu.

Nếu người muốn học Đạo đó, hãy suy nghĩ sâu xa về những điều được viết ra trong tập sách này từng điều một. Người phải chuyên tâm tìm hiểu.

Ngũ Luân Thư: Địa (2)

Nguyên tác: Miyamoto Musashi

Bản dịch của Gs. Bùi Thế Cần

ĐẠI CƯƠNG VỀ NĂM TẬP TRONG QUYỂN BINH PHÁP NÀY

Đạo của người Võ sĩ được trình bày trong năm quyển tùy theo các khía cạnh khác nhau là Địa - Thủy - Hỏa - Phong và Không.

Phân chính của đạo binh pháp theo quan điểm của Nhất Lưu được diễn giải trong quyển Địa. Người ta khó có thể nhận thức được chánh đạo chỉ với kiếm thuật. Cần phải biết những sự việc nhỏ nhất và lớn nhất, những điều nông cạn nhất và sâu sắc nhất. Như một con lộ thẳng được vạch ra trên mặt đất, tập sách thứ nhất được gọi là quyển sách về “ĐỊA”.

Cuốn sách thứ hai về “THỦY” với nước như là căn bản thì tinh thần trở thành như nước. Nước thích ứng mình với chậu đựng nó, đôi khi đó là một cái phễu và đôi khi là cả một vùng biển sóng gió. Nước có màu xanh trong một cách trong sáng, mọi việc trong môn phái Nhất Lưu sẽ được trình bày trong quyển sách này.

Khi người nắm được các nguyên lý của kiếm pháp, khi người hạ được một người một cách thoải mái thì người có thể hạ được bất cứ ai trên thế giới. Cái tinh thần cần thiết để đánh thắng một người cũng tương tự như để thắng ngàn vạn người. Binh pháp gia lo tiểu sự mà làm đại sự, tương tự như xây dựng một tượng Phật lớn từ một mẫu cao bằng hai gang tay. Ta khó có thể viết hết các chi tiết làm cách nào để thực hiện điều đó. Nguyên lý của binh pháp là “nhất dĩ quán chi”, nắm được một điều thì biết được vạn sự. Các sự việc của Nhất Lưu được viết ra quyển sách về “THỦY”.

Quyển thứ ba là về “HỎA”. Quyển sách này đề cập đến chiến đấu. Tinh thần của lửa là hung bạo dù ngọn lửa nhỏ hay lớn và các trận đánh thì cũng như vậy. Cái đạo của chiến trận cho những trận thư hùng giữa hai người cũng giống như cho những trận chiến với hàng vạn người mỗi bên. Người phải nhận thức được rằng tinh thần có thể trướng to hoặc thu nhỏ. Điều lớn thì dễ thấy được, cái nhỏ thì khó có thể nhận thức. Nói tóm lại, đối với những đoàn quân đông đúc thì việc di chuyển đội hình là điều khó, do đó người ta có thể tiên đoán được dễ dàng các chuyển động của nó. Một cá nhân có thể đổi ý một cách dễ dàng, do vậy, các động tác của y khó có thể tiên liệu, người phải thẩm định điều này. Yếu quyết của điểm này là người phải luyện tập ngày đêm để có thể có những quyết định tức tốc. Trong binh pháp cần phải xem việc luyện tập như là một phần của cuộc sống thường nhật. Và như vậy, chiến đấu trong các trận chiến được miêu tả trong quyển sách về “HỎA”.

Thứ tư là quyển sách về “PHONG”. Quyển này không đề cập đến bốn môn là Nhất Lưu nhưng đến các môn phái khác. Chữ “Phong” ở đây có nghĩa là cổ phong, các truyền thống của ngày hôm nay và các truyền thống về đại binh pháp của các đại gia. Như vậy, ta sẽ diễn giảng một cách rõ ràng các loại binh pháp trong thiên hạ. Đó là truyền thống. Thật khó biết được chính mình khi không biết được người

khác. Con đường nào cũng có những lệch lạc. Nếu người học đạo thường ngày và tinh thần của người bị lệch lạc thì người có thể nghĩ là mình đang theo chính đạo và trong thực tế nó không phải là chân đạo. Nếu người đang đi theo chân đạo và hơi chệch đường thì điều đó sẽ dẫn dắt người đến chỗ lầm đường lạc lối. Người phải nhận thức được điều này. Nhiều binh pháp được người ta quan niệm như là môn kiếm thuật và điều đó cũng không phải là vô lý hoàn toàn. Cái điểm quý trong binh pháp của bốn môn là dù nó bao gồm kiếm thuật, nó vẫn có một nguyên lý khác nữa. Ta đã giải thích trong quyển sách về “Phong” những gì mà trong các môn phái khác người ta thường xem là binh pháp.

Thứ năm là quyển sách về “Không” . Đối với ta “Không” có nghĩa là đều không có thủy, không có chung. Đạt được cái nguyên lý này có nghĩa là không đạt nguyên lý nào cả. Đạo của binh pháp là cái Đạo của thiên nhiên, khi hiểu được tiết tấu của mọi tình huống, người sẽ có thể đánh trúng đích một cách tự nhiên và ra đòn một cách tự nhiên. Tất cả điều đó gọi là cái Đạo của Không. Ý của ta là trình bày cách để đi theo chính đạo, hợp với thiên nhiên trong quyển sách về “Không” này.

Danh xưng của “Nhất Lưu Nhị Đạo”.

Các võ sĩ từ kiếm đến quân đều mang hai thanh kiếm nơi đai. Thời xưa, chúng được gọi là trường kiếm và kiếm. Ngày nay, chúng được biết như là kiếm và đoản kiếm. Chỉ cần nói là trên đất nước này dù bởi lý do gì chăng nữa thì mọi võ sĩ đều mang hai kiếm ở thắt lưng. Đó là cái Đạo của võ sĩ.

“Nhị Đạo Nhất Lưu” cho ta thấy lợi điểm của việc sử dụng song kiếm.

Thương và kích là những vũ khí được mang theo khi ra khỏi nhà.

Môn sinh của Nhất Lưu binh pháp phải luyện tập từ đầu với đoản kiếm và trường kiếm trong hai tay. Đây là một chân lý: khi phải hi sinh tính mạng, ta phải biết tận dụng vũ khí của mình. Không làm như vậy là việc sai quấy, cũng như khi chết mà vũ khí vẫn chưa tuốt ra.

Nếu ta cầm kiếm bằng hai tay, ta khó có thể loang kiếm trái phải một cách thông dong. Do đó, phương pháp của ta là cầm kiếm bằng một tay. Điều này không áp dụng cho những vũ khí cỡ lớn như thương và kích, nhưng kiếm và đoản kiếm thì có thể cầm trong một tay. Cầm kiếm bằng cả hai tay sẽ bị lúng túng khi ngồi trên lưng ngựa hay chạy trên đường gập ghềnh trong vùng đất đầm lầy, trên các ruộng lúa hay đất đá hay trong đám đông. Cầm trường kiếm bằng cả hai tay là không đúng đạo, bởi vì nếu ta có một cây cung hay cây thương hay một vũ khí nào khác ở nơi tay trái, ta chỉ còn lại một tay để cầm trường kiếm. Tuy nhiên, nếu gặp khó khăn khi chém kẻ địch bằng một tay, ta phải dùng cả hai tay. Loang kiếm bằng một tay không phải là chuyện khó. Cách để tập điều đó là luyện tập với một thanh trường kiếm trong mỗi tay. Thoạt tiên, điều đó có vẻ khó khăn nhưng vạn sự khởi đầu nan. Giương cung là một việc khó, múa kích cũng là một việc khó. Khi ta đã quen với cây cung thì việc căng dây cung sẽ mạnh hơn. Khi ta đã thành thạo với việc loang trường kiếm, ta sẽ có khí lực của đạo và sẽ loang kiếm một cách tuyệt hảo

Như ta sẽ giải thích trong quyển hai, quyển sách về “Thủy” không có cách nào nhanh để loang được trường kiếm. Trường kiếm phải được múa một cách thoáng rộng và đoản kiếm một cách sát sao. Đó là điều trước tiên cần phải nhận thức.

Theo môn phái Nhất Lưu, ta có thể thắng với một vũ khí dài và ta cũng có thể thắng với một vũ khí

ngắn. Tóm lại, cái đạo của môn phái Nhất Lưu là tinh thần chiến thắng, bất kể là loại vũ khí nào và dài ngắn ra sao.

Nên sử dụng song kiếm hơn là đơn kiếm. Khi ta giao đấu với một đám đông và đặt biệt khi cần bắt tù binh.

Những điều này không thể giải thích một cách rành rọt được. “Dĩ nhất sự tri vạn sự”. Khi đã đạt được cái Đạo của binh pháp, không có điều gì mà ta không thông suốt được. Phải công phu miệt mài.

Ngũ Luân Thư: Địa (3)

Nguyên tác: Miyamoto Musashi

Bản dịch của Gs. Bùi Thế Cần

CÁI DỤNG CỦA HAI TỪ “BINH PHÁP”

Các bậc Thầy của trường kiếm được gọi là binh pháp gia. Còn đối với các môn võ khác thì những ai tinh thông về cung gọi là xạ thủ. Những người chuyên về thương thì gọi là thiết bào giả, những người chuyên về hỏa pháo gọi là thiện xạ. Những kẻ chuyên về đại đao được gọi là đao gia. Nhưng ta không gọi những bậc thầy của đao trường kiếm là trường kiếm gia hoặc là đoản kiếm gia. Bởi vì cung, pháo, thương, kích là binh cụ của mọi chiến sĩ. Chúng nhất thiết là thành phần của binh pháp, còn thông suốt được tính chất của trường kiếm là thông thuộc được thế giới và bản thân mình.

Do đó, trường kiếm là nền tảng của binh pháp. Đây là nguyên lý “dùng trường kiếm đạt binh pháp”. Nếu ta thông đạt được đức tính của trường kiếm thì một người có thể thắng mười người. Cũng như một người có thể thắng mười người thì trăm người có thể thắng ngàn người và nghìn người có thể thắng vạn người. Trong binh pháp của ta, một người cũng như một vạn người, như vậy binh pháp này là tuyệt nghệ của võ sĩ. Đạo của võ sĩ không bao gồm các đạo khác chẳng hạn như Không giáo, Phật giáo, các truyền thống, những tuyệt tác nghệ thuật và vũ thuật. Mặc dù nó không dự phần vào Đạo, nhưng nếu người hiểu đạo một cách bao quát thì người sẽ thấy nó trong mọi việc. Người ta phải trau dồi Đạo riêng của mình.

LỢI ÍCH CỦA VŨ KHÍ TRONG BINH PHÁP

Việc dùng vũ khí phải đúng lúc và đúng chỗ

Việc sử dụng đoản kiếm tốt nhất là ở nơi chật hẹp, một khi ở vào thế cận chiến với một đối thủ. Trường kiếm có thể sử dụng một cách hữu hiệu trong mọi tình huống.

Đao đao kém hơn thương trên thế địa. Với cây thương người có thể ở thế thượng phong, đại đao thì có tính phòng ngự. Trong tay của một trong hai người ngang tài ngang sức thì thương đao cho ta một đôi chút thế mạnh phụ trợ. Thương và đại đao đều có cái dụng của chúng, nhưng cả hai không mấy thuận lợi ở những nơi chật hẹp. Chúng không thể sử dụng để chế ngự tù nhân. Chúng chủ yếu là những vũ khí trên chiến trường.

Dù sao, khi người học các kỹ thuật trong Đạo trường, người sẽ có cái suy tư hẹp hòi và quên mất cái đạo thật sự. Do vậy, người sẽ gặp khó khăn trong những cuộc giao thủ thực sự.

Cung có uy dũng chiến thuật lúc khởi đầu một trận đánh, nhất là các trận đánh trên các cánh đồng. Khi người ta có thể bắn nhanh vào những kẻ vũ trang bằng thương từ hàng ngũ những binh sĩ cầm

thương. Tuy nhiên nó không mấy thỏa đáng trong các trận công thành hoặc khi kẻ địch ở xa hơn 40m. Vì lý do đó, hiện nay có ít trường phái cổ điển về cung thuật. Thời này, không có mấy sở dụng cho loại võ nghệ đó.

Từ bên trong các công sự không có vũ khí nào khác súng hỏa mai. Đó là vũ khí tuyệt đối trên chiến địa trước khi các hàng quân giao tranh. Nhưng một khi kiếm đã tuốt trần thì súng trở nên vô dụng.

Một trong những ưu điểm của cung là người có thể thấy được đường tên bay và tùy nghi điều chỉnh đường ngắm trong khi người ta không thấy được đường đạn. Người phải nghiên ngắm về tầm quan trọng của điều này. Cũng tương tự như một con ngựa cần phải có sức bền bỉ và không chững, thì vũ khí cũng vậy. Ngựa phải phi một cách mạnh bạo, còn kiếm và đoản kiếm cũng phải chém như vũ bão. Thương và đại đao phải chịu được sức nặng, cung và súng phải cứng cáp. Vũ khí phải dũng mạnh hơn là có tính trang trí.

Người không nên có một số vũ khí sở trường. Quá trình thành thuộc với một vũ khí là một lỗi lầm không khác gì biết nó một cách sơ sài. Người không nên học đòi theo những người khác mà nên sử dụng những vũ khí người có thể điều khiển một cách thành thuộc. Thương và gươm đều không tốt cho tướng sĩ cũng như binh lính. Đây là những điều người phải học một cách tường tận.

CHỮ “THỜI” TRONG BINH PHÁP

Trong bất cứ việc gì cũng phải đúng thời. Chữ “Thời” trong binh pháp không dễ gì lão thông được nếu không có nhiều kinh nghiệm. Chữ “Thời” là quan trọng trong vũ thuật và trong đàn, sáo vì chúng chỉ có nhịp điệu khi thời biểu được giữ đúng. Thời biểu và nhịp điệu cũng liên hệ đến các môn võ nghệ, bắn cung và bắn súng cũng như môn cỡi ngựa. Trong mọi thứ tài năng đều phải có thời điểm.

Ngay cả với “Không” thì cũng phải có thời. Chữ “Thời” có trong suốt cuộc đời của người võ sĩ, ở tuổi thanh xuân cũng như lúc về chiều, trong sự hòa hợp cũng như lúc bất đồng. Cũng vậy, người ta có thể trong đạo buôn bán, trong hưng vong của một thương cục. Mọi chuyện lúc thịnh và lúc suy vong. Người phải phân định được điều đó. Trong binh pháp, có nhiều nhận thức khác nhau về thời. Ngay từ khởi thủy, người phải biết thời điểm ứng dụng và thời điểm bất khả dụng, và trong bất cứ chuyện lớn nhỏ cũng như sớm muộn, người hãy tìm cho được cái thời điểm thích hợp và trước tiên nhận thức được thời điểm của khoảng cách và thời điểm của địch. Đây là chính yếu trong binh pháp. Điều đặc biệt quan trọng là phải biết được thời biểu của địch, nếu không thì binh pháp của người sẽ trở nên bất định.

Người ta thắng trên chính trường với cái thời trong chữ “Không”, phát sinh từ cái thời của tài trí, nhờ biết được thời biểu mà địch thủ không ngờ đến.

Tất cả năm quyền đều liên hệ đến chữ “Thời” một cách chính yếu. Phải luyện tập đúng mức để đánh giá được điều đó.

Nếu ta tập luyện ngày đêm theo binh pháp trên đây của môn phái Nhất Lưu thì trí ta tự nhiên sẽ mở ra, và như thế, binh pháp trên phạm vi đại thể cũng như binh pháp của một cuộc tỉ thí được loan truyền

khấp thiên hạ. Điều này được ghi nhận lần đầu tiên trong các quyển về Địa, Thủy, Hỏa, Phong và Không. Đây là cái đạo cho những ai muốn đi theo binh pháp của ta:

- 1. Không suy nghĩ lệch lạc.*
- 2. Đạo là ở trong sự tinh luyện.*
- 3. Phải quán thông thập bát ban võ nghệ.*
- 4. Biết cái Đạo của bách nghệ.*
- 5. Định được thành bại trong mọi việc trên thế gian.*
- 6. Phát triển khả năng phán đoán và thông hiểu mọi việc một cách cảm ứng.*
- 7. Nhận được các sự việc mà mắt không thấy được.*
- 8. Lưu ý đến các chi tiết nhỏ nhất nhất.*
- 9. Không làm điều vô dụng.*

Điều quan trọng là khởi đầu bằng cách xác lập các nguyên tắc lớn này trong tâm người và luyện tập trong cái Đạo của binh pháp. Nếu ta không nhận thức được sự vật trên bình diện rộng lớn thì ta có thể nắm vững được binh pháp. Nếu ta học và đạt được binh pháp đó ta sẽ không bao giờ bị đánh bại với 20 hay 30 địch thủ. Hơn mọi việc, phải bắt đầu chú tâm vào binh pháp và tha thiết gắn bó với cái Đạo, rồi người sẽ có thừa khả năng để hạ địch thủ trong các cuộc so tài và người có thể chiến thắng bằng mắt của người. Thêm vào đó, bằng cách luyện tập, ta sẽ có thể kiểm soát toàn thân ta một cách thông thả, chiến thắng kẻ khác với cơ thể của mình và nếu luyện tập một cách đầy đủ, ta có thể hạ được cả chục người với tinh thần ta. Khi ta đã đạt được điểm đó thì điều đó có nghĩa ta đã đạt được vô địch rồi còn gì?

Hơn thế nữa, với binh pháp trên bình diện đại quy mô, một cao nhân sẽ có thể thống lĩnh được nhiều kẻ thuộc hạ một cách thành thạo, xử sự một cách đúng đắn, quản lý đất nước và xác tín dân sinh, làm cho luật pháp của lãnh chúa được bảo toàn. Nếu có một Đạo khiến cho tinh thần không bị đốn ngã, giữ vững được bản thân và đạt được sự tôn trọng thì đó chính là cái Đạo của binh pháp.

Ngũ Luân Thư: Hỏa (1)

Nguyên tác: Miyamoto Musashi

Bản dịch của Gs. Bùi Thế Cần

HỎA

Trong quyển sách về Hỏa của binh pháp Nhị Dao Nhất Lưu này, ta sẽ mô tả phép chiến đấu như là Hỏa. Thoạt tiên, thiên hạ thường nghĩ một cách thiển cận về lợi ích của binh pháp. Nếu chỉ dùng đầu ngón tay thì họ cũng chỉ có thể biết cái dụng của một vài phân nơi cổ tay họ. Họ có thể cho một cuộc tỷ thí được quyết định như với một cái quạt xếp chỉ bằng với cánh tay trước của họ, họ chuyên chú vào

những khéo léo, tiểu xảo, họ học những mảnh lối chẳng hạn như các động tác tay chân với cây trúc kiếm.

Trong binh pháp này, việc luyện tập để hạ thủ kẻ địch, trải qua nhiều loại tương thủ khác nhau, nhiều cuộc chiến đấu để sống còn, khám phá ra ý nghĩa của cuộc sống và cái chết, học được cái Đạo của đao kiếm, phán đoán được sức mạnh của những cuộc tấn công và hiểu được cái Đạo của đường lưỡi và đường sống kiếm.

Người không thể ứng dụng được các kỹ thuật tiểu xảo, nhất là địch mang đầy đủ giáp trụ. Cái Đạo binh pháp của ta là phương pháp chắc chắn để chiến thắng khi chiến đấu để bảo vệ mạng mình chống lại 5-10 người. Không có gì sai trong cái nguyên lý “một người thắng mười người, ngàn người thắng vạn người”. Người phải nghiền ngẫm đạo lý này. Lẽ tất nhiên người không thể tập hợp hàng ngàn hàng vạn người để luyện tập mỗi ngày. Nhưng người có thể trở thành bậc thầy trong binh pháp bằng cách tập luyện đơn độc với kiếm của người, nhờ đó mà hiểu được kế sách của kẻ địch, sức mạnh và thủ đoạn của y và hiểu được cách thức áp dụng binh pháp để chiến thắng hàng vạn địch thủ.

Bất cứ ai muốn thấu triệt được cái tinh hoa của binh pháp này phải cần cù nghiền ngẫm và đêm ngày luyện tập. Nhờ đó y sẽ chuốt được tuyệt kỹ của mình và kiếm pháp sẽ trở nên thần diệu một cách tự nhiên tự tại.

Đó là thành quả tự nhiên của việc luyện tập binh pháp.

TÙY THEO ĐỊA THỂ

Người hãy quan sát hiện trường.

Hãy đứng về phía mặt trời, nghĩa là hãy vào thế thủ với mặt trời sau lưng ta. Nếu hoàn cảnh không cho phép ta làm điều đó thì phải tìm cách làm cho mặt trời ở phía bên tay mặt ta.

Trong nhà, ta phải đứng án ngữ lối vào hay có nó phía bên tay mặt. Phải đảm bảo là mặt sau của ta không bị chặn nghẽn và bên trái có khoảng trống còn bên phải là thế thủ của ta với thanh kiếm. Lúc trời tối, lúc ta có thể thấy được địch, hãy giữ cho ánh lửa đăng sau ta và lối vào bên tay trái. Bằng không thì ta phải vào thế thủ như đã nói trên đây. Ta phải ở thế thượng phong đối với kẻ địch và thủ thế ở những nơi hơi cao một chút. Chẳng hạn, trong một ngôi nhà thì Kamiza thường được xem là một điểm cao.

Khi cuộc chiến đấu khởi sự, phải luôn luôn cố gắng truy đuổi y vô phía tay trái của ta. Phải dồn y vào những nơi bất tiện và cố gắng giữ cho lưng y hướng vào những địa điểm bất tiện.

Khi kẻ địch bị dồn vào một thế bất lợi, đừng để y nhìn quanh, phải chú tâm truy đuổi đến cùng để ghìm y xuống. Nơi nội thất, ta phải dồn y vào ngưỡng cửa, cửa vào, cửa chính, hành lang, dãy cột, và không để y rảnh trí thấy được tình huống của y.

Hãy luôn luôn thúc ép đối phương vào nơi hiểm địa, đầy chướng ngại. Lợi dụng đặc tính của địa hình để ở vào thế thượng phong và chiến đấu từ vị trí đó. Hãy suy ngẫm và luyện tập chuyên cần trong lãnh vực này.

BA PHƯƠNG THUẬT ĐỂ NGĂN CHẶN ĐỐI THỦ

Phương thuật đầu tiên để ngăn chặn đối thủ là tấn công, được gọi là “Ken no sen” (lung lạc đối thủ).

Một phương thuật khác là ngăn chặn đối thủ lúc y đang tấn công. Nó được gọi là “Tai no sen” (chờ y động thủ).

Phương thuật thứ ba là khi địch và ta cùng tấn công. Nó được gọi là “Tai tai no sen” (theo địch để ngăn chặn địch).

Không có phương thuật nào khác để chiếm ưu thế ngoài ba phương thuật này. Vì muốn chiếm ưu thế thì sẽ thắng được nhanh chóng, cho nên đây là một trong những vấn đề quan trọng nhất về binh pháp. Có nhiều sự việc liên quan đến vấn đề chiếm ưu thế. Người phải lợi dụng tối đa tình huống, nhìn thấu tâm lý của địch để nắm được sách lược của y và chiến thắng y.

Khó có thể viết được một cách chi tiết về vấn đề này.

ĐỆ NHẤT PHÁP – Ken no sen (Huyền chi tiên)

Khi người quyết định tấn công, người hãy bình tĩnh và phóng tới một cách nhanh chóng khiến cho địch thủ phải chùn bước. Hoặc người có thể tiến lên với dáng vẻ mạnh bạo, cùng với một tinh thần can trọng khiến cho địch thủ bị ngăn khựng lại.

Khi tiến lên, tinh thần phải càng dũng mãnh càng tốt và khi đến gần đối thủ, người xông lên nhanh hơn lúc bình thường khiến y bị chao đảo và trong thoáng chốc bị chế ngự.

Hoặc là với một tinh thần bình tĩnh, người hãy tấn công liên tục dồn ép đối thủ từ đầu đến cuối. Yếu quyết là thắng ngay trong nội tâm của địch.

Các phương thuật này đều gọi là Ken no sen.

ĐỆ NHỊ PHÁP – Tai no sen (Đại chi tiên)

Khi kẻ địch tấn công, ta vẫn vững như bàn thạch nhưng làm ra vẻ yếu đuối. Khi kẻ địch tiến sát vào, ta bất ngờ lui lại như có ý định nhảy tránh một bên, rồi đột nhiên đâm bổ vào tấn công một cách quyết liệt, ngay lúc ta thấy kẻ địch buông lỏng. Đây là một cách.

Hoặc là vào lúc kẻ địch tấn công, người hãy tấn công một cách mạnh mẽ hơn nữa nhằm lợi dụng sự xáo trộn xảy ra trong tính toán của y, để chiến thắng.

Đó là nguyên lý của Tai no sen.

ĐỆ TAM PHÁP – Tai tai no sen (Thế thể chi tiên)

Khi địch tấn công nhanh chóng, người phải tấn công một cách mạnh mẽ và bình tĩnh, nhằm vào nhược điểm của y khi y đến gần và quyết liệt đánh bại y.

Hoặc là nếu địch thủ tấn công một cách bình tĩnh, người hãy quan sát nhất cử nhất động của y với

một thân pháp uyển chuyển, người hòa nhập vào động tác của y, lúc y đến gần. Người hãy di chuyển nhanh chóng và chém y một cách quyết liệt.

Đây là phương thuật Tai tai no sen.

Những điểm này chẳng thể giải thích rõ ràng bằng ngôn từ, người phải nghiền ngẫm nghiên cứu những gì được viết ra nơi đây. Với ba cách nghênh địch này, người phải phán đoán tình hình. Điều này không có nghĩa là người luôn luôn động thủ trước; nhưng nếu địch thủ ra tay trước thì người có thể dẫn dụ được y theo người. Trong binh pháp, ta thực sự đã thắng khi ngăn chặn được đối thủ, do vậy, người phải luyện tập nhiều để đạt được điều đó.

Ngũ Luân Thư: Hoả (2)

Nguyên tác: Miyamoto Musashi

Bản dịch của Gs. Bùi Thế Cần

ĐỀ GỐI XUỐNG

“Đề gối xuống” có nghĩa là không cho phép đầu gối của đối thủ ngóc dậy.

Trong các cuộc giao thủ, để cho địch thủ dẫn dụ là hạ sách. Người phải luôn luôn ở trong tư thế có thể dẫn đối thủ theo ý mình. Lẽ tất nhiên đối thủ cũng nghĩ đến việc đó nhưng y không có thể ngăn chặn được người nếu người không để cho y ra tay.

Trong binh pháp, người phải ngăn chặn địch thủ khi y vừa manh tâm xuất thủ, người phải đề nhất tâm của y và vung ra khỏi tay y khi y tìm cách quật người. Đó là ý nghĩa của câu “đề gối xuống”. Một khi người đã nắm được nguyên lý này thì dù địch thủ tìm cách sử dụng chiêu thức gì đi nữa trong cuộc thư hùng, thì người cũng sẽ thắng ngay từ trước và loại bỏ địch thủ. Chủ ý là kiểm soát sự "tấn công" của y ngay ở chữ “tá”, khi y "nhảy" thì kiểm soát bước nhảy ngay từ chữ “nh” và kiểm soát đường "chém" của y ngay từ chữ “ch”.

Điều quan trọng trong binh pháp là loại được các hành động có lợi cho địch thủ và dẫn dụ y làm những động tác bất lợi. Tuy nhiên, làm như vậy mà thôi thì mới chỉ có tính cách tự vệ. Trước tiên, người phải hành động theo đúng Đạo binh pháp, loại các kỹ thuật của địch thủ, quấy nhiễu ý đồ của y nhờ đó trực tiếp kiểm soát được y.

Khi người làm được điều này, người sẽ là một vị thầy trong binh pháp. Người phải luyện tập nhiều và nghiền ngẫm nguyên lý “đề gối xuống”.

VƯỢT CẠN

“Vượt cạn” cũng tỷ như vượt biển ở một eo biển hoặc vượt hàng trăm hải lý biển cả ở một nơi có thể qua lại. Ta tin là “vượt cạn” thường hay xảy đến trong đời người. Nó mang ý nghĩa là vẫn giương buồm dù các bằng hữu vẫn ở lại bến tàu, biết rõ đường mình đi, biết con tàu của mình vững chắc và vì biết hôm nay tốt ngày. Khi mọi điều kiện cần thiết đã đạt được và có thể có gió thuận hoặc gió đàng đuôi thì hãy căng buồm lên. Nếu gió đổi chiều trong khi chỉ còn vài hải lý là tới đích, thì người phải chèo vượt khoảng cách còn lại mà không cần đến buồm.

Nếu người đạt tới tinh thần này thì nó có thể áp dụng cho cuộc sống hàng ngày của người. Người phải luôn luôn nghĩ đến việc “vượt cạn”.

Trong binh pháp, việc “vượt cạn” cũng rất quan trọng. Khi đã phân định khả năng của đối thủ và tự biết các ưu điểm của chính mình, người hãy vượt cạn ở điểm thuận lợi như một thủy thủ tài ba vượt hải

lộ. Nếu người thành công vượt được tại điểm tốt nhất, người sẽ đạt được thuận lợi. “Vượt cạn” có nghĩa là tấn công nhược điểm của đối thủ và chiếm được thế thượng phong.

Đây là phương cách để chiến thắng trong binh pháp trên bình diện đại thể. Tinh thần “vượt cạn” là thiết yếu trong binh pháp ở cấp đại thể cũng như cấp vi mô.

Người hãy nghiền ngẫm kỹ vấn đề này.

TRI THỜI

“Tri thời” có nghĩa là biết cách bày binh bố trận của địch. Thế địch đang tăng hay giảm? Bằng cách quan sát được tinh thần của quân địch và chiếm được ưu thế, người có thể phá được thế trận của địch và theo đó mà điều binh khiển tướng. Người có thể theo đó mà chiến thắng bằng nguyên lý binh pháp này vì ra trận từ một thế thượng phong.

Trong một trận tử thí, người chặn địch và tấn công y sau khi đã nhận ra y thuộc môn phái nào, thấy được tài nghệ cũng như các ưu điểm và nhược điểm của y.

Người hãy “xuất kỳ bất ý, công kỳ vô bị” (Tôn Võ binh pháp), sau khi nắm vững được khoảng cách và phong thái của y cũng như thời điểm thích hợp.

“Tri thời” có nghĩa là nhìn thẳng vào sự việc nếu người là tay cao thủ. Nếu một kẻ tinh thâm binh pháp, người sẽ nhận ra thâm ý của địch, như vậy người có nhiều cơ hội để chiến thắng.

Người phải dày công suy gẫm nguyên lý này.

ĐẠP KIỂM

Đạp kiếm là một nguyên lý thường hay được dùng trong binh pháp. Trước tiên, trên bình diện đại thể, khi kẻ địch bắn cung, nổ súng rồi mới tấn công, chúng ta sẽ khó để tấn công nếu phải bận nhồi thuốc nổ vào súng hoặc lắp tên vào cung. Chú ý là phải nhanh chóng tấn công khi địch đang bận bắn súng hay bắn cung. Chủ ý là phải chiến thắng bằng cách đạp xuống ngay lúc ta tiếp nhận đợt tấn công của địch.

Trong một trận tử thí, ta không thể chiến thắng một cách dứt khoát bằng cách chém theo nhịp phách, tiếp theo cuộc tấn công của đối thủ bằng trường kiếm. Ta phải đánh bại y ngay khi y mới khởi sự tấn công, với ý là dùng chân đạp y xuống khiến cho y không thể chỗi dậy để tấn công được nữa.

“Đạp” không có nghĩa đơn thuần là đạp bằng chân. Hãy đạp bằng toàn thân, bằng ý chí và lẽ tất nhiên là đạp và chém với trường kiếm. Người phải kiên toàn tinh thần nghĩa là không để cho địch tấn công thêm một lần nữa. Đó là tinh thần ngăn chặn bằng mọi cách. Một khi đã chạm trán với địch, người không chủ tâm chỉ đánh y mà thôi, mà phải niêm cứng sau khi tấn công.

Đây là điều người cần phải học hỏi một cách sâu sắc.

TRI QUY

Mọi việc đều có thể ngã quy. Nhà cửa, thân thể và địch nhân ngã quy khi nhịp sống của chúng ta bị xáo trộn.

Trên phương diện binh pháp đại thể, khi quân địch bắt đầu quy xuống, người phải truy đuổi, không để nó thoát thân. Nếu người không khai thác được sự ngã quy của địch thủ thì chúng có thể phục hồi sinh lực.

Trong trận tương thủ, đợi khi kẻ địch hụt hẫng và ngã quy. Nếu người để cơ hội này qua đi, y có thể phục hồi và sẽ không sơ xuất như trước. Hãy chú mục vào địch thủ khi y ngã quy và truy diệt y, tấn công y, khiến kẻ địch không có cơ hội hồi phục.

Người hãy thực hành điều đó. Sự tấn công truy đuổi phải được thực hiện với một tinh thần dũng mãnh, người phải chém ngã địch thủ để y không có thể phục hồi lại tư thế của y. Người phải hiểu được một cách triệt để đòn ngã đối thủ.

Ngũ Luân Thư: Hoả (3)

Nguyên tác: Miyamoto Musashi

Bản dịch của Gs. Bùi Thế Cần

TRI BỈ

Tri bỉ có nghĩa là tự đặt mình vào vị trí của kẻ địch. Thiên hạ thường nghĩ là một kẻ cướp bị kẹt trong nhà như là một địch thủ mạnh mẽ. Thế nhưng, nếu ta biết “tri bỉ” thì chúng ta cảm thấy ngay là cả thế giới đang chống lại chúng ta và không còn đường để thoát thân. Kẻ bị đóng kín trong nhà là một con trĩ. Kẻ đi vào bắt y là một con điều hâu.

Người hãy thâm định điều này.

Trong binh pháp đại thể, thiên hạ thường hay bị ấn tượng là kẻ địch hùng mạnh và do đó có chiều hướng tỏ ra dè dặt, cẩn trọng. Nhưng nếu người có trong tay những quân sĩ thiện chiến và nếu người hiểu được các nguyên lý về binh pháp, nếu người biết làm cách nào để phá địch thì người không có gì để phải ưu tư. Trong tương thủ cũng vậy, người hãy đặt mình vào vị trí của kẻ địch. Nếu người nghĩ “Đây là một kẻ tinh thâm binh pháp, một bậc thầy”, thì chắc chắn người sẽ thua.

Người phải nghiền ngẫm sâu xa về vấn đề này.

TỨ THỦ LY

Tứ thủ ly được dùng khi người và địch thủ đang tranh nhau với một quyết tâm tương tự và việc thắng bại không phân định được. Người phải bỏ ngay chủ ý của mình lúc đó và chiến thắng bằng một phương pháp khác.

Trong binh pháp đại thể khi có tinh thần tứ thủ, người đừng bỏ cuộc. Đây là vấn đề sinh mệnh. Người hãy gạt bỏ ngay tức khắc chủ ý của mình và chiến thắng với kỹ thuật mà địch thủ không ngờ trước. Trong một trận tương thủ, khi ta nghĩ là đã bị rơi vào thế tứ thủ, ta phải chiến thắng kẻ địch bằng cách thay đổi ý nghĩ và áp dụng một kỹ thuật thích hợp với hoàn cảnh.

Người phải biết phân định việc này.

ĐỘNG BÓNG

Động bóng được dùng khi ta không nhìn thấy rõ được chủ ý của địch.

Trong binh pháp đại thể, khi người không thấy được thế trận của địch, người hãy cho thấy là sắp mạnh mẽ xuất trận khiến cho y phải phát lộ kế sách của y. Một khi đã thấy được sách lược của địch thủ thì ta sẽ dễ dàng chiến thắng với đối sách của ta.

Trong một trận thư hùng, nếu địch thủ thủ thế một bên hoặc phía sau với trường kiếm khiến cho ta không thấy được chủ ý của y, thì phải sử dụng hư chiêu và kẻ địch phải đưa trường kiếm ra vì nghĩ là đã thấy được chủ ý của ta. Lợi dụng việc đó, ta có thể thắng một cách chắc chắn. Nếu ta lơ là sẽ không kịp thời điểm.

Người hãy cố công nghiên ngẫm điều này.

ĐÈ BÓNG

Đè bóng được dùng khi ta thấy được chủ ý tấn công của địch.

Trong binh pháp đại thể, khi địch đã xuất phát tấn công, nếu ta mạnh mẽ ra quân để đương cự, y sẽ thay đổi ý định. Và lúc đó, ta thay đổi chủ tâm và đánh bại y bằng cách ngăn chặn với một tinh thần vô vi. Hoặc là trong cuộc tỉ thí, phải trấn áp quyết tâm của địch bằng một thời điểm thích hợp là đánh bại y bằng cách ngăn chặn y với thời điểm thích hợp đó.

Hãy nghiên cứu kỹ lưỡng điều này.

CHO QUA

Nhiều điều có thể cho qua đi. Buồn ngủ có thể cho qua và ngáp cũng có thể cho qua. Thời gian cũng vậy. Trong trận đấu với nhiều người, khi kẻ địch tỏ vẻ khích động và có chiều hướng muốn xông lên, ta tuyệt đối không lộ vẻ ưu tư.

Người hãy tỏ ra hoàn toàn bình thản và đối phương sẽ bị ngỡ ngàng vì vậy mà sẽ thư giãn ra. Khi thấy rằng cái quyết tâm đã qua đi thì người có thể đạt được việc đánh bại kẻ địch bằng cách tấn công vũ bão với tâm không.

Trong trận tỉ thí, người có thể chiến thắng bằng cách thư giãn tinh thần và thể xác, và sau đó nắm bắt được lúc địch thủ thư giãn, người tấn công mãnh liệt và nhanh chóng để ngăn chặn y.

Phương sách này thường gọi là “làm người ta say rượu”. Người cũng có thể làm kẻ địch bị lay tâm trạng buồn chán, vô ý, nhụt nhuệ khí.

Người phải nghiên ngẫm điều này.

LÀM MẤT THĂNG BẰNG

Nhiều điều có thể tạo ra mất thăng bằng. Một nguyên do là mối nguy hiểm, nguyên do khác là lâm vào tình cảnh khốn đốn, nguyên do khác nữa là sự bất ngờ. Người hãy tìm hiểu vấn đề này.

Trong binh pháp đại thể gây mất quân bình là điều trọng yếu. Người đột ngột tấn công tại nơi kẻ địch ít ngờ nhất và khi tinh thần của y chưa dứt quyết thì người hãy khai thác lợi thế và nhờ thế thượng phong đánh bại đối thủ.

Hoặc là trong trận thư hùng, người khởi đầu với một vẻ chậm chạp rồi đột nhiên tấn công vũ bão,

và không kịp đề y có thì giờ để phục hồi lại sau lúc dao động tinh thần, người phải nắm lấy cơ hội để chiến thắng.

Hãy cảm nhận điều đó.

KINH ĐỘNG ĐỐI PHƯƠNG

Sự khiếp sợ thương xảy ra do kinh ngạc.

Trong binh pháp đại thể, người có thể làm kẻ địch kinh khiếp, không phải chỉ vì người xuất hiện trước mắt họ mà còn bằng la hét, bằng cách biến ít thành nhiều hoặc đe dọa tấn công vào mạn sườn mà không báo trước. Tất cả những điều đó đều làm người ta kinh hãi. Người có thể chiến thắng bằng cách lợi dụng tối đa sự dao động của đối phương khi bị kinh hãi.

Trong trận tương thủ, người cũng phải sử dụng lợi thế làm cho kẻ địch bất ngờ bằng cách khiến y khiếp đảm với thần hình của người, trường kiếm hay tiếng hét của người để đánh bại đối thủ.

Người hãy nghiên cứu vấn đề này thấu đáo.

THÂM VÀO

Khi ta cùng địch thủ tương tranh và cả hai đều cố gắng hết sức, mà ta nhận ra rằng không thể tiến lên được thì phải “thâm vào” và trở thành một với địch thủ. Ta có thể thắng được bằng cách áp dụng một kỹ thuật thích hợp trong khi hai bên đang quỵến vào nhau.

Trong trận hỗn chiến giữa nhiều người cũng như trong những cuộc thư hùng với một nhóm nhỏ, thường khi ta có thể quyết thắng với lợi thế là biết được cách thâm nhập vào kẻ địch trong khi mà mình có thể mất một cơ may chiến thắng nếu tách mình ra ngoài.

Hãy gia tâm suy niệm điều này.

Ngũ Luân Thư: Hoả (4)

Nguyên tác: Miyamoto Musashi

Bản dịch của Gs. Bùi Thế Cần

TRIỆT GÓC

Di chuyển những đồ vật rắn chắc bằng cách đẩy trực diện là việc khó làm, do đó, người nên “triệt góc” của nó.

Trong đại thể binh pháp, rất có lợi khi ta đánh vào cánh của lực lượng đối phương. Nếu tả hữu của đối phương bị khốn đốn thì tinh thần của toàn quân sẽ bị chao đảo. Để đánh bại được địch thủ, ta phải tiếp tục tấn công sau khi cánh của địch đã bị đánh ngã.

Trong một trận tương thủ, khi kẻ địch ngã quỵ là lúc mình dễ dàng chiến thắng. Điều quan trọng là biết được làm sao có thể thực hiện được điều đó và do đó họ phải nghiên cứu sâu xa.

TẠO HOANG MANG

Điều này có nghĩa là khiến địch thủ mất quyết đoán. Trong đại thể binh pháp, ta có thể sử dụng binh lực để gây xáo trộn nơi đối thủ trên chiến địa. Quan sát địch tình, ta có thể làm cho chúng tự hỏi: “Ở đây chăng?” “Đàng kia chăng?” “Như vậy hoặc như kia?” “Nhanh hoặc chậm?” Chiến thắng có thể nắm chắc được khi kẻ địch rơi vào trạng thái khiến tinh thần phải hoang mang.

Trong trận thư hùng, ta có thể làm hoang mang kẻ địch bằng cách liên tục biến hóa cách tấn công khi cơ hội xảy đến. Sau đó tung ra một hư chiêu bằng cách đâm hoặc chém làm cho kẻ địch tưởng lầm ta sắp nhập nội và vào lúc bị hoang mang, ta có thể dễ dàng chiến thắng.

Đây là điểm mấu chốt trong chiến trận và người phải có tâm đào sâu điều này.

BA TIẾNG THÉT

Ba tiếng thét được phân ra như sau: trước, trong khi và sau khi. Hãy thét tùy theo trường hợp. Giọng nói là vật sống. Ta thét chống lại lửa, gió, chống lại hỏa hoạn, phong ba. Tiếng thét phát huy khí lực.

Trong đại thể binh pháp, lúc lâm trận, ta vận hết sức bình sinh mà thét lên. Trong lúc giao tranh, giọng trầm hùng, ta thét mỗi khi xuất chiêu. Sau trận thử sức, ta thét để mừng chiến thắng. Đó là ba tiếng thét.

Trong trận tương thủ, ta vung kiếm như để chém và đồng thời thét lên “Hây!” để làm dao động kẻ địch – điều đó nhằm công bố chiến thắng. Thét như vậy được gọi là “Sen go nokoe” (tiền hậu chi

thanh). Ta không thét lên cùng lúc với việc rút kiếm. Ta thét đang lúc chiến đấu để đạt được nhịp tấn công. Hãy đào sâu vấn đề.

LẤN VÀO

Trong các trận đánh, khi hai đoàn quân đối đầu nhau, hãy tấn công các điểm mạnh của kẻ địch và khi thấy chúng đã bị đánh bật thì lập tức nhanh chóng tách ra và lại tấn công vào một cứ điểm khác nằm ngoài rìa của lực lượng địch. Tính chất của phép binh này giống như là một địa đạo ngoằn ngoèo.

Đây là một chiến pháp trọng yếu khi một người chống lại nhiều người. Ta đánh địch ở một phía hoặc đẩy chúng lùi, rồi đứng vào thời điểm, tấn công những trọng điểm nhưng ở xa hơn ở phía bên phải hoặc bên trái, tương tự như trên một sơn đạo ngoằn ngoèo, tùy theo sự đánh giá về vị trí của các địch thủ. Khi ta biết được trình độ của đối phương, ta phải tấn công mạnh mẽ, quyết đấu. Trong trận một chống một cũng vậy, hãy vận dụng tinh thần này để thanh toán các thế mạnh của địch thủ.

Điều được gọi là lấn vào, nói lên ý chí tiến công và lấn xả vào địch thủ mà không nhường dù chỉ một bước. Cần phải hiểu rõ điều này.

ĐẬP NÁT

Điều này có nghĩa là đập tan kẻ địch, xem y như một kẻ yếu kém.

Trong binh pháp đại thể, ta thấy địch có ít người hay dù nó đông quân nhưng tinh thần yếu kém và hỗn loạn thì ta phải đánh thẳng vào đầu y, đập tan y không chút thương tiếc. Nếu ta chỉ đánh nhẹ, y có thể phục hồi lại. Người phải học tinh thần đập tan như với một quả thối sơn trong các trận thư hùng.

Nếu kẻ địch không ngang tài ngang sức với ta, nếu chiêu thức y bị xáo trộn hay bị dồn vào thế, lấn trốn, tháo thân thì ta phải đập tan nó ngay lập tức mà không màng lưu tâm đến sự hiện diện của nó hay để nó có thời gian thở dốc. Điều thiết yếu là phải đập tan nó ngay tức thì. Việc trước tiên là không để nó phục hồi tư thế dù chỉ chút ít. Người phải đào sâu vấn đề này.

PHÉP SƠN HẢI

Có nghĩa là không nên lập lại việc nhiều lần khi chiến đấu với kẻ địch. Có thể có khi phải sử dụng một đấu pháp hai lần nhưng đừng bao giờ thử làm một lần thứ ba. Nếu người bị tấn công và thất bại thì có ít cơ may thành công nếu sử dụng một phương thức đó thêm một lần nữa. Nếu người vận dụng một chiêu thức mà trước đó người đã hành xử một cách vô bổ và lại thất bại lần nữa thì nhất thiết người phải thay đổi sách lược tấn công.

Nếu kẻ địch tưởng là núi thì người hãy tấn công như biển và nếu địch nghĩ là biển thì người hãy xuất chiêu như núi. Người phải nghiền ngẫm vấn đề này.

TRUY TẬN GỐC

Khi đang chiến đấu với địch, ngay cả lúc thấy được rằng ta có thể chiến thắng trước mắt nhờ vào

binh pháp của ta, nếu tinh thần nó không bị dứt tuyệt, nó có thể bị thua trên bề mặt nhưng vẫn chưa bị đánh bại ở sâu trong tinh thần. Với cái nguyên lý diệt tận gốc, ta có thể phá tan tinh thần của địch trong chiều sâu làm nó nhụt nhuệ khí bằng cách nhanh chóng thay đổi chủ đích của ta. Điều này vẫn thường xảy ra.

Truy tận gốc có nghĩa là đâm sâu với trường kiếm, đâm sâu với thân xác ta và đâm sâu với tinh thần ta. Điều này không thể hiểu một cách khái quát.

Một khi đã đập tan kẻ địch trong chiều sâu thì ta không còn cần phải tiểu tâm cẩn thận. Nhưng nếu ngược lại, thì ta phải toàn tâm chú ý. Nếu kẻ địch vẫn giữ được tinh thần thì khó mà đập tan được y. Người phải chuyên luyện để đâm sâu vào trong, đại thể binh pháp cũng như trong trận tương thủ.

CHUYỂN Ý

Phép chuyển ý áp dụng khi ta chiến đấu với kẻ địch và đầu óc bị lúng túng trong một tình thế không phân giải được. Ta phải bỏ các nỗ lực của mình và suy nghĩ về tình huống, với một đầu óc mới mẻ để rồi chiến thắng theo một cách thế mới. Chuyển ý có nghĩa là khi ta lâm vào thế bất phân thắng bại với địch, thì trong lúc hoàn cảnh không may thay đổi, ta chuyển ý và chiến thắng với một kỹ thuật khác.

Cần xem xét thêm cách thức áp dụng phép chuyển ý trong đại thể binh pháp. Người hãy chuyên cần tìm hiểu về vấn đề này.

ĐẦU CHUỘT ĐẦU TRÂU

Đầu chuột đầu trâu có nghĩa là khi lâm trận với địch mà cả ta và địch đều lúng túng tinh thần với những tiểu tiết thì ta phải luôn luôn niệm ý rằng binh pháp như là vừa đầu chuột, vừa đầu trâu. Hễ khi nào đầu óc ta bận bịu với các tiểu tiết thì ta phải phút chốc mở rộng tâm trí và chuyển đổi ý niệm lớn nhỏ.

Đây là một điểm then chốt của binh pháp. Một võ sĩ đạo cần phải suy nghĩ theo cách thế đó trong cuộc sống hàng ngày. Người không nên rời khỏi tinh thần đó trong binh pháp đại thể cũng như trong một trận thư hùng.

CHỦ TƯỚNG NĂM QUÂN TÌNH

Phép “Chủ tướng năm quân tình” áp dụng mọi nơi trong các trận chiến theo binh pháp của môn phái ta.

Vận dụng sự khôn ngoan trong binh pháp, người hãy nghĩ về kẻ địch như quân binh của chính mình. Khi nghĩ như vậy, người có thể điều động theo ý muốn và truy quét y. Người trở thành viên tướng và kẻ địch là quân sĩ của người, người phải nắm vững điều này.

BUÔNG LỎNG TAY KIẾM

Có nhiều loại chủ ý khác nhau liên hệ với việc buông lỏng tay kiếm.

Chủ ý chiến thắng mà không cần đến kiếm. Cũng có tinh thần cảm trường kiếm nhưng không đề chiến thắng. Những phương pháp khác nhau không thể trình bày hết với hàng chữ viết. Người phải dày công luyện tập.

THÂN BÀN SƠN, THÂN NHAM VĨ

Khi đã luyện thành thạo binh pháp, ta có thể đột nhiên biến thân mình thành một khối đá mà không có gì đụng chạm được. Đó là “Thân Nham Vĩ”.

Khẩu truyền : “Không có gì lay chuyển được ta”.

Những gì được ghi lại trên đây vốn vẫn thường là mối ưu tư của ta về kiếm phái Nhất Lưu. Chúng được viết ra theo cảm hứng của ta. Đây là lần đầu tiên ta viết về kỹ thuật của ta, và trình tự sắp xếp các sự việc không khỏi bị xáo trộn. Khó mà diễn đạt nó một cách minh bạch.

Tập sách này là một hướng dẫn tinh thần cho những ai ao ước học Đạo.

Lòng ta hướng về Đạo binh pháp từ thuở niên thiếu. Ta đã chuyên tâm ta luyện đôi tay, rèn luyện thân thể và đạt tới cảnh giới tinh thần của kiếm thuật. Nếu ta nhìn những người của các môn phái khác tranh luận về lý thuyết và tập trung về kỹ thuật với đôi tay, dù họ trông có vẻ lành nghề thì họ cũng không có một chút chân tâm nào.

Lẽ tất nhiên những người tu luyện theo cách đó nghĩ rằng họ đang trui rèn tinh thần và thể xác họ. Nhưng đó chính là một trở ngại cho chân đạo và ảnh hưởng xấu của nó sẽ còn lại mãi mãi. Do đó, chân võ đạo dần dà bị sa đọa và mai một.

Chân võ đạo trong kiếm thuật là tuyệt kỹ nhằm triệt hạ đối phương trong chiến đấu và không có gì khác ngoài chuyện đó. Nếu người đạt được và kiên tâm theo đuổi Đạo binh pháp quán thông này thì người sẽ không bao giờ nghi ngờ về chiến thắng của người.

Ngũ Luân Thư: Phong (1)

Nguyên tác: Miyamoto Musashi

Bản dịch của Gs. Bùi Thế Cần

PHONG

Trong binh pháp, người phải biết được cách thức của các môn phái khác. Do đó, ta viết về các truyền thống khác nhau về binh pháp trong tập “Phong” này. Nếu không biết các phương thuật của các môn phái khác thì khó lòng hiểu được tinh túy của môn phái Nhất lưu của ta. Hướng về các môn phái, chúng ta thấy một số chuyên về kỹ thuật dùng sức mạnh và sử dụng những cây trường kiếm dài đặc biệt. Nhưng môn phái khác thì nghiên cứu cái Đạo của đoản kiếm được gọi là Kodachi (tiểu thái đao). Một số môn phái truyền thụ một số lớn chiêu thức kiếm thuật điều luyện, họ dạy những tư thế kiếm như là “biểu” và cái Đạo như là “lý”.

Trong tất cả những trường phái đó, không có cái nào là chân đạo như ta sẽ trình bày một cách minh bạch trong tập sách này từng điểm đúng - sai, xấu – tốt. Môn phái Nhất Lưu của ta thì khác. Các trường phái khác xem những thành đạt của họ là các phương tiện sinh sống, họ trồng hoa và tô màu diêm dúa nhằm bán chúng. Điều đó hoàn toàn không phải là cái Đạo binh pháp của ta.

Một số binh gia trong thiên hạ chỉ lưu tâm đến việc quơ đao múa kiếm và giới hạn sự tập luyện vào việc luyện kiếm pháp và thân pháp. Thế nhưng chỉ nguyên sự điều luyện có đủ để chiến thắng hay không? Đó không phải là tinh hoa của Đạo.

Ta đã ghi lại rành rẽ từng điểm một các bất thông của các môn phái khác trong tập sách này. Người phải đào sâu các vấn đề này để đánh giá được lợi ích của môn phái Nhị Đao Nhất Lưu.

CÁC MÔN PHÁI KHÁC SỬ DỤNG ĐẠI TRƯỜNG KIẾM

Một vài môn phái có khuynh hướng sử dụng đại trường kiếm. Theo quan điểm binh pháp của ta thì chúng không hiểu được giá trị nguyên lý chém địch bằng mọi cách. Sở thích của họ là đại trường kiếm và dựa vào cái ưu điểm của chiều dài, họ nghĩ là có thể đánh địch ở một khoảng cách xa.

Thiên hạ thường hay nói “Hơn một tấc cũng lợi thế cho ta”, nhưng đó là những từ vô bổ của những kẻ chưa hề biết đến binh pháp, nếu người ta phải lệ thuộc vào chiều dài của thanh kiếm để chiến đấu từ xa mà không cần đến cái diệu vợi của binh pháp, thì điều đó chứng tỏ sự thấp kém của binh pháp nơi những con người có tinh thần nhu nhược.

Ta thiết nghĩ là cũng có trường hợp môn phái nào đó thích Đại trường kiếm như là một phần trong Đạo lý của mình, nhưng nếu đem so với cuộc sống thực tế thì điều đó thật phi lý. Chắc hẳn chúng ta sẽ không nhất thiết bị đánh bại nếu chúng ta sử dụng đoản kiếm, sẽ trở thành bất tiện, và kiếm sĩ bị yếu thế đối với một kẻ được trang bị bằng trường kiếm.

Từ ngàn xưa đã có câu “Tiểu đại đồng hành”. Do đó, người đừng chê ghét các đại trường kiếm một cách vô đoán. Điều ta không thích là khuynh hướng nghiêng chiều về trường kiếm. Khi ta suy về đại thể binh pháp, ta có thể nghĩ đến các đạo quân lớn với những trường kiếm và những toán binh nhỏ với đoản kiếm. Một số ít người có thể lâm trận với số đông chăng? Đã có nhiều trường hợp trong đó số ít thắng số nhiều.

Binh pháp của người sẽ không có giá trị gì nếu tâm hồn người thích sử dụng trường kiếm khi người phải chiến đấu ở một nơi chật hẹp, hoặc nếu người ở trong một ngôi nhà mà chỉ được trang bị bằng một đoản kiếm. Mặt khác, có người không có được sức khỏe của những kẻ khác.

Trong pháp môn của ta, ta không ưa những đầu óc hẹp hòi, thiên kiến. Người phải nghiền ngẫm điều này.

QUAN NIỆM SỨC MẠNH CỦA TRƯỜNG KIẾM TRONG CÁC KIẾM PHÁI KHÁC

Người đừng nói trường kiếm này mạnh, trường kiếm kia yếu. Nếu người vung trường kiếm với ý nghĩ mạnh bạo, nhát chém của người có thể trở thành thô thiển nếu người sử dụng kiếm một cách thô thiển thì sẽ gặp khó khăn để chiến thắng.

Nếu người bận tâm về sức mạnh của kiếm người, người sẽ cố sức chém quá mạnh và rồi sẽ chẳng chém được gì cả. Cố tình chém thật mạnh khi thử một thanh kiếm cũng là điều không nên làm. Mỗi khi đấu kiếm với địch, người đừng nghĩ đến việc chém y một cách mạnh mẽ hay yếu đuối. Hãy chỉ nghĩ đến việc trảm và sát thủ. Phải tập trung ý nghĩ vào việc là giết kẻ địch. Đừng tìm cách chém mạnh, và lẽ tất nhiên người cũng đừng nghĩ đến việc chém một cách yếu ớt. Người chỉ chú tâm vào việc là hạ kẻ địch.

Nếu người chỉ ý vào sức mạnh khi người chạm vào kiếm kẻ địch, người nhất thiết sẽ đánh quá mạnh. Mà nếu làm như vậy thì kiếm của người sẽ bị lệch qua bên. Cho nên, lời tục: “Cao thủ tất thắng” chẳng có ý nghĩa gì.

Trong đại thể binh pháp, nếu người nắm một đội quân hùng hậu và dựa vào sức mạnh để chiến thắng trong khi địch quân cũng hùng hậu thì chiến trận sẽ khốc liệt cho cả hai bên. Nếu không áp dụng nguyên lý đúng thì cuộc chiến sẽ không thể thắng được.

Tinh thần của môn phái ta là chiến thắng với sự khôn ngoan của binh pháp mà không lưu ý tới tiểu tiết. Người phải nghiền cứu kỹ lưỡng điều này.

SỬ DỤNG LOẠI THÁI ĐẠO NGẮN TRONG CÁC MÔN PHÁI KHÁC

Sử dụng loại thái đao ngắn không phải là chân đạo để chiến thắng.

Thời xa xưa, thái đao (tachi) và kiếm (katana) có nghĩa là kiếm dài và kiếm ngắn. Những kẻ có thần lực trên thế gian có thể múa một cách nhẹ nhàng ngay cả trường kiếm. Do đó, họ không có lý gì để mà thích đoản kiếm. Họ cũng có sử dụng chiều dài của thương và kích. Một số người sử dụng kiếm ngắn với chủ tâm nhập nội và đâm đối phương vào lúc không phòng bị khi đối thủ vung kiếm. Khuynh hướng này không đúng.

Nhắm vào đối thủ trong lúc không phòng bị là việc có tính cách hoàn toàn phòng ngự và không nên làm khi cận chiến với kẻ địch. Hơn thế nữa, ta không thể dùng phép nhập nội với một thanh đoản kiếm nếu đối đầu với nhiều địch thủ. Có người nghĩ rằng nếu họ động thủ chống lại nhiều kẻ địch với một thanh kiếm ngắn, họ có thể vung kiếm tả xung hữu đột một cách thông dong. Thế nhưng họ còn phải đỡ các nhát kiếm một cách liên tục và có khả năng bị đối phương dồn vào thế bí. Điều này không mấy thích hợp với binh pháp chân chính.

Con đường chắc chắn chiến thắng là truy đuổi kẻ địch triệt để khiến y phải hoang mang nhảy nhót tránh né, trong khi ta vẫn có một thân pháp vững chãi. Nguyên tắc này cũng áp dụng cho đại thể binh pháp. Yếu lý của binh pháp là tràn ngập đối thủ bằng quân số và đánh chúng ngã gục một cách thần tốc. Bằng cách nghiên cứu binh pháp, thiên hạ có thể làm quen với phản công, tránh né và lui quân như một việc bình thường. Họ trở thành quen thuộc với cái thói đó, do đó, họ dễ bị kẻ địch dẫn dụ. Cái đạo của binh pháp luôn chân chánh: ta phải truy đuổi đối thủ và bắt chúng phục tùng theo ý định của ta.

Ngũ Luân Thư: Phong (2)

Nguyên tác: Miyamoto Musashi

Bản dịch của Gs. Bùi Thế Cần

CÁCH THỨC SỬ DỤNG TRƯỜNG KIẾM NƠI CÁC TRƯỜNG PHÁI KHÁC

Theo ta nghĩ, các môn phái khác khoa trương nhiều phương thuật sử dụng trường kiếm khác nhau nhằm làm mờ mắt những tay kiếm còn non nớt. Như vậy, nghĩa là buôn thần bán thánh. Một tinh thần như vậy trong kiếm pháp là đê tiện. Lý do là tranh luận về những cách thức khác nhau để chém giết là một sai lầm. Trước hết, chém giết không phải là cái Đạo của tình nhân loại.

Đối với người biết chiến đấu và những người không biết chiến đấu thì chém giết vẫn là chém giết. Đối với phụ nữ và con nít cũng vậy, và cũng có nhiều cách thức khác nhau để chém giết. Ta có thể nói về những chiến thuật khác nhau như đâm hoặc chém, nhưng không có cách nào ngoài những cách đó.

Dù sao, chém xả đối thủ vẫn là cái Đạo của kiếm pháp và người ta không cần quá cầu kỳ về vấn đề đó.

Dù vậy, tùy theo vị trí, trường kiếm của ta có thể bị cản trở về phía trên hoặc hai bên. Do đó, người phải biết cầm kiếm cách nào để có thể sử dụng nó. Có năm phương thuật nhằm về năm hướng, các phương thuật về năm cách đó – vịn tay, cong người, nhảy ra, v.v... để chém đối thủ, người không cần phải có chiêu thức cầu kỳ (vịn người, cong lưng). Điều đó là hoàn toàn vô ích. Trong kiếm pháp của ta, ta giữ cho tinh thần và thể xác ngay ngắn và khiến cho kẻ địch phải khom người xoay lưng. Để chiến thắng cần phải có một tinh thần tấn công khi tâm trạng của kẻ địch bị hoảng loạn. Người phải nghiên cứu điều này kỹ lưỡng.

SỬ DỤNG THẾ THỦ VỚI TRƯỜNG KIẾM TRONG CÁC MÔN PHÁI KHÁC

Đặt quá nhiều quan trọng vào các thế thủ với trường kiếm là một cách suy nghĩ lệch lạc, điều mà thiên hạ xem là thế thủ thường chỉ áp dụng khi không có địch thủ. Lý do là nó được truyền lại từ thời xưa, và trong lúc động thủ thì sẽ không có vấn đề: “Đây là phương thuật mới để làm việc đó”. Trong chiến đấu, ta chỉ việc dồn kẻ địch vào những tư thế bất lợi.

Thế thủ là dành để cho những trường hợp trong đó ta không để cho bị di chuyển. Nó dành cho các thành lũy, các thế trận... nhằm chứng tỏ một tinh thần vững mạnh có thể chống lại một cuộc tấn công vũ bão. Thế nhưng, trong cuộc tỉ thí giữa hai người, ta phải luôn luôn tìm cách dành thế thượng phong và tấn công liên tục. Thủ thế là tinh thần chờ đợi tấn công. Người phải nhận định được việc này.

Trong các trận thư hùng, người phải làm cho thế thủ của đối phương mất ổn định. Hãy tấn công ở điểm mà tinh thần y buông thả, dồn y vào thế lúng túng khiến y mất trí và khiếp đảm. Hãy lợi dụng khi

đôi phương mất phối hợp và bị hỗn loạn thì người sẽ có thể chiến thắng.

Ta xem nhẹ tinh thần tự vệ được gói ghém trong thế “thủ”, do đó, trong kiếm pháp của ta có một thức gọi là “thức vô thủ”. Trong đại thể binh pháp, khi ta triển khai quân binh, ta phải luôn luôn ý thức lực lượng của ta, quan sát quân số của địch và ghi nhận mọi chi tiết trên trận địa. Đó là điểm phát khởi trên một trận chiến.

Tinh thần tiên hạ thủ hoàn toàn trái ngược với tinh thần thủ bị. Tiến công ào ạt với một tư thế dũng mãnh và chống đỡ cuộc tấn công của địch một cách kiên quyết. Điều đó cũng giống như xây thành lũy bằng thương, kích khi người tấn công đôi phương. Tinh thần của người phải đạt đến mức như rút cọc ra khỏi một bức tường để dùng chúng làm kích thích, làm thương, người phải thẩm xét điều này.

NHÃN PHÁP TRONG CÁC MÔN PHÁI KHÁC

Một vài môn phái chủ trương là mắt phải chú mục vào trường kiếm của địch. Một số môn phái khác thì chú mục đến tay đối thủ. Một số lại tập trung vào mắt hay giữa mắt, còn một số lại muốn để mắt đến chân đối thủ,.... Nếu người chú mục vào các điểm đó thì tinh thần người sẽ bị dao động và đường kiếm người sẽ bị rối loạn.

Ta sẽ giải thích điều này một cách chi tiết. Các cầu thủ không dán mắt của họ vào quả bóng nhưng với tài nghệ trên cầu trường họ có thể trình diễn một cách tuyệt diệu. Khi ta đã thành thuộc với một công việc, ta không còn hạn chế bởi việc sử dụng đôi mắt. Những người cao cường như các nghệ sĩ tuyệt luân, họ có bản nhạc ngay trước mắt, nhưng điều này không có nghĩa là họ dán chặt mắt vào những bản nhạc đó, cũng như những kẻ đã luyện kiếm đến mức thượng thừa có thể vung kiếm nhiều cách khác nhau, nhưng điều đó không có nghĩa là họ có thể nhìn kiếm một cách tự nhiên.

Trong kiếm pháp, khi đã từng có kinh nghiệm trận mạc, ta có thể dễ dàng định tốc độ và vị trí kiếm của đối thủ và khi đã nắm vững được kiếm pháp, ta có thể nhận thức được trọng lượng của tinh thần đối thủ. Trong môn phái của ta, vận dụng nhãn pháp có nghĩa là nhìn vào tâm của đối thủ.

Trong đại thể binh pháp, mục tiêu nhìn của ta phải là lực lượng của đối thủ. Hai phương thuật nhìn là quan và kiến. Quan là nhằm tập trung mãnh liệt vào tinh thần của đối thủ, nhận xét được các điều kiện của trận địa, mục kích mãnh liệt, theo dõi chuyển biến của trận chiến và các biến đổi của thế trận. Đó là con đường chắc chắn để chiến thắng.

Trong một cuộc tỷ thí, người không nên nhìn các chi tiết. Như ta đã nói, nếu người dán mắt vào các chi tiết và quên các việc chính yếu, tinh thần người sẽ bị chao đảo và chiến thắng sẽ vượt khỏi tầm tay. Người hãy tìm hiểu một cách sâu xa nguyên lý này và miệt mài luyện tập.

Ngũ Luân Thư: Phong (3)

Nguyên tác: Miyamoto Musashi

Bản dịch của Gs. Bùi Thế Cần

Bộ pháp trong các môn phái khác

Có nhiều phương thuật khác nhau để sử dụng đôi chân: phù bộ, phi bộ, khiêu bộ, đạp bộ, ảo bộ và những bộ pháp khinh linh khác. Theo binh pháp của ta, thấy đều bất cập.

Ta ác cảm với phù bộ, vì đôi chân có khuynh hướng chập chờn trong chiến đấu. Đạo binh pháp phải có bộ pháp vững vàng.

Ta cũng không ưa phi bộ, vì tạo thói quen nhảy nhót và một tinh thần vọng động. Dù khinh công cao diệu tới đâu thì cũng chẳng có mấy lý hợp. Vậy nên chi, phi bộ quả là thô lậu!

Khiêu bộ khiến cho tinh thần phiêu bồng, bất định, không cương quyết.

Đạp bộ là một phương thuật diên trì mà ta ghét thậm tệ.

Kỳ dư, còn nhiều bộ pháp linh hoạt khác như ảo bộ .v.v.

Thảng hoặc, người có thể gặp địch thủ nơi đầm lầy, ao tù, nước đọng, nơi đá gập ghềnh hay tiểu lộ chật hẹp khiến không thể di hình chuyển bộ một cách thần tốc.

Trong binh pháp của ta, bộ pháp vẫn là bất biến. Ta vẫn cử bộ như vẫn thường làm trên đường lộ. Đừng để loạn bộ pháp. Tùy vào tiết điệu của kẻ địch mà di chuyển khi nhanh khi chậm, đồng thời với thân pháp thích hợp.

Trong đại thể binh pháp, việc di chuyển quả là rất quan trọng. Là vì, nếu người tấn công một cách thần tốc và khinh xuất mà không nắm được tinh thần của bên địch, nhịp tiến quân của người sẽ bị rối loạn và người không có cơ thủ thắng. Hoặc giả, người tiến quá chậm, người sẽ không lợi dụng được ưu thế khi địch bị rối loạn quân cơ, và thời cơ chiến thắng sẽ vượt mất, người sẽ không thể kết thúc cuộc chiến một cách chóng vánh. Người phải thắng bằng cách khai thác được tình huống hoảng loạn của địch và không để cho chúng một cơ may nào để phục hồi thanh thế cũ. Người phải thực thi pháp này một cách triệt để.

Ngũ Luân Thư: Phong (4)

Nguyên tác: Miyamoto Musashi

Bản dịch của Gs. Bùi Thế Cần

Khoái mạn trong các binh pháp khác

Sự khoái mạn vốn không ở trong chân đạo binh pháp, nó nghiệm nhiên ngụ ý là sự vật có vẻ nhanh hoặc chậm tùy theo chúng có đúng tiết điệu hay không. Dù bất cứ môn phái nào, thì bậc thầy trong binh pháp đều không để thần trí mình bị thúc bách, nóng vội.

Một vài người có thể vượt cả trăm dặm trong vòng một ngày, nhưng điều đó không có nghĩa là họ liên tục chạy từ sớm tới tối. Kẻ thô lậu gây cảm tưởng họ chạy một ngày, nhưng rốt cuộc chẳng được bao nhiêu.

Trong môn vũ đạo, những nghệ sĩ thượng thặng có thể vừa ca vừa vũ, nhưng những kẻ mới nhập môn thì ca múa một cách thô thiển và tâm trí họ rối rắm. Điệu “Cổ Tùng ca” vỗ nhịp trên mặt trống nghe thật êm ả dịu dặt, nhưng khi những tân sinh thi triển thì nghe ra nặng nề, rối nhịp. Kẻ điệu nghệ có khả năng chơi theo tiết tấu nhanh mà phách tử vẫn không có vẻ hối hả. Nếu tiết tấu của người quá nhanh người cũng bị lạc phách. Lẽ tất nhiên, lỗi nhịp là điều không nên. Những tay thiện nghệ không hề bị lạc phách, và luôn luôn khoan thai, không bao giờ tỏ ra rối trí. Ngẫm việc này, ta có thể xét ra tình lý.

Cái được biết như khoái tính trong Đạo Binh pháp chẳng qua là một khiếm khuyết. Là vì, tùy vào địa thế ao hồ hay đầm lầy, người có thể không chuyển động thân pháp hay bộ pháp một cách khinh linh được. Lại càng không thể vung kiếm chém nhanh, trong trường hợp người sử dụng trường kiếm. Nếu người tìm cách chém nhanh như đang sử dụng một cây quạt hoặc một thanh đoản kiếm, người sẽ chẳng thể vung kiếm chém. Người hãy nghiền ngẫm điều này.

Trong đại thể binh pháp cũng tương tự, không nên để thần trí bị thúc bách, khẩn bật mà như lúc vung tay ấn chằm, nhờ vậy, không bị điều trị dù chỉ trong muôn một. Thẳng hoặc khi đối thủ người bồn chồn, hối hả thì ngược lại, người phải bình tâm, tự tại. Đừng để kẻ địch tác động lên tâm trí. Người phải chuyên tâm tu luyện để đạt được điều đó.

Ngũ luân thư: Phong (5)

Áo biểu trong các lưu phái khác

Trong Binh pháp không hề có lộ biểu hay áo bí.

Thói quen trong các môn võ thường khoa trương nội hàm với nào là bí truyền nội gia và môn ngoại, thế nhưng khi lâm trận, chẳng hề có chuyện quyết đấu bên ngoài hoặc phạt kiếm bên trong.

Khi truyền thụ đạo binh pháp, thoát tiên ta luyện cho môn đồ những chiêu thức dễ học nhất, những đạo lý dễ hiểu nhất. Nhiên hậu mới nghĩ đến việc dẫn giải các nguyên lý thâm sâu, các điểm khó lãnh hội hơn, tùy theo nhịp tiến của môn sinh. Với bất kỳ biến cố nào, do Đạo chỉ có thể thu nhiếp được qua thể nghiệm bản thân, ta không thể lý hội tới “nội, ngoại”.

Nơi cõi dương trần này, nếu người tiến vào nơi thâm sơn cùng cốc, và cứ thế mà vào sâu hơn, sâu mãi, rốt cuộc rồi người cũng ra nơi cửa rừng. Dù ở pháp môn nào thì cũng có tâm ấn (dành cho kẻ tâm phúc) và ngoại gia công phu. Ta khó thể phân định được cái nào “ảo” và cái “biểu” trong Đạo binh pháp.

Do vậy, ta không màng khép Đạo của ta vào trong những môn quy và pháp giới. Cảm nhận được tâm địa và tài trí của môn sinh, ta trực truyền cho chúng binh pháp của ta, gột rửa những dấu ấn tác hại của các môn phái khác nơi chúng và từng bước dẫn dắt chúng trên con đường chân võ đạo.

Phương cách ta truyền dạy binh pháp là làm với tâm thành. Hãy lo chuyên tâm mà luyện.

Trong chín đoạn trên, ta đã cố ghi lại các đường nét chính của các lưu phái khác. Khả dĩ ta có thể tiếp tục chỉ ra những đặc thù của từng môn phái một, từ nhập môn đến tâm ấn. Thế nhưng ta tránh nêu đích danh các lưu phái và những tâm pháp của họ. Gia do là mỗi hệ phái đều có lối lý giải của họ về các nguyên lý. Mà khi quan điểm đã rất khác nhau thì kiến giải càng khác nhau về cùng một sự thể. Do vậy, quan kiến của mình không nhất thiết linh nghiệm đối với mọi lưu phái.

Ta đã chỉ ra cương lĩnh của các môn phái khác trong chín đặc điểm khác nhau. Nếu xét chúng từ một quan điểm chính trực, ta có thể nhận ra là chúng thường có khuynh hướng là chuộng trường kiếm hoặc chân kiếm, và bận tâm về lực lượng hay khí lực trong đại thể binh pháp hoặc trong một cuộc tỷ thí. Người có thể lý hội tại sao ta miễn bàn về pháp môn của các môn phái khác .

Đối với môn phái trường kiếm Nhị Thiên Nhất Lưu của ta, chẳng hề có nội môn và ngoại biểu. Trong các chiêu thức kiếm cũng chẳng có thâm y nội hiểm. Người chỉ cần giữ gìn tâm chính để thực thi võ đức Binh Pháp.

Ngũ Luân Thư: Thủy (1)

Nguyên tác: Miyamoto Musashi

Bản dịch của Gs. Bùi Thế Cần

THỦY

Tinh thần của binh pháp thuộc môn phái Nhị Thiên Nhất Lưu được đặt nền tảng trên Thủy và quyền về Thủy này giải thích các phương pháp để chiến thắng như là một hình thức dùng trường kiếm của môn phái Nhất Lưu. Ngôn ngữ không thể dùng để cắt nghĩa Đạo một cách chi tiết, nhưng Đạo có thể nắm bắt được bằng linh cảm. Hãy học cuốn sách này, hãy đọc từng chữ và suy ngẫm, nếu ta diễn giải ý nghĩa một cách ơ hờ thì ta sẽ đi lạc Đạo.

Các nguyên lý về binh pháp được viết ra nơi đây dưới dạng một cuộc tỷ thí nhưng ta phải biết suy rộng ra và nhờ đó sẽ đạt đến sự hiểu biết về các trận chiến mà mỗi bên có cả ngàn người.

Binh pháp khác với những việc khác ở chỗ là nếu ta nhầm dù chỉ một điểm nhỏ thì chúng ta phải ngỡ ngàng và rơi vào tà đạo.

Nếu ta chỉ đọc quyển sách này thì sẽ không đạt được Đạo của binh pháp. Phải thấm nhuần những gì được viết ra trong sách này. Không chỉ đọc mà thôi, ta phải ghi nhớ và mô phỏng theo những cách để có thể nhận thức được nguyên lý đó từ trong tâm ta. Hãy công phu nghiên cứu các điểm này để có thể thấm nhuần nó trong cơ thể ta.

THÁI ĐỘ TINH THẦN TRONG BINH PHÁP

Tinh thần người không nên khác hơn lúc bình thường, lúc lâm trận cũng như trong cuộc sống thường ngày, ta phải cương quyết nhưng thư thái. Hãy đương đầu với tình huống mà không bị căng thẳng hay dao động. Tinh thần của ta phải ổn định, không bị lệch lạc. Dù tinh thần của ta có thanh thản thì cũng đừng để thể xác thoải mái. Và khi thể xác được thoải mái thì đừng để tinh thần uể oải. Đừng để tinh thần bị thể xác ảnh hưởng, cũng đừng để thể xác bị tinh thần chế ngự. Không nên quá sung hay quá xù. Một tinh thần bị kích động thì trở nên yếu đuối, và một tinh thần chậm chạp cũng vậy, đừng để đối phương thấy được tinh thần của ta. Dù vóc dáng người như thế nào, người đừng để các phản ứng của cơ thể mình bị lệch lạc. Với tinh thần rộng mở và không co cụm lại, người hãy nhìn vào sự việc từ một góc nhìn ở trên cao. Phải trau dồi trí khôn và tinh thần của người. Trau chuốt sự khôn ngoan của mình là học biết được thế nào là công bằng xã hội, là phân biệt được chính và tà, là thông hiểu được cái Đạo của các nghệ thuật khác nhau. Khi người không còn bị người ta lừa gạt được, đó là lúc người đã thực hiện được sự khôn ngoan trong binh pháp.

Sự khôn ngoan trong binh pháp khác với các sự việc khác. Trên bãi chiến trường, ngay cả lúc người bị dồn dập tấn công, người phải không ngừng nắm vững các nguyên lý của binh pháp, nhờ đó

người có thể có được một tinh thần vững mạnh.

TƯ THẾ TRONG BINH PHÁP

Hãy vào tư thế thủ với đầu thẳng đứng, không cúi xuống cũng không nhìn lên hay quay sang trái, phải. Trán và ấn đường không nhú lại. Mắt người không được nhìn lảo liên hay chớp mà phải khép hờ lại. Với vẻ mặt điềm tĩnh, người phải giữ đường sống mũi ngay thẳng với cảm giác hơi phồng cánh mũi lên. Giữ đường gáy cho thẳng, dồn lực vào đường chân tóc cũng như từ vai xuống khắp châu thân. Hai vai hạ thấp, hai hông rút vào, người hãy dồn lực vào hai chân, từ đầu gối đến đầu ngón chân. Dồn lực vào bụng dưới để hai eo không bị uốn cong. Nhét đoạn kiếm vào đai sát bụng dưới, nhờ đó đai của người không lỏng. Điều này được gọi là “niêm kiếm”.

Trong mọi hình thức binh pháp, điều cần thiết là phải duy trì tư thế chiến đấu trong cuộc sống hàng ngày và biến tư thế thường nhật của người thành một tư thế chiến đấu. Phải nghiên cứu điều này một cách cẩn kẽ.

NHÂN PHÁP

Ánh mắt nhìn phải rộng và bao quát. Đây là cách nhìn “quan” và “kiến”. Quan thì mạnh còn kiến thì yếu.

Trong binh pháp, điều quan trọng là phải thấy các sự vật ở nơi xa như thể đang ở gần và nhìn sự vật gần với một khoảng cách xa. Điều quan trọng trong binh pháp là biết được kiếm của đối thủ và không bị chi phối bởi những cử động vô nghĩa của thanh kiếm đó. Người phải nghiên ngẫm điều này. Đối với các cuộc tranh tài thì giữa hai cá nhân cũng như đối với các trận chiến đông đảo, nhân pháp vẫn là một. Điều cần thiết cho binh pháp là phải nhìn được cả hai phía mà không cần phải đảo mắt qua lại. Người không có được khả năng này một cách nhanh chóng. Hãy học những điều được viết ra nơi đây, hãy sử dụng nhân pháp trong cuộc sống hàng ngày và đừng thay đổi dù có bất cứ chuyện gì xảy ra.

THỦ PHÁP VỚI TRƯỜNG KIẾM

Hãy nắm trường kiếm với một cảm giác thoáng rộng trong ngón cái và ngón trỏ trong khi ngón giữa không sát cũng không lỏng và các ngón cuối siết chặt. Không nên cầm kiếm một cách lỏng lẻo.

Khi người cầm kiếm lên, người phải cảm thấy cương quyết trong việc chém đối thủ. Khi chém một đối thủ người không được thay đổi cách nắm và không được chùng tay. Khi bạt kiếm đối thủ hay đẩy nó ra hoặc ghìm nó xuống, người phải hơi thay đổi cảm giác của ngón cái và ngón trỏ. Quan trọng hơn hết, người phải quyết tâm khi chém đối thủ theo cách người nắm kiếm.

Thủ pháp nắm kiếm trong chiến đấu và trong thử kiếm đều giống nhau. Không có loại “thủ pháp chém người”.

Nói chung, ta không thích cứng nhắc trong thủ pháp cũng như kiếm pháp. Cứng đờ nghĩa là một cánh tay chết. Sự mềm mại nói lên một cánh tay sống động, người phải ghi điều này trong tâm trí.

BỘ PHÁP

Với các đầu ngón chân hơi nhóm lên, người bám chặt gót vào đất. Dù duy chuyển nhanh hay chậm, bước lớn hay bước nhỏ, chân người phải luôn luôn di chuyển như trong cách đi bình thường. Ta không thích ba bộ pháp thường được biết như phi bộ, phù bộ và định bộ.

Trong Đạo binh pháp thì điều thường gọi là âm dương bộ rất quan trọng. Âm dương bộ có nghĩa là không di chuyển bằng một chân. Nó có nghĩa chuyển động đôi chân trái- phải và phải- trái trong lúc chém, lúc bước lùi và lúc gạt kiếm. Người không nên di chuyển chân nào một cách ưu tiên.

NĂM TƯ THẾ

Năm tư thế đó là: thượng đẳng, trung đẳng, hạ đẳng, tả, hữu. Mặc dù có năm tư thế như vậy nhưng mục đích của tất cả các tư thế là nhằm để chém địch thủ. Không có tư thế nào khác ngoài năm tư thế đó.

Dù ở tư thế nào, người đừng có ưu tư để có một tư thế, người chỉ lo đến việc chém. Tư thế người có thể rộng hoặc hẹp tùy ý theo tình huống. Thượng đẳng, trung đẳng hay hạ đẳng là những tư thế có tính quyết định. Tư thế trái - phải có tính uyển chuyển. Tư thế trái - phải nên được dùng nếu bị chặn ở bên trên hay ở một bên. Quyết định dùng tư thế trái hoặc phải tùy thuộc vào địa điểm.

Đây là tinh hoa của Đạo. Để hiểu thế nào là thế thủ, người phải hiểu đến nơi đến chốn tư thế trung đẳng. Tư thế trung đẳng là trung tâm của mọi tư thế. Nếu ta nhìn vào binh pháp trên qui mô lớn thì tư thế trung đẳng là vị trí của viên tướng chỉ huy và bốn thế kia theo phương vị của kẻ chỉ huy. Người phải hiểu được giá trị của việc này.

ĐẠO CỦA TRƯỜNG KIỂM

Biết được cái Đạo của trường kiếm có nghĩa là ta có thể dùng hai ngón tay để loan thanh kiếm ta thường mang theo. Nếu ta biết rõ được đường đi của kiếm, ta có thể loan kiếm một cách dễ dàng.

Nếu người tìm cách múa trường kiếm một cách chớp nhoáng người có thể hiểu làm Đạo. Để loan kiếm một cách đúng phép, người phải làm một cách trầm tĩnh. Nếu người tìm cách múa kiếm như với một cây quạt xếp hay với một thanh đoản kiếm, người sẽ lầm lẫn “vì chém theo đoản kiếm”. Người không có thể chém một người bằng trường kiếm với phương pháp đó.

Khi người đã chém xuống với trường kiếm, người hãy nhắc thẳng nó lên: khi người đã chém xéo, người trở kiếm về theo cùng một đường như vậy. Hãy hồi kiếm theo cách hợp lý với hai khuỷu tay luôn dang rộng. người hay loan kiếm với uy dũng. Đó là cái Đạo của trường kiếm.

Nếu người học sử dụng năm cách tiếp cận theo binh pháp của ta, người sẽ có thể múa kiếm một cách thuần thực. Người cần phải thường xuyên tập luyện.

NĂM CÁCH TIẾP CẬN

1. Cách tiếp cận thứ nhất là ở tư thế trung đẳng. Hãy đối diện kẻ địch với mũi kiếm hướng vào mặt y. Khi đối thủ tấn công, hãy đẩy kiếm y về phía phải và “cời” lên nó. Hoặc là khi y tấn công, người đẩy mũi kiếm của y bằng cách chém xuống, giữ kiếm người ngay với điểm đó và đúng lúc đối thủ tấn công lại, người hãy chém hai cánh tay của y từ phía dưới. Đây là phương thuật thứ nhất.

Năm phép tiếp cận đại loại là như vậy. Người phải luyện tập liên tục với trường kiếm để học thuộc chúng, khi đã nắm vững được cái đạo của trường kiếm, người sẽ có thể chế ngự mọi cuộc tấn công của địch. Ta đoán chắc là không có tư thế nào ngoài năm tư thế của trường kiếm thuộc môn phái Nhị Dao.

2. Trong phép tiếp cận thứ hai với trường kiếm, người chém kẻ địch từ tư thế thượng đẳng ngay lúc y tấn công. Nếu y thoát được nhát chém, người hãy giữ kiếm ngay đúng phương vị đó và vớt từ dưới lên, người hãy chém y khi y lại tấn công. Người ta có thể chém lại từ dưới lên như vậy.

Trong phương thuật này có nhiều cách biến hóa trong thời điểm và tinh thần. Người phải có khả năng hiểu được điều này qua sự luyện tập trong môn phái Nhất Lưu. Người sẽ luôn luôn chiến thắng với năm phương thuật của trường kiếm đó. Người phải miệt mài luyện tập.

3. Trong phương thuật tiếp cận kiếm thứ ba, người ở thế hạ đẳng với sự tiên liệu là sẽ vớt được kiếm lên. Khi kẻ địch tấn công hãy nhắm vào tay của y từ bên dưới. Khi người làm như vậy, y có thể tìm cách chém bật kiếm người. Trong trường hợp đó, người hãy chém ngang vào hai tay trên của y với một cảm giác “đi chéo”. Điều này có nghĩa là từ tư thế hạ đẳng người chém vào đối thủ ngay lúc y tấn công.

Người sẽ gặp phương thuật này nhiều lần, cả lúc mới bắt đầu học nghệ và trong binh pháp sau này. Người phải luyện cho được phép cầm trường kiếm.

4. Trong phép tiếp cận thứ tư, người đứng ở tư thế thủ bên trái. Khi đối phương tấn công, người đâm vào tay y từ bên dưới. Nếu lúc đó y tìm cách đánh bật kiếm người xuống, người đỡ đường kiếm của y với cảm giác như chém vào tay của đối thủ và người vùng kiếm bật chéo từ trên vai của người.

Đây là cái đạo của trường kiếm, nhờ phương thuật này, người chiến thắng bằng cách đỡ đường tấn công của đối phương. Người phải nghiên cứu điểm này.

5. Trong phép tiếp cận thứ năm, kiếm người ở tư thế thủ bên phải. Đồng thời với đòn tấn công của đối phương, người hãy đánh chéo lên từ dưới để vào tư thế thượng đẳng rồi chém thẳng từ trên xuống dưới.

Phương thuật này là thiết yếu để biết rõ được cái Đạo của trường kiếm. Nếu người sử dụng được phương pháp này, người có thể múa trường kiếm được một cách thành thạo.

Ta không thể mô tả chi tiết sự ứng dụng của năm phép tiếp cận đó. Người phải trở nên thành thạo với cái Đạo hòa hợp với trường kiếm. Học ước tính thời gian trên qui mô lớn, hiểu được phép trường kiếm của đối thủ và thành thạo với năm phép tiếp cận ngay từ đầu. Người sẽ luôn luôn chiến thắng nếu dùng năm phép tiếp cận đó với cách ước lượng thời gian trong việc nhận định được tình ý của đối thủ. Người phải nghiền ngẫm những điều này một cách cẩn thận.

Ngũ Luân Thư: Thủy (2)

Nguyên tác: Miyamoto Musashi

Bản dịch của Gs. Bùi Thế Cần

VỀ THỂ THỦ KHÔNG THỦ THỂ

Thể thủ không thủ thể có nghĩa là ta không cần đến các tư thế của trường kiếm.

Ngay cả trong trường hợp đó, các thể thủ vẫn còn với tư cách là năm phép cầm trường kiếm. Dù người cầm kiếm như thế nào thì cũng phải ở trong một cách thức mà ta có thể dễ dàng chém được đối thủ phù hợp với tình huống, địa điểm và khoảng cách đối với kẻ địch. Từ tư thế thượng đẳng, khi tinh thần người giảm nhẹ, người có thể chuyển vào tư thế trung đẳng và từ tư thế trung đẳng người có thể nhắc kiếm lên một chút theo đúng kỹ thuật của người và vào tư thế thượng đẳng. Từ tư thế hạ đẳng người có thể nhắc kiếm lên một chút và vào tư thế trung đẳng đúng như cơ hội yêu cầu.

Tuỳ theo tình huống, nếu người chuyển kiếm từ thể thủ bên trái hoặc bên phải vào trung tâm, người sẽ ở vào thể trung đẳng hoặc hạ đẳng.

Nguyên lý của nó được gọi là “thủ thể bất thủ thể”.

Việc đầu tiên khi người cầm kiếm trong tay là ý định của người chém đối thủ dù bằng cách thức nào. Mỗi lần người đỡ, đánh, nhảy, chém hay vỗ vào lưỡi kiếm của đối thủ, người phải chém đối thủ trong cùng một động tác. Đạt được điều này là việc thiết yếu. Nếu người chỉ nghĩ đến việc chạm vào hay nhảy lên, hay đánh, đâm, đung vào đối thủ thì người không thể chém anh ta thật sự. Trên hết mọi việc, người phải nghĩ đến việc đưa động tác tới chỗ chém được anh ta. Người phải tìm hiểu thấu đáo vấn đề này. Thái độ binh pháp đó trên một bình diện lớn hơn thì được gọi là “dàn trận”. Nó là tối quan trọng để thắng trận. Một thể trận cố định là kém cỏi và phải học hỏi điều đó.

TIÊN HẠ THỦ VI CƯỜNG

Tiên hạ thủ có nghĩa là khi người đến gần kẻ địch, người chém y càng nhanh, càng trực tiếp càng tốt mà không cần phải xoay đổi thân pháp hay ổn định tinh thần. Người nhận thấy y vẫn còn bất định. Các thời điểm chém trước khi kẻ thù quyết định rút lui hoặc giãn ra hoặc tấn công được gọi là tiên hạ thủ.

Người phải luyện tập để có thể chém đối thủ trong thoáng chốc.

Khi người tấn công và địch thủ lui nhanh, vào lúc người cảm nhận là y đang căng thẳng, người chém một đòn gió. Rồi khi y đã hết căng thẳng, người liên tục tiến lên và chém. Đây là kỹ thuật hai nhịp lưng.

Thực khó mà đạt được điều đó chỉ với việc đọc quyển sách này, thế nhưng người sẽ hiểu ngay với

một đôi chút kinh nghiệm.

VÔ NIỆM VÔ TƯỚNG

Theo phương thuật này, khi kẻ địch tấn công cùng lúc người cũng quyết định tấn công, người hãy chém bằng cả thân hình người, tinh thần người, với hai tay người xuất phát từ “Không” và gia tốc thật mạnh. Đây là phép chém “vô niệm vô tướng”.

Đây là phương thuật chém kiếm quan trọng nhất, nó rất thường được dùng. Người phải luyện tập gian khổ để hiểu được nó.

Phép lưu thủy được dùng khi người đang tương tranh với địch, kiếm gài kiếm. Khi địch giãn ra và nhanh chóng rút lui bằng cách nhảy ra sau với trường kiếm của y, người hãy khoáng trương tinh thần và cơ thể, chém y một cách chậm rãi, với kiếm của người đi theo thân thể của người như nước đọng. Người có thể chém được đôi thủ một cách chắc chắn nếu người học được điều này: người phải nhận định được trình độ của địch thủ.

PHÉP CHÉM LIÊN TỤC

Khi ta tấn công và địch thủ cũng tấn công, hai kiếm cùng vung lên, người hãy nhắm vào đầu, tay và chân địch thủ trong một đường kiếm, khi bằng một đường kiếm người chém nhiều nơi cùng một lúc thì đường kiếm đó gọi là phép chém liên tục. Người phải tập đường kiếm này vì nó rất thường dùng. Với sự luyện tập kỹ lưỡng người sẽ có thể hiểu được chiêu thức đó.

PHÉP CHÉM THẠCH HOẢ

Phép chém này có nghĩa là khi hai trường kiếm giao nhau, người chém hết sức mà không cần nâng kiếm lên dù chỉ một chút. Điều này có nghĩa là chém thật nhanh bằng tay, thân hình và bằng chân. Cả ba đều chém một cách mãnh liệt. Nếu người luyện tập đầy đủ người sẽ có thể chém một cách vũ bão.

PHÉP CHÉM HỒNG DIỆP

Phép chém này có nghĩa là đánh cho trường kiếm địch rơi xuống. Tinh thần người phải tìm cách kiếm soát được kiếm y. Khi địch thủ thủ thế trước mặt người với trường kiếm, có ý xuất chiêu chém và đỡ, người đánh mạnh vào kiếm của y bằng chiêu “thạch hoả”, có thể là với tinh thần của pháp “vô niệm vô tướng”. Nếu vào lúc đó người đánh mạnh vào đầu mũi kiếm của y, chắc hẳn là y sẽ để rơi kiếm. Nếu người luyện tập chiêu thức này thì việc đánh rơi kiếm của địch thủ là chuyện dễ. Người cần phải luyện đi luyện lại không ngừng.

PHÉP DỤNG THÂN THAY KIẾM (hoặc là “dụng kiếm thay thân”)

Thông thường ta di chuyển thân và kiếm cùng một lúc để chém địch thủ, ta có thể phóng người tới trước rồi chém kiếm sau. Nếu thân y bất động, người có thể chém với trường kiếm, nhưng nói chung

người phải lao vào người y rồi chém với trường kiếm. Người phải nghiền ngẫm điều này và tập cách chém.

CHÉM VÀ SẢ

Chém và sả là hai chiêu khác nhau. Trong thế chém, dù là hình thức nào đi chăng nữa thì vẫn có tính cách quyết định với một tinh thần dứt khoát. Sả kiếm chỉ nhằm chạm vào kẻ địch. Ngay cả khi người sả rất mạnh và ngay cả khi kẻ địch chết lập tức thì đó cũng là sả. Khi người chém, tinh thần người quyết liệt. Người phải nhận định được điều đó. Nếu thoát tiên người sả tay hoặc chân địch thủ thì sau đó người phải chém một cách mãnh liệt. Trong tinh thần sả cũng như là chạm vào, khi người nhận thức được điều này thì cả hai việc trở thành như nhau. Người phải nghiền ngẫm điều này.

THÂN PHÁP “SÀU HẦU”

Thân pháp này trong tinh thần thiếu hoặc không dang rộng hai tay. Chủ ý là thu lại rất nhanh vì hai cánh tay không hề dang thẳng ra trước khi địch thủ chém. Nếu người chủ ý không dang thẳng tay ra thì cố nhiên người ở cách xa đối thủ. Do đó, tinh thần người là phải tiến công với toàn thân. Khi người ở vào khoảng cách của tầm tay thì việc di chuyển toàn thân nhập nội trở thành dễ dàng, người phải tìm hiểu điều này đến nơi đến chốn.

TRANH CAO

Tranh cao có nghĩa là tìm cách ở thế cao hơn đối thủ mà không cúi người khi lâm trận. Người hãy duỗi chân, rướn hông và rướn cổ để đối diện với y. Khi người nghĩ rằng đã thắng và cao hơn y, người hãy đâm bỏ quyết liệt, người phải học điều này.

NIÊM KIẾM

Khi đối thủ tấn công và ta cũng tấn công bằng trường kiếm, người phải tiến lên với cảm giác niêm kiếm và gắn liền thanh kiếm của người với thanh kiếm của đối thủ ngay từ lúc tiếp chiêu. Cái chủ ý niêm là tránh không chạm quá mạnh nhưng giao kiếm thế nào để chúng không rời nhau. Tốt nhất là tiếp cận một cách càng bình thản càng tốt khi chạm vào kiếm của đối thủ để niêm. Sự khác biệt giữa niêm và gài là việc niêm kiếm thì vững còn gài thì yếu. Người phải nhận định được điều đó.

ĐÁNH BẰNG THÂN

Chiêu này đòi hỏi phải tiếp cận với đối thủ qua một khe hở trong thế thủ của y. Chủ yếu là dùng thân để tấn công y, người hơi nghiêng mặt qua một bên và dùng vai trái hích vào ngực đối thủ. Người tiến lên với ý nghĩ là đẩy văng kẻ địch trong khi người ra đòn với toàn lực phối hợp với hô hấp. Nếu người đạt được phương thuật nhập nội đối phương như vậy, người sẽ có thể đánh bật y văng ra xa 4-5m hoặc hơn thế nữa, có thể đánh y đến chết. Người hãy luyện tập thuần thục.

Ngũ Luân Thư: Thủy (3)

Nguyên tác: Miyamoto Musashi

Bản dịch của Gs. Bùi Thế Cần

BA CÁCH ĐỠ TẤN CÔNG

Có ba phương thuật để đỡ một đòn chém:

1. Trước tiên, bằng cách đẩy trường kiếm của đối thủ về phía bên phải của người như thể là người đang đâm vào mắt y lúc y vừa mới xuất chiêu.

2. Hoặc là đỡ bằng cách đẩy trường kiếm của địch thủ về hướng mắt phải của y với cảm giác như muốn cắt cổ y.

3. Hoặc là người có cây kiếm ngắn hơn, người không lưu tâm đến việc đỡ trường kiếm của đối thủ mà nhanh chóng nhập nội. Nắm tay trái người đâm vào mắt y.

Đây là ba phương thuật để đỡ, người luôn luôn nhớ trong đầu. Để làm được điều này cần phải luyện tập.

ĐÂM THẰNG VÀO MẶT

Đâm thẳng vào mặt có nghĩa là khi động thủ với địch, chủ đích của người quyết liệt nhằm đâm vào mặt đối phương với trường kiếm của mình dọc theo đường của hai lưỡi gươm. Nếu chủ đích người là đâm vào mặt y thì mặt và thân y sẽ trở nên dễ thuận phục, thì có nhiều cơ hội để chiến thắng. Người phải tập trung vào vấn đề này. Lúc lâm trận nếu thân của địch thủ trở nên dễ khuất phục, người sẽ chiến thắng nhanh chóng. Do đó khi lâm trận, người phải đâm vào mặt đối thủ. Người phải đeo đuổi giá trị của kỹ thuật này qua luyện tập. Người phải truy tầm giá trị của chiêu thức này qua chuyên luyện.

ĐÂM VÀO TIM

Đâm vào tim có nghĩa là lúc giao thủ có nhiều trở ngại bên trên và hai bên, bất cứ khi nào thấy khó chém thì người đâm vào đối thủ. Người phải xĩa vào ngực của y mà không để mũi kiếm của người chao đảo. Đẩy mũi kiếm thẳng vào địch thủ với một chủ đích là gạt đường kiếm của y. Tinh thần của nguyên lý này được ứng dụng khi ta mệt hay vì một lý do gì đó khiến trường kiếm của ta không chém được. Người phải hiểu được cách vận dụng phương pháp này.

QUÁT THÉT

Quát thét có nghĩa là khi địch tìm cách phản công lại ta, ta bèn phản công lại từ bên dưới như thể là muốn đâm vào y, phải tìm cách ghìm y xuống. Rồi nhanh như cắt, ta vừa chém vừa quát mắng khi đâm lên: “Sát” và khi chém “Sát”! Cơ hội như vậy thường lặp đi lặp lại khi hai bên giao thủ. Cách quát thét có chủ đích nhằm kết hợp đồng bộ nhất chém cùng với việc đẩy trường kiếm lên như thể là để đâm địch thủ. Người phải tập chiêu thức này bằng cách tập luyện đi luyện lại nhiều lần.

TẠT ĐỖ

Tạt đỗ ở đây có nghĩa là khi giao kiếm với địch thủ, ta tiếp đòn bằng trường kiếm theo nhịp tạch đùng, tạch đùng, vừa gạt kiếm của y vừa chém vào người y. Cái chủ ý của gạt đỗ không nhằm để đỡ hoặc để gạt kiếm một cách mạnh mẽ, mà nhằm gạt gạt kiếm của đối thủ cùng lúc y tấn công, để rồi nhanh chóng chém y. Nếu người hiểu được thời điểm gạt kiếm thì dù hai kiếm vỗ vào nhau mạnh đến mức nào chẳng nữa, mũi kiếm của người cũng phải bật lui dù chỉ một chút. Người phải tìm cách hiểu đầy đủ để thực hiện điều này.

PHÉP CHÓNG LẠI ĐÁM ĐÔNG

Phép chông lại đám đông được áp dụng khi chiến đấu đơn độc chông lại nhiều người. Người hãy rút cả trường kiếm lẫn đoản kiếm và thủ theo thế dang rộng phải và trái. Chủ ý là nhằm truy quét các đối thủ từ góc này qua góc kia dù họ đến từ nhiều phía. Người hãy quan sát thứ vị tấn công của họ và tiến vào đương đầu với những kẻ động thủ trước tiên. Ánh mắt người phải quét xung quanh, quan sát cẩn thận vị thứ tấn công trong khi hai kiếm thay phiên nhau chém trái-phải. Đừng chờ là thất sách. Người hãy luôn luôn nhanh chóng thay đổi bộ vị trái-phải, chém đối thủ khi chúng tiến đến, dồn chúng về phía chúng đang lao tới. Dù làm thế nào đi nữa, người cũng phải tìm cách đẩy chúng dồn về một phía, khi người ta buộc một xâu cá và khi chúng đã chồng chất lên nhau thì người hãy chém mạnh đùng để chúng có chỗ để di chuyển.

LỢI THẾ CỦA QUYỀN CƯỚC

Người có thể biết được cách chiến thắng với trường kiếm qua việc sử dụng binh pháp, nhưng điều đó khó có thể đạt được sự giải thích rõ ràng bằng bút mực. Người cần phải chuyên cần thực hành để hiểu được làm cách nào để chiến thắng.

Khẩu quyết: Qua trường kiếm thể hiện chân binh pháp

NHẤT PHÁT

Người có thể chiến thắng một cách chắc chắn với tinh thần “nhất phát”. Nếu người ra công tập luyện theo con đường này thì binh pháp sẽ phát ra từ tâm và người sẽ có khả năng chiến thắng theo ý muốn. Người phải tập một cách chuyên chú.

NGUYÊN LÝ “TRỰC THÔNG”

Tinh thần “trực thông” là phương cách để chân võ đạo của Nhị Dao Nhất Lưu được kế thừa và truyền đạt.

Khẩu quyết: dùng thân luyện binh pháp.

Trên đây là cương mục của kiếm thuật phái Nhất Lưu.

Để học được cách chiến thắng bằng trường kiếm trong binh pháp, trước tiên phải học năm phép tiếp cận và năm thế thủ, đồng thời phải hấp thu được cái đạo của trường kiếm vào trong thân xác một cách tự nhiên. Người phải hiểu được tinh thần và thời điểm. Phải sử dụng trường kiếm một cách tự nhiên với thân pháp và bộ pháp phù hợp với tinh thần. Như vậy, dù chiến đấu chống một hoặc hai người, người cũng biết được giá trị trong binh pháp.

Hãy nghiên cứu nội dung của quyển này theo từng đề mục một và qua các trận giao thủ với địch nhân, người sẽ dần dà hiểu được nguyên lý của “Đạo”.

Một cách tự nhiên tự tại, hãy hấp thụ phẩm chất của tất cả điều này. Hãy duy trì tinh thần mỗi khi tương thủ với kẻ địch.

Từng bước một, hãy bước đi trên con đường thiên lý.

Hãy nghiên cứu binh pháp qua năm tháng để đạt được tinh thần võ sĩ đạo. Hôm nay, phải chiến thắng bản thân mình của ngày hôm qua, ngày mai sẽ là chiến thắng của người trước các đối thủ bình thường. Sau này, để hạ được những tay kiếm thượng thừa, người hãy rèn luyện theo quyển sách này, đừng để tâm hồn người bị lệch hướng. Dù hạ được đối phương, nếu điều đó không căn cứ theo những gì đã học được thì đó không phải là chân đạo.

Nếu người đạt được con đường chiến thắng đó thì người sẽ có thể hạ hàng chục người. Điều còn lại là kỹ năng chiến đấu bằng kiếm. Đó là điều người có thể đạt được trong các cuộc giao tranh và tỉ thí.

Việt Nam con gồng châu Á

Trước kia, nhiều người cho rằng Việt Nam sẽ là con Hổ của Thế Giới trong 15 đến 20 năm tới; tiếp đến, họ lại cho Việt Nam sẽ là Rồng Châu Á; và bây giờ, Việt Nam được xem lại là con Mèo ngủ đông! Còn mình thì gọi Việt nam trong những tháng đầu năm 2011 là con “gồng” Châu Á.

Không phải đơn thuần muốn “gồng” là được, “gồng” chủ yếu là vì các nguyên nhân sau đây:

- *Gồng trước bão... Giá: giá Vàng, giá Đô, giá Xăng Dầu, giá Thuốc và các nhu yếu phẩm khác...*
- *Gồng trước sự ‘đổ bộ’ của hàng nước ngoài, mà chủ yếu là “anh bạn” Tung Cửa thân yêu (suốt ngày gây hấn đánh nhau sứt đầu mẻ trán)*
- *Gồng để kết quả chung cuộc nó giống như những chỉ tiêu, mục tiêu đã trót đại đề ra, kiểu như những cái mà từ thời Soviet gọi là “Kế hoạch 5 năm lần thứ x”.*
- *Gồng vì mấy người bạn anh em Campốt, Lào (giờ chỉ còn mỗi anh Lào là thân với mình, anh Campốt theo Obama rồi).*

Những tháng đầu năm 2011, người dân Việt Nam từ thành thị tới nông thôn, từ sân golf tới sân bóng đá, từ Thanh Hóa tới tận Tuyên Quang và từ Hà giang sang Yên Bái lái tuốt xuống tới tận mũi Cà Mau đều có chung triệu chứng “mất ngủ”. Mất ngủ vì bão giá! Ngủ sao được khi giá Xăng tăng như giá Vàng, ngủ sao được khi ngày mai vật giá nó leo thang? Mặc dù giá xăng dầu chưa tăng nhưng mấy ông Bộ Tài chính cứ than ‘Quỹ Bình ổn Xăng dầu’ sắp hết, làm cho các doanh nghiệp hụt hẫng, mất lòng tin. Bên cạnh đó tỷ giá Vàng và \$ tăng chóng mặt, lãi xuất ngân hàng quá cao 16%-18% và còn cao nữa. Làm sao đây? Ai nhập xăng dầu đây? Riêng chỉ có đại gia Petrolimex là còn tồn tại trong bối cảnh ‘thừa nước đục thả câu’ của các chủ doanh nghiệp xăng dầu tư nhân trên cả nước.

Làm ra nhà máy lọc dầu ở Dung Quất để làm gì? Việt Nam vốn là nước xuất khẩu dầu mỏ. Khi xưa thì gọi là xuất khẩu dầu Thô, còn bây giờ gọi là xuất khẩu dầu “xịn”. “Xịn” ở đây là vì xăng dầu này không bán cho dân, bán cho nước ngoài rồi nhập dầu của nước ngoài về bán lại. Biết là nhà máy lọc dầu góp phần nâng cao kinh tế vùng trũng, giúp cân đối kinh tế 3 miền, nhưng cuối cùng lại làm cho kinh tế 3 miền thêm phiền lòng lao đao khôn đốn...

Chúng ta chờ, chúng ta “gồng”, ráng lên nha bà con! Với tinh thần ‘một ngàn năm chống giặc Tàu, một trăm năm đấu giặc Tây’, chúng ta nhất định sẽ ‘gồng’ được!!! Chúng ta phải “gồng” trường kì, còn “gồng” 5 hay 10 hay 50 năm nữa. Khi nào rừng Trường Sơn còn lá (dù Lâm Tặc tàn phá ngày đêm), khi nào cá biển đông còn bơi (dù Tàu Khựa đã qua vơ vét sáng chiều), khi nào đồng bào ta còn hơi để thở, chúng ta vẫn còn “gồng”!

Sau 4 năm gia nhập WTO, chúng ta đang tham gia cuộc chơi nhưng hình như chưa hiểu rõ Luật Kinh tế. Việt Nam chưa thực sự là nền kinh tế thị trường đúng nghĩa, có quá nhiều bất cập trong cuộc chơi

mà chúng ta vẫn còn là “newbie”. Doanh nghiệp nhà nước vẫn kinh doanh theo kiểu ‘biểu – cho’ điển hình là Vinashin, cuối cùng không biết ai là người có tội??? Vì đặc điểm của doanh nghiệp nhà nước là không phân chia quyền hạn rõ ràng. Nó thuộc nhà nước, mà “nhà nước là có nhiều bộ, trong bộ có nhiều cấp, mỗi cấp có nhiều người” cuối cùng ai chịu trách nhiệm??? Who? Thôi thì lên Tạp chí Bắp Cải tìm nghe bài Nobody của Vũ Hà rồi kiểm điểm rút kinh nghiệm cho đời thanh thản, họ vẫn sống như thế mà...

Rồi đây giá hàng hóa tiêu dùng sẽ tăng, một số mặt hàng không chịu ảnh hưởng gì cả cũng sẽ ‘theo đóm ăn tàn’ – ngang nhiên tăng giá. Một khi đã tăng giá rồi thì sẽ không có chuyện hạ giá, “Mơ đi Tăng Thanh Hà” (Diễm là xưa lắm rồi) nhưng có một điều mà ai cũng biết đó là Lương Sẽ KHÔNG Tăng!

Ví như cây Tre là hình tượng cho dân tộc Việt ta bền bỉ, kiên cường... Chẳng phải đến Thánh Gióng lúc gặp ‘khó khăn’ về vũ khí còn nhỏ bụi Tre để oánh giặc Ân rồi mới bay lên trời quy tiên luôn đó sao? Đất nước Việt Nam đâu thiếu Tre vậy mà lại thiếu tắm??? Chỉ tính trong năm 2010, số tắm nhập siêu chiếm tỉ trọng rất lớn trong kinh ngạch nhập khẩu (và tất nhiên khi đã vô WTO) thì thuế rất là rẻ (đôi khi mấy mặt hàng này lại free tax). Hàng rào thuế quan đâu rồi???

Thôi thì giấc mơ thành con Rồng gì đó, chúng ta gác lại tạm thời, chúng ta tiếp tục “gồng” đi hén, vì tương lai của con em chúng ta, và cả những người bạn anh em láng giềng (nhiều khi tối lửa tắt đèn tìm hoài không thấy nhau). Với mức độ “gồng” như vậy chúng ta có thể mãnh liệt tin rằng, 5 năm nữa chúng ta sẽ có những Nhà Vô Địch Thế Giới Không Có Đối Thủ ở bộ môn Thể Hình. Thôi thì con Mèo cũng phải tới lúc thức giấc để “gồng” rồi...

CTV.Hoang Nguyen – TCBC

Trước kia, nhiều người cho rằng Việt Nam sẽ là con Hổ của Thế Giới trong 15 đến 20 năm tới; tiếp đến, họ lại cho Việt Nam sẽ là Rồng Châu Á; và bây giờ, Việt Nam được xem lại là con Mèo ngủ đông! Còn mình thì gọi Việt nam trong những tháng đầu năm 2011 là con “gồng” Châu Á.

Không phải đơn thuần muốn “gồng” là được, “gồng” chủ yếu là vì các nguyên nhân sau đây:

- *Gồng trước bão... Giá: giá Vàng, giá Đô, giá Xăng Dầu, giá Thuốc và các nhu yếu phẩm khác...*
- *Gồng trước sự ‘đổ bộ’ của hàng nước ngoài, mà chủ yếu là “anh bạn” Tung Cửa thân yêu (suốt ngày gây hấn đánh nhau sút đầu mẻ trán)*
- *Gồng để kết quả chung cuộc nó giống như những chỉ tiêu, mục tiêu đã trót dãi đề ra, kiểu như những cái mà từ thời Soviet gọi là “Kế hoạch 5 năm lần thứ x”.*
- *Gồng vì mấy người bạn anh em Campốt, Lào (giờ chỉ còn mỗi anh Lào là thân với mình, anh Campốt theo Obama rồi).*

Những tháng đầu năm 2011, người dân Việt Nam từ thành thị tới nông thôn, từ sân golf tới sân bóng đá, từ Thanh Hóa tới tận Tuyên Quang và từ Hà giang sang Yên Bái lái tuốt xuống tới tận mũi Cà Mau đều có chung triệu chứng “mất ngủ”. Mất ngủ vì bão giá! Ngủ sao được khi giá Xăng tăng như giá Vàng, ngủ sao được khi ngày mai vật giá nó leo thang? Mặc dù giá xăng dầu chưa tăng nhưng mấy ông

Bộ Tài chính cứ than ‘Quỹ Bình ổn Xăng dầu’ sắp hết, làm cho các doanh nghiệp hụt hẫng, mất lòng tin. Bên cạnh đó tỷ giá Vàng và \$ tăng chóng mặt, lãi xuất ngân hàng quá cao 16%-18% và còn cao nữa. Làm sao đây? Ai nhập xăng dầu đây? Riêng chỉ có đại gia Petrolimex là còn tồn tại trong bối cảnh ‘thừa nước đục thả câu’ của các chủ doanh nghiệp xăng dầu tư nhân trên cả nước.

Làm ra nhà máy lọc dầu ở Dung Quất để làm gì? Việt Nam vốn là nước xuất khẩu dầu mỏ. Khi xưa thì gọi là xuất khẩu dầu Thô, còn bây giờ gọi là xuất khẩu dầu “xịn”. “Xịn” ở đây là vì xăng dầu này không bán cho dân, bán cho nước ngoài rồi nhập dầu của nước ngoài về bán lại. Biết là nhà máy lọc dầu góp phần nâng cao kinh tế vùng trũng, giúp cân đối kinh tế 3 miền, nhưng cuối cùng lại làm cho kinh tế 3 miền thêm phiền lòng lao đao khôn đốn...

Chúng ta chờ, chúng ta “gồng”, ráng lên nha bà con! Với tinh thần ‘một ngàn năm chống giặc Tàu, một trăm năm đấu giặc Tây’, chúng ta nhất định sẽ ‘gồng’ được!!! Chúng ta phải “gồng” trường kì, còn “gồng” 5 hay 10 hay 50 năm nữa. Khi nào rừng Trường Sơn còn lá (dù Lâm Tặc tàn phá ngày đêm), khi nào cá biển đông còn bơi (dù Tàu Khựa đã qua vơ vét sáng chiều), khi nào đồng bào ta còn hơi để thở, chúng ta vẫn còn “gồng”!

Sau 4 năm gia nhập WTO, chúng ta đang tham gia cuộc chơi nhưng hình như chưa hiểu rõ Luật Kinh tế. Việt Nam chưa thực sự là nền kinh tế thị trường đúng nghĩa, có quá nhiều bất cập trong cuộc chơi mà chúng ta vẫn còn là “newbie”. Doanh nghiệp nhà nước vẫn kinh doanh theo kiểu ‘biểu – cho’ điển hình là Vinashin, cuối cùng không biết ai là người có tội??? Vì đặc điểm của doanh nghiệp nhà nước là không phân chia quyền hạn rõ ràng. Nó thuộc nhà nước, mà “nhà nước là có nhiều bộ, trong bộ có nhiều cấp, mỗi cấp có nhiều người” cuối cùng ai chịu trách nhiệm??? Who? Thôi thì lên Tạp chí Bấp Cải tìm nghe bài Nobody của Vũ Hà rồi kiểm điểm rút kinh nghiệm cho đời thanh thản, họ vẫn sống như thế mà...

Rồi đây giá hàng hóa tiêu dùng sẽ tăng, một số mặt hàng không chịu ảnh hưởng gì cả cũng sẽ ‘theo dóm ăn tàn’ – ngang nhiên tăng giá. Một khi đã tăng giá rồi thì sẽ không có chuyện hạ giá, “Mơ đi Tăng Thanh Hà” (Diễm là xưa lắm rồi) nhưng có một điều mà ai cũng biết đó là Lương Sẽ KHÔNG Tăng!

Ví như cây Tre là hình tượng cho dân tộc Việt ta bền bỉ, kiên cường... Chẳng phải đến Thánh Gióng lúc gặp ‘khó khăn’ về vũ khí còn nhờ bụi Tre để oánh giặc Ân rồi mới bay lên trời quy tiên luôn đó sao? Đất nước Việt Nam đâu thiếu Tre vậy mà lại thiếu tắm??? Chỉ tính trong năm 2010, số tắm nhập siêu chiếm tỉ trọng rất lớn trong kinh ngạch nhập khẩu (và tất nhiên khi đã vô WTO) thì thuế rất là rẻ (đôi khi mấy mặt hàng này lại free tax). Hàng rào thuế quan đâu rồi???

Thôi thì giấc mơ thành con Rồng gì đó, chúng ta gác lại tạm thời, chúng ta tiếp tục “gồng” đi hén, vì tương lai của con em chúng ta, và cả những người bạn anh em láng giềng (nhiều khi tối lửa tắt đèn tìm hoài không thấy nhau). Với mức độ “gồng” như vậy chúng ta có thể mãnh liệt tin rằng, 5 năm nữa chúng ta sẽ có những Nhà Vô Địch Thế Giới Không Có Đối Thủ ở bộ môn Thử Hình. Thôi thì con Mèo cũng phải tới lúc thức giấc để “gồng” rồi...



PHỤ LỤC

KHÁI YẾU

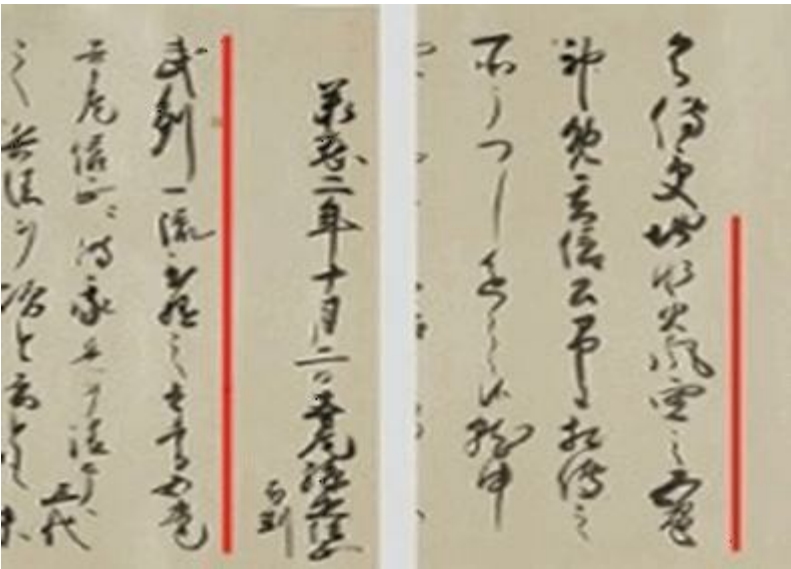
Gorin-no-sho (五輪, Hán Việt: Ngũ Luân Thư) là tên một tập binh pháp thư do kiếm khách Nhật Bản là **Miyamoto Musashi** biên soạn. Đây cũng là tác phẩm tiêu biểu của ông.

Người ta cho rằng tác phẩm này được Musashi chấp bút trong hang động Reigandō trên đỉnh núi Kimpōzan thuộc xứ **Kumamoto** trước khi ông mất, trong khoảng thời gian từ năm Kan-ei thứ 20 (1643) cho đến năm Shōhō thứ 2 (1645).

Nội dung của Gorin-no-sho chủ yếu bàn về binh pháp, võ nghệ, kiếm pháp nhưng ngày nay, nó được đánh giá cao ở nhiều phương diện như chiến lược, kinh doanh, giáo dục,... Gorin-no-sho thể hiện quan điểm của Musashi về cách đi đến chiến thắng trong các trận đấu. Yếu tố này được các doanh nhân hiện đại coi trọng, họ xem đó là một phần kim chỉ nam giúp họ đạt được thành công trong sự nghiệp.

Bản gốc của Gorin-no-sho do Musashi viết đã bị đốt cháy, hiện chỉ còn một số bản sao. Vì bản chính không còn tồn tại mà giữa các bản sao có lại có nhiều điểm dị biệt, và cũng vì tập sách có nhiều ghi chép dựa trên các giá trị quan sau thời của Musashi nên có thuyết cho rằng Gorin-no-sho không phải trước của Miyamoto Musashi mà là tác phẩm của các đệ tử hậu thế rồi gán ghép cho ông.

Ngày nay, sách được dịch và chú giải bằng tiếng Nhật hiện đại và cũng được dịch sang nhiều ngôn ngữ khác.



Một bản sao Gorin-no-sho

Cấu thành

Tên sách, Gorin-no-sho hay "Ngũ Luân Thư", bắt nguồn từ quan niệm ngũ đại trong Phật giáo Mật tông. Sách gồm 5 quyển lần lượt là "địa", "thủy", "hỏa", "phong" và "không".

Địa thư (Chi-no-maki):

Musashi tự xưng phái kiếm của mình là Niten Ichi-ryū, giới thiệu về cuộc đời và công phu binh pháp của mình. Đương thời, từ "**binh pháp**" (heihō, hyōhō) được dùng theo cả hai nghĩa là thuật dụng binh và nghĩa võ nghệ, kiếm pháp. Quyển này được đặt tên là "địa thư" dựa trên quan điểm "con đường thẳng thì viết trên mặt đất".

Thủy thư (Sui-no-maki):

Phần này bàn về tâm lý chuẩn bị đối với phái kiếm Niten Ichi-ryū, cách cầm kiếm và nhiều khía cạnh liên quan đến kiếm thuật khác. Quyển này được đặt tên là "thủy thư" dựa trên quan điểm "Niten Ichi-ryū như dòng nước dẫn đường", trong đó thân pháp (Taisabaki), kiếm chiêu (Kensabaki) linh hoạt uyển chuyển như nước chảy.

Hỏa thư (Hi-no-maki):

Phần này viết về thực chiến, cá nhân đấu cá nhân, số đông chọi số đông cũng như tâm lý khi lâm chiến. Phần này được đặt tên là "hỏa thư" dựa trên quan điểm "trận đấu như thế lửa cháy dữ".

Phong thư (Fū-no-maki):

Viết về các môn phái khác. Vì phần này bàn đến chỗ hay dở của từng phái kiếm, từng nhà từng họ nên tác giả chơi chữ đặt tên là "phong thư" vì "phong" còn có nghĩa là

phong cách, dạng thứ như "gia phong", "cổ phong"...

Không thư (Kū-no-maki):

Phần này viết bản chất của binh pháp là "không", to lớn quảng đại khôn lường.



Reigan-dō (Linh Nghiêm động), nơi Musashi ẩn dật vào cuối đời và cũng là nơi ông hoàn tất Gorin-no-sho

Phê phán các môn phái khác trong Phong thư

- + Phê phán các môn phái ưa dùng trường kiếm vì không thích hợp khi cận chiến và trở thành bất lợi khi chiến đấu ở nơi chật hẹp. Kiếm sĩ phải từ bỏ tâm lý dựa dẫm vào vũ khí dài.
- + Phê phán các môn phái ưa dùng đoản kiếm, vì đoản kiếm chỉ thích hợp với "hậu thủ" chứ không thể chiếm được "tiên thủ" và đoản kiếm cũng bất lợi khi phải chơi với số đông.
- + Phê phán các môn phái ưa vùng kiếm thật mạnh, vì khi ra đòn mạnh thì ta cũng sẽ mất thăng bằng và tăng nguy cơ làm gãy kiếm.
- + Phê phán các môn phái có bộ pháp kỳ lạ, vì nhiều chuyển động quá dị khiến chậm mất nhịp, bị địch chiếm mất tiên thủ và cũng bị giới hạn ở nhiều địa hình khác nhau.
- + Phê phán các môn phái chấp trước vào thế thủ. Thế thủ là yếu tố căn bản nhưng mang tính phòng vệ, là hậu thủ. Trong thực chiến, để làm địch hỗn loạn, phân tâm thì thế thủ phải mềm dẻo linh hoạt.
- + Phê phán các môn phái sở hữu tuyệt kỹ bí truyền, vì khi chém nhau trong thực chiến thì không phân biệt tuyệt kỹ hay kỹ thuật sơ bộ, phạm đòn nào đã thương đối thủ đều có giá trị như nhau cả. Khi đào tạo thì cần dựa vào năng lực thực tế của từng cá nhân mà chỉ đạo.

Từ những điểm phê phán các môn phái khác, tác giả làm rõ tính hữu dụng của Niten Ichi-ryū.

Thư tịch liên quan

- + Watanabe Ichirō, "Gorin-no-sho", NXB Iwanami shoten
- + Sokomoto Hosokawa kehon
- + Mihashi Kan-ichirō, "Kendō Hiyō", NXB thể dục thể thao, 2002
- + "Gorin-no-sho", phụ lục "Kendō Hiyō"
- + Matsunobu Ichiji, "Ketteiban Miyamoto Musashi zensho"
- + Gorin-no-sho bản chính thức, dịch sang tiếng Nhật hiện đại do Ōkura Ryūji dịch

BÌNH GIẢI

Phản bình giải, chú thích về Gorin-no-sho do Hội nghiên cứu Harima Musashi (**The Musashi**) thực hiện và công bố tại web site:
<http://www.geocities.jp/themusasi2g/index.html>

Bản quyền của phần nghiên cứu này cũng như các hình ảnh sử dụng trong bài đều thuộc Hội nghiên cứu Harima Musashi. **Như Thị Duyên chuyển ngữ** sang Việt văn. Phần cước chú đánh số (1, 2, 3,...) do người dịch thêm vào để giúp bạn đọc dễ theo dõi, phần cước chú đánh chữ (a, b, c,...) là dịch từ nguyên bản cước chú của The Musashi.

Phần nghiên cứu này cũng giới thiệu tất cả các dị bản Gorin-no-sho tìm thấy được và đối chiếu với nhau.

Để tiện cho bạn đọc tham khảo, đối chiếu thì trong bài dịch Việt ngữ, tôi gõ kèm phần phiên âm tiếng Nhật trước lời dịch Việt văn và chú giải. Phần chữ Kana thì bạn đọc có thể tham khảo tại web site

<http://www.geocities.jp/themusasi2g/index.html>

Mở đầu

Phiên âm:

Heihō no michi, Niten Ichi-ryū to gōshi, sūnen tanren no koto, hajimete shomotsu ni kensan to omoi. Toki, Kan-ei nijū nen, jūgatsu jōjun no hi, Kyūshū Higo no chi Iwato-yama ni nobori, ten wo hai shi, Kannon wo rei shi, Butsuzen ni mukau. Shōkoku Harima no bushi, Shinmen Musashi-no-kami Fujiwara Genshin, toshi tsumorite rokujū. Ware jakunen no mukashi yori heiō no michi ni kokoro wo kake, jūsan sai ni shite hajimete shōbu wo su. Sono aite Shintō-ryū Arima Kihei to iu hyōhōsha ni uchikachi, jūroku sai ni shite Tajima-no-kuni Akiyama to iu kyōryoku na hyōhōsha ni uchikachi, nijūisai ni shite miyako e nobori, tenka no hyōhōsha ni ai, sūdo no shōbu wo kessu to iedomo, shōri wo ezaru to iu koto nashi. Sono nochi kuniguni tokoro dokoro ni itari, shoryū no hyōhōsha ni yukiai, rokujū yo do made shōbu wo su to iedomo, ichido mo shōri wo ushinawazu. Sono hodo, toshi jūsan yori nijū hachi, kyū made no koto nari. Ware sanjū wo koete ato wo omoimiru ni, heihō shigoku shite katsu niwa arazu. Onozu kara michi no kiyō arite tenri wo hanasazaru yue ka, mata wa taryū no heihō busoku naru tokoro niya. Sono nochi, naomo fukaki dōri wo en to chōtan yūren shite mireba, onozu kara heihō no michi ni au koto, ware gojūsai no hi nari. Soreyori irai wa tazuneiru beki michi nakushite kōin wo okuru. Heihō no ri ni makasete shogei shonō no michi to naseba, banji ni oite ware ni shishō nashi. Ima kono sho wo tsukuru to iedomo Buppō Judō no kogo wo mokarazu, Gunki Gunpō no furuki koto wo mochiizu. Kore ichi ryū nomi tate, jitsu no kokoro wo arawasu, Tendō to Kanzenon wo kagami to shi, jūgatsu tōka no yoru, in no itten ni fude wo totte kaki hajimeru mono nari.

(Trích đoạn mở đầu trong Gorin-no-sho, Chi-no-maki)

Dịch nghĩa:

Ta gọi cái đạo của **binh pháp** (1) này là Niten Ichi-ryū. Sau mấy mươi năm khổ luyện, đây là lần đầu tiên ta định thể hiện nó vào trong sách vở. Lúc bấy giờ là thượng tuần tháng 10, năm Kan-ei (2) thứ 20, ta leo lên núi Iwato xứ Higo thuộc vùng Kyūshū, lễ trời đất, bái Quan Âm, cuối đầu trước chư Phật. Ta là võ sĩ xứ Harima (3), Shinmen Musashi no kami Fujiwara Genshin, tuổi đã 60. Ta từ thời trẻ đã dễ tâm vào đạo binh pháp, tỷ thí lần đầu tiên vào năm 13 tuổi. Lần đó ta đánh thắng đối thủ là Arima Kihei, một **binh pháp giả** phái Shintō-ryū. Đến năm 16 tuổi đầu thắng Akiyama, một binh pháp giả hùng mạnh người xứ Tajima (4). Năm 21 tuổi ta lên kinh, gặp gỡ nhiều binh pháp giả tiếng tăm trong thiên hạ, cũng đã mấy lần quyết đấu nhưng không lần nào là không giành được thắng lợi. Sau đó ta lang bạt kỳ hồ khắp các xứ, tỷ võ với nhiều binh pháp giả thuộc nhiều môn phái đến hơn 60 trận, nhưng chưa lần nào để mất thắng lợi khỏi tầm tay. Những việc này xảy ra từ năm ta 13 tuổi cho đến năm 28, 29 tuổi. Khi quá tuổi 30, ta ngẫm lại thấy rằng mình giành được thắng lợi cho đến giờ không phải vì đã đạt đến chỗ chí cực chí cao của binh pháp mà là vì có thể trời sinh ta đã có chút năng khiếu bẩm sinh ở binh pháp đạo, không xa rời cái lý của tự nhiên, hoặc giả là binh pháp của đối phương các phái đều ở mức kém cỏi. Sau đó ta sớm luyện tới rên hòng đi đến chỗ thâm sâu hơn nữa của đạo lý (đạo binh pháp), khi trạc 50 tuổi thì ta gặp được cái đạo của binh pháp. Từ đó ngày tháng thấm thoát trôi qua, ta không còn phải dò tìm ở con đường nào nữa. Ta dựa vào cái lý của binh pháp, (áp dụng cho nhiều việc khác), tu học theo nhiều (học thuật, kỹ nghệ) khác, chư nghệ chư năng, vạn sự ta đều không cần đến thầy dạy. Bấy giờ ta viết nên sách này nhưng không mượn các cổ ngữ trong Pháp pháp hay Nho giáo, cũng không dùng những chuyện cũ trong Quân ký, quân pháp (5). Để thể hiện cái tâm chân thật của phái Niten Ichi-ryū này, ta lấy đạo lý trời đất và đức Quán Thế Âm làm tấm gương sáng, đêm mừng 10 tháng 10 hướng về phương Đông Bắc, bắt đầu chấp bút.

(Ngũ luân thư, địa thư)

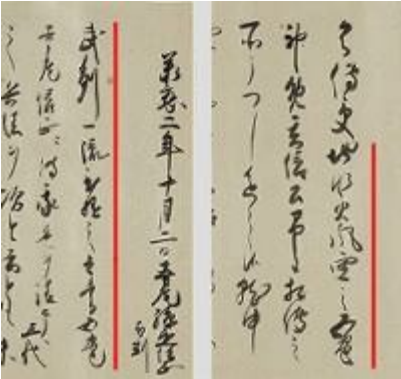


Cước chú:

- (1) Binh pháp (heihō, hyōhō): từ này được dùng theo 2 nghĩa là thuật dụng binh và nghĩa thứ hai là kiếm thuật, võ nghệ. Binh pháp giả (heihōsha, hyōhōsha) mang nghĩa kiếm khách, võ sĩ.
- (2) Kan-ei: niên hiệu đầu thời Edo, kéo dài từ tháng 2-1624 ~ tháng 12-1644
- (3) Harima: địa danh ngày xưa, nằm ở phía Tây Nam tỉnh Hyōgo ngày nay.
- (4) Tajima: địa danh ngày xưa, nằm ở phía Bắc tỉnh Hyōgo ngày nay.
- (5) Quân ký (Gunki): ký ghi chép về chuyện chiến tranh, cũng là một thể loại văn học thời cổ với đề tài chiến tranh giữa các dòng họ.

GIẢI THÍCH VỀ TÊN GỌI

Nếu nói đến Miyamoto Musashi là nói đến Gorin-no-sho, nói đến Gorin-no-sho là nói đến Miyamoto Musashi. Ngay cả những người không thể kể tên nổi một tác phẩm trước tác nào của những kiếm khách đương thời khác vẫn biết đến Gorin-no-sho của Miyamoto Musashi. Trong một chừng mực nào đó thì điều này kỳ lạ bởi vì tuy có tiếng tăm như vậy nhưng nó lại trải qua một quá trình lịch sử khá lạ lùng. Gorin-no-sho là cuốn sách giáo khoa về binh pháp do Miyamoto Musashi viết. Tên sách gồm 3 chữ Hán là "ngũ" (go), "luân" (rin) và "thư" (sho) và thêm trợ từ "no" vào trong cách đọc. Nhưng Musashi đã không viết ra tập sách với tựa đề "Gorin-no-sho". Đây chỉ là cái tên hậu thể gắn ghép mà gọi chữ thực ra Musashi đã không đặt tên cho tác phẩm của mình như vậy. Cái tên "Gorin-no-sho" trở nên thông dụng và phổ biến từ sau thời Meiji, còn từ trước đó cho đến thời Edo thì tác phẩm này được gọi bằng nhiều tên khác nhau, đại khái như "Gokan-no-sho" (tập sách 5 quyển), "Heihō gokan" (binh pháp ngũ quyển), "chi sui ka fū kū no gokan" (5 quyển địa thủy hỏa phong không),... Trong đó, ở Higo (1) có trường hợp gọi tác phẩm này là "Gorin-no-sho" nhưng cái tên này không được phổ biến, hơn nữa cách gọi "Gorin-no-sho" hạn chế trong một phạm vi rất nhỏ và tác phẩm lúc đó vẫn được gọi bằng nhiều cái tên khác nhau.



Yoshida kehon (Gorin-no-sho bản sao nhà Yoshida), 5 quyển địa thủy hỏa phong không do Terao hiệu đính

Như nhiều người đã biết, danh tác "Genji Monogatari" (2) của nữ sĩ Murasaki Shikibu có tựa đề như vậy cũng không phải do chính tác giả đặt ra. Đương thời tác phẩm

này cũng được gọi bằng nhiều cái tên khác nhau như "Genji no monogatari", "Hikaru Genji no monogatari", "Murasaki no monogatari", "Murasaki no yukari no monogatari",.... Đến thời Edo, trường phái Hán học còn gọi tác phẩm này là "Gengo" hay "Shibun". Cho nên, trong cái truyền thống hậu thế tự đặt tên cho sách vở đó thì tác phẩm của Musashi được gọi là "Gorin-no-sho" cũng không phải điều lạ.



Hosokawa kehon, bản sao của họ Hosokawa

Theo như ghi chép trong "**Tanji Hōkin Hikki**" (3), tập truyện ký về Musashi ở Chikuzen thì không phải Musashi mất sau khi hoàn tất tập 5 cuốn binh pháp thư này. Vì vậy lúc đó cũng chưa có tên cụ thể để chỉ toàn tập sách này, và tập sách cũng không còn lưu lại như bản sao với bìa đầy đủ như hiện tại. Tuy nhiên, nói vậy không có nghĩa là tập sách này hoàn toàn không có tiêu đề gì. Musashi gọi 5 quyển lần lượt là "địa" (chỉ), "thủy" (sui), "hỏa" (ka), "phong" (fū) và "không" (kū). Tuy không có tên gọi cụ thể để chỉ tổng thể 5 cuốn nhưng từng cuốn riêng biệt vẫn có tên gọi. Vì vậy hậu nhân gọi đây là "Gokan no Heihōsho" (5 quyển binh pháp thư) hay "Heisho Gokan" (binh thư ngũ quyển).



Kusunoki kehon, bản sao của họ Kusunoki

Vậy tại sao tập sách này lại được gọi là "Gorin-no-sho", vì "địa", "thủy", "hỏa", "phong", "không" là năm nguyên tố cấu thành nên vũ trụ và Musashi đặt tên từng quyển theo tên các nguyên tố này. Nhưng sẽ nói đến ở phần sau, Musashi đặt tên từng quyển theo tên các bộ phận của Ngũ Luân tháp (4) (tháp 5 tầng) có lẽ đúng hơn là theo tên năm nguyên tố vũ trụ. Nói cách khác là Musashi đã xây dựng nên một ngọn tháp 5 tầng bằng 5 quyển trong tập sách. Ngũ Luân tháp là ngọn tháp đá dựng ở mộ người chết, vậy nên chúng ta tiếp nhận di nguyện của Musashi và gọi tập sách này là "Gorin-no-sho".



Iwato Kannon, Reigan-dō

Theo như phần mở đầu của Gorin-no-sho thì ông bắt đầu viết tập sách này vào năm 60 tuổi, vào tháng 10 năm Kan-ei thứ 20 (1643). Khi chấp bút là vào thượng tuần tháng 10, ông lên núi Iwato ở vùng ngoại ô phía Tây Kumamoto cầu nguyện. Nơi đây có Iwato Kannon (Quan Âm Iwato), một nơi linh hiển nổi tiếng của đức Quan Âm và có động Reigan-dō (Linh Nghiêm động). Từ nơi danh thắng này mà hậu thế đã khai sinh ra truyền thuyết Musashi viết nên Gorin-no-sho tại đây. Nhưng dù sao Musashi cũng đã bắt đầu viết Gorin-no-sho vào tháng 10 năm Kan-ei thứ 20. Hình như bấy giờ ông không ở dinh thự Kumamoto mà ở một biệt trang trong một ngôi làng gần đó. Đến mùa hạ năm sau, niên hiệu Kan-ei 21 (1644, cũng là năm đầu niên hiệu Shōhō) thì Musashi phát bệnh, không còn chấp bút được như ý muốn nữa. Có đại phu được phái đến để điều trị nhưng bệnh tình Musashi ngày càng nặng. Vì điều kiện chữa trị ở biệt trang rất hạn chế nên chúa Hosokawa Mitsunao (5) cùng quan Gia Lão (6) Nagaoka Okinaga cùng quần thần khuyên ông nên trở về Kumamoto nhưng Musashi không đồng ý. Khiến mọi người phải khổ sở một thời gian, mãi đến tháng 11 năm đó Musashi mới được đưa về dinh thự ở Kumamoto. Có thể Musashi đã chấp bút viết bản thảo trước khi mất nhưng dựa theo sự việc này, từ tháng 10 năm Kan-ei thứ 20 cho đến lúc phát bệnh, tức mùa hè, hay nhiều nhất là mùa thu năm sau thì Gorin-no-sho được viết trong một khoảng thời gian ngắn chưa đầy một năm. Nhất là khoảng thời gian từ sau tháng 11 năm Kan-ei thứ 21, với bệnh tình như vậy thì khó có thể nghĩ rằng Musashi còn có thể viết được. Nửa năm sau đó, Musashi qua đời vào ngày 19 tháng 5 năm Shōhō thứ 2, nhưng trước khi mất 7 ngày thì có trao lại tác phẩm cho một môn đệ là Terao Son-no-jō. Có lẽ truyền thuyết này phát sinh dựa trên phần ghi chép tên người nhận và thời gian đề ở mỗi quyển trong tập sách. Nhưng từ việc ngoài Terao Son-no-jō ra, không còn ai khác nhận được thì có thể thấy tập sách này chưa hoàn chỉnh thành tập mà chỉ là một bộ bản thảo duy nhất. Gorin-no-sho vốn là tập sách chưa hoàn thiện. Vậy nên truyền thuyết Musashi dồn hết tâm huyết để viết nên Gorin-no-sho rồi qua đời chẳng qua chỉ là một truyền thuyết vô căn cứ được hậu nhân dựng nên mà thôi.

Cước chú:

- (1) Higo: địa danh ngày xưa, ứng với tỉnh Kumamoto ngày nay. Đây là nơi Musashi lưu lại vào cuối đời, được chúa phiên Kumamoto đổi đất.
- (2) Genji Monogatari: tập tiểu thuyết gồm 54 cuốn của nữ sĩ Murasaki Shikibu viết vào giữa thời Heian. Đây được xem là danh tác đầu tiên của nhân loại.
- (3) Tanji Hōkin Hikki: tập truyện ký về Miyamoto Musashi do Tachibana Minehira viết. Ông này là một trà nhân, đồng thời cũng là kiếm khách phái Chikuzen Niten

Ichiryū đời thứ 5.

(4) Ngũ Luân tháp (Gorintō): thạch tháp 5 tầng với 5 tầng đá lần lượt chồng lên nhau với hình dạng tứ giác, tròn, tam giác, bán nguyệt và hình bảo châu. Thời Heian, nó tượng trưng cho đức Đại Nhật Như Lai trong Mật tông, sau trở thành tháp thờ cúng người chết, dựng ở nghĩa địa.

(5) Hosokawa Mitsunao: Daimyō đầu thời Edo, chúa phiên Kumamoto đời thứ 2.

(6) Gia Lão (Karō): chức danh cao nhất trong hệ thống cấp bậc bề tôi của các lãnh chúa thời Edo. Chức này thu tóm, kiểm soát mọi bề tôi của chúa, giúp chúa lo chính sự, thu chi,...Mọi việc trọng đại trong phiên đều qua tay Gia Lão.

THE BOOK OF FIVE RINGS (NGŨ LUÂN THU)

Ta đã từng nhiều năm luyện tập môn binh pháp được gọi là Nhị thiên nhất lưu, và hôm nay, lần đầu tiên ta sẽ giải nghĩa nó bằng ngôn từ. Hiện thời là thượng tuần tháng mười năm thứ hai mươi niên đại Khoan Vĩnh (1645). Ta đã leo lên núi Iwato của vùng Higo tại Kyushu để dâng lễ cho Trời Đất, cầu nguyện với đức Quan Âm và quỳ gối trước Đức Phật Thích Ca. Ta là một võ sĩ thuộc trấn Harima, Shinmen Musashi no Kami Fujiwara no Genshin, 60 tuổi.

Từ thuở thanh xuân, lòng ta vẫn nghiêng về binh nghiệp. Trận quyết đấu đầu tiên là năm ta 13 tuổi, ta đã từng đánh bại một kiếm thủ thuộc Thần Đạo Lưu có tên là Arima Kihei. Năm 16 tuổi, ta đánh bại một võ sĩ tài ba là Tadashima Akiyama. Năm 21 tuổi, ta lên kinh thành và gặp đủ loại kiếm khách và qua nhiều cuộc tỉ thí không hề chiến bại. Sau đó, ta đã vân du từ trấn này đến trấn kia, tỉ thí với những kiếm sĩ của nhiều phái khác nhau và không hề có một lần thủ bại, dù đã quyết đấu đến khoảng 60 trận. Đó là vào lúc ta lên 13 cho đến năm 28 hoặc 29 tuổi. Khi đến tuổi 30, ta ngoảnh lại nhìn cuộc đời đã qua, những chiến thắng trước đây không do ở việc ta đã kiện toàn được kiếm pháp. Có lẽ là, nhờ ở khả năng thiên phú hay trời run đất rủi, hoặc vì kiếm pháp của các môn phái kia còn non yếu. Sau đó, ta đã ngày đêm tìm tòi nghiên cứu cho ra nguyên lý và nhận thức được binh pháp khi đạt ngũ tuần. Từ đạo đó, ta sống mà không tuân giữ một đạo pháp nào đặc biệt. Như vậy, nhờ ở tính thông binh pháp, ta thực hành nhiều môn nghệ thuật và nhiều năng khiếu khác nhau mà không cần có thầy dạy. Để viết cuốn sách này, ta không sử dụng đến các điều luật của Đức Phật hay các lời giáo huấn của Đức Khổng Tử. Ta cũng không vận dụng các tác phẩm biên niên về chiến tranh thời xưa hay các loại sách về binh pháp. Ta cảm cộ lên để giải thích cái tình túy đích thực của Độ Nhất Lưu như nó được phản chiếu trong Thiên Đạo và trong Đức Quan Thế Âm. Bây giờ là giờ Dần đêm thứ 10 của tháng 10.

Nguyên tắc để học quyển sách:

- Con đường mà tôi muốn nói được kết tinh lại và nằm trong cuốn sách này, nó gồm 5 phần, mỗi phần là mỗi khía cạnh khác nhau. Đó là Đất, Nước, Lửa, Truyền Thống (Gió), và Lỗ Hổng (Sự không có gì).

- **Hình thù của WoS** từ cái nhìn của phái Ichi của tôi được đề cập đến ở **“Đất”**. Rất khó để có thể nhận ra được Con đường thật sự nếu chỉ dựa vào kiếm thuật. Ta phải biết từ điều nhỏ nhất cho đến điều lớn nhất, điều nông cạn nhất cho đến điều sâu thẳm nhất. Bởi thế, tôi mới đặt tên cho phần đầu tiên của cuốn sách là **“Đất”**.

- **Thứ hai là “Nước”**. Với Nước là nền tảng, ở đó linh hồn hòa quyện với Nước. Nước thể hiện hình dáng của vật chứa nó, Nước đôi khi cũng là một giọt nhỏ nhưng cũng có lúc là đại dương mênh mông. Nước bao giờ cũng có một màu xanh thuần khiết của nó. Nếu bạn đã là một tay kiếm tài giỏi rồi, khi bạn đánh bại một người hay nhiều người khác đi nữa thì sự sáng khoái, thích thú khi thắng 1 triệu người sau đó cũng giống như khi bạn đánh thắng 1 người. Nhà chiến lược biến thứ nhỏ nhất thành thứ lớn nhất, như làm một điện thờ Phật từ một bản thảo, một thanh gỗ nhỏ nhoi. Tôi không thể viết vào đây làm thế nào mà họ làm được. Yếu tố cơ bản của Chiến Thuật là biết một điều nhưng phải hiểu 10 ngàn điều khác. Đó là những điều mà tôi đề cập đến trong phần **“Nước”**.

- **Thứ ba là “Lửa”**. Đây là phần thiên về các kỹ thuật chiến đấu. Lửa rất đáng sợ, cho dù là nó nhỏ hay lớn, vì thế nó đại diện cho tinh thần chiến đấu của con người. Bạn phải nắm được tinh thần đó. Thứ gì lớn thì ta có thể hiểu được dễ dàng và ngược lại, thứ gì nhỏ sẽ khó hiểu được hơn. Trong thực tế, một số đông người sẽ khó có thể di chuyển và rất dễ dự đoán, còn một người thì dễ dàng thay đổi quyết định của mình và khó dự đoán hơn. Bạn phải hiểu rõ điều này. Ý nghĩa của phần này là bạn phải luyện tập cả ngày lẫn đêm để có thể ra quyết định chính xác và nhanh chóng. Trong chiến thuật, đây là điều cần thiết và nó bám sát cuộc sống của bạn, không thay đổi được.

- **Thứ tư là “Gió”**: Phần này khác những phần trên bởi nó không nói đến phái Ichi của tôi nhưng lại nói đến một phái khác. **“Gió”** ở đây, tôi muốn nói đến là những giá trị truyền thống xa xưa, giá trị truyền thống ngày nay, và truyền thống gia đình trong Chiến Thuật. Do đó, tôi có thể nói rằng Chiến Thuật của thế giới cũng chính là truyền thống. Rất khó để có thể biết được chính bản thân mình nếu bạn không biết được những người khác. Cho tất cả các Con đường đều có những bước hụt của nó. Nếu bạn chỉ luyện tập một Con đường và tinh thần của bạn bị phân ra và trệch đi, bạn chỉ có thể nghĩ rằng Con đường mình đi là đúng nhưng thực sự, đích đến của nó thì không phải. Nếu bạn theo Con đường thật sự của chính mình và tinh thần bị trệch đi chỉ một ít, sau đó nó sẽ lan rộng ra và thành một lỗ hổng lớn. Lúc đó bạn phải nhận ra nó. Những chiến lược gia khác đều nghĩ rằng kiếm thuật là yếu tố quyết định của cuộc sống và không có lý do gì có thể phản bác lại ý kiến này. Đặc điểm chiến thuật của tôi là không chỉ hướng đến kiếm thuật mà còn đề cập đến những khía cạnh khác của Chiến Thuật. Tất cả đều nằm trong **“Gió”**

- **Thứ năm là “Lỗ hổng”**: **“Lỗ hổng”**, nó không có điểm bắt đầu và cũng không có điểm kết thúc. Học hỏi một vấn đề này cũng có nghĩa là không học nó. WoS là Con đường của tự nhiên. Khi bạn có được sức mạnh của tự nhiên, biết được nhịp điệu của từng tình huống, bạn tự nhiên có thể tấn công đối thủ một cách chính xác. Đó là Con đường của Lỗ Hổng. Tôi muốn cho bạn thấy làm thế nào để nhận biết được Con đường đúng theo tự nhiên trong **“Lỗ hổng”**

BOOK OF 5 RINGS - The Book of Ground



The Book of Ground:

- Chiến thuật là nghệ thuật, là chìa khoá thắng lợi của người chiến binh. Người chỉ huy ra chiến lược cho trận đánh và người lính phải biết cách để dùng nó. Bây giờ, không có ai trên thế giới có thể thực sự hiểu WoS. Có rất nhiều Con đường

- + *Có Con đường cứu rỗi mà Phật Giáo đã đưa ra,*
- + *Con đường của Không Tử,*
- + *Con đường Học vấn,*
- + *Con đường chữa bệnh của thầy thuốc, và nhiều ngành, nghệ thuật khác cũng thế.*

- Người ta nói rằng, con đường của chiến binh có tới hai lần, đó là Con đường của Viết và kiếm, và người đó phải hội đủ cả hai yếu tố đó. Ngay cả khi người ta không có một thiên khiếu bẩm sinh nào cả, họ cũng có thể trở thành một chiến binh bằng cách siêng năng tập luyện. Chính xác, Con đường của chiến binh là “tinh thần chấp nhận cái chết vào bất cứ lúc nào” Không chỉ những người chiến binh mà còn là những pháp sư, đàn bà, nông dân, những người hèn mọn, thấp kém cũng cần có tâm lý sẵn sàng đối với cái chết. Người chiến binh khác ở chỗ họ học ở để có thể chiến thắng bản thân mình. Để có thể tự do vùng kiếm thoải thích, thích thú trong trận đấu ngay cả khi đối thủ rất đông, họ có thể có sức mạnh, quyền lực và danh tiếng cho bản thân mình hay cho chủ của mình. Đó là điểm đặc biệt của Chiến thuật

The way of Strategy: Ở Trung Quốc và Nhật, người học tập nhiều lĩnh vực khác nhau đều được gọi là “Bậc thầy Chiến lược” (Master of Strategy).

- Người chiến binh phải đi theo con đường này. Gần đây, có nhiều người nổi lên như một chiến lược gia giỏi, uyên bác nhưng thực chất, họ chỉ là một tay kiếm giỏi mà thôi

- Những học viên của đền Kahima Kantoi, thuộc vùng Hitachi được sự dạy bảo của thần linh và lập trường dạy những điều mà họ đã được học từ thần linh, đi chu du khắp nơi để truyền bá, dạy học. Đây cũng là nghĩa đen của Chiến Thuật

- Vào thời xa xưa, Chiến Thuật được liệt vào 10 kỹ năng và 7 nghệ thuật mà đòi hỏi phải nắm vững. Nó cũng là một nghệ thuật nhưng về khía cạnh luyện tập, học hỏi thì nó không chỉ dừng lại ở việc đấu kiếm, chiến đấu. Giá trị thật sự của kiếm học không thể thấy được, dù cho bạn đã thông thạo, nắm vững nó nếu không có sự hiểu biết Chiến Thuật

- Trên thế giới, ta cũng có thể thấy những nghệ thuật, ngành nghề được đem đi trao đổi, bán qua lại. Người ta dùng những vật dụng mà họ làm ra hay có được để trao đổi, bán, dùng vũ khí để tự vệ. Cũng như khi xếp quả hạch với bông hoa thì quả hạch tất nhiên sẽ nhỏ hơn bông hoa Về khía cạnh này của ớ, ta có thể ví việc học tập và dạy là những cách pha màu, tạo nên những gam màu mới lạ, mở ra vẻ đẹp của chính nó, nhanh chóng cho ra những bông hoa đẹp, tươi tắn. Có người nói về “Dạo này” hay “Dạo nọ” nhưng tất cả họ muốn chỉ là tìm thấy mặt mạnh và cái lợi mang lại từ nó. Một vài người khác lại nói “Một chiến lược yếu kém là nguyên nhân của nỗi đau khổ”. Điều đó là chính xác

- Có 4 con đường mà tùy từng người, họ phải đi qua và theo nó suốt cả đời mình: Người thượng lưu (Note: Muáhi không dùng từ Samurai hay quý tộc), Nông dân, Thợ thủ công và Thương nhân

+ *Con đường của người Nông dân:* Suốt đời chỉ dùng cuốc, cày, họ nhìn cuộc đời với con mắt đổi theo sự thay đổi của mùa màng và dường như cuộc sống lao động của họ chỉ có 3 mùa: Xuân, Hạ, Thu

+ *Con đường của Thương nhân:* Người làm rượu bao giờ cũng thu thập nguyên liệu để làm nên những thứ rượu ngon nhất, nuôi sống bản thân mình. Và con đường của Thương nhân bao giờ cũng gắn với lợi nhuận, họ sống không thể thiếu nó.

+ *Con đường của giới Thượng lưu:* Bao giờ cũng mang theo vũ khí bên người. Con đường của chiến binh là phát huy và biểu lộ được tài năng cùng sự mạnh mẽ của mình

+ *Con đường của Thợ thủ công:* Con đường của người thợ mộc là phải thành thạo trong việc sử dụng các công cụ lao động của mình để tạo nên nhiều kiệt tác cho cuộc sống. Đầu tiên họ phải thiết lập một bản hoạ tiết về công việc của họ, đo đạc kỹ lưỡng rồi mới bắt tay vào làm việc.

So sánh Con đường của người thợ mộc với chiến thuật:
- **Sự so sánh với nghề mộc gắn với những căn nhà: Nhà của quý tộc, Nhà của chiến binh, 4 căn nhà:**

- + **Sự hoang tàn của Nhà,**
- + **Sự giàu có của Nhà giàu,**
- + **Phong cách của Nhà,**
- + **Truyền thống của Nhà.**

Người thợ mộc lập và sử dụng bản phác thảo của họ về tác phẩm, và WoS cũng tương tự như thế, nó là kế hoạch của trận chiến. Nếu bạn muốn học nghệ thuật chiến tranh, hãy suy nghĩ xuyên suốt quyển sách này. Người thầy là cây kim còn người học trò là sợi chỉ. Bạn phải học tập không ngừng.

- Như một đốc công mộc, người chỉ huy phải hiểu quy luật của tự nhiên và đất nước, của từng ngôi nhà. Đó là Con đường của người chỉ huy. người đốc công cũng thế, họ phải biết phác thảo kiến trúc của những ngọn tháp và ngôi đền, lập ra bản phác thảo những biệt thự, và cũng phải biết thu hút nhân lực để có thể phát triển. Con đường của đốc công cũng gần giống như Con đường của người chỉ huy trong căn nhà của chiến binh.

- Để xây một căn nhà, việc đầu tiên là phải lựa được gỗ tốt. Những cây thẳng, chắc và chịu được mỗi một sẽ được dùng để làm cột, những cây thẳng nhỏ khác, xấu hơn sẽ được cột che đi và trở thành trụ đỡ cho cột. Gỗ tốt và nhỏ hơn dùng làm ngưỡng cửa, rầm cửa, cửa sổ và cửa ra vào và nhiều thứ khác. Những cây gỗ chắc, dù xấu đến đâu cũng có thể sử dụng và được che giấu đi bởi những cây gỗ đẹp khác. Những cây gỗ khác xấu hơn dùng làm giàn giáo và sau đó là làm cũi.

- Người đốc công giao nhiệm vụ cho mỗi thợ mộc tùy theo khả năng của từng người. Người lát sàn, người làm cửa ra vào, gian cửa và rầm đỡ, và cứ như thế, mọi thứ! Những người có ít trình độ sẽ lát nền nhà, và người yếu hơn sẽ giúp đỡ những người khác, làm những việc lật vật. Nếu người chủ xưởng biết và triển khai (Deploy - Ở đây Musashi xem người đốc công như người chỉ huy trận đánh nên ông dùng từ này) người của mình tốt thì công việc sẽ tốt đẹp và thành công mỹ mãn.

- Người đốc công cũng phải tính toán đến khả năng và nhược điểm của những thợ mộc dưới quyền. Ông ta phải biết khuyến khích tinh thần và ý chí của họ khi cần thiết một cách hiệu quả. Đó cũng là một khía cạnh nữa của Chiến Thuật.

The Way of Strategy:

- Như một người lính, người thợ mộc phải thông thạo các công cụ lao động của mình. Ông chứa dụng cụ trong chiếc hộp, và làm việc dưới sự điều hành của người đốc công. Ông làm cột và xà nhà bằng cái rìu nhỏ, đục sàn nhà, kê, ghế bằng cái bào, tạo lên những đường nét trang trí cho công trình một cách đầy nghệ thuật và chính xác nhất. Đó là nghệ thuật của nghề mộc. Khi người thợ mộc lành nghề và có kinh nghiệm thì ông ta sẽ vươn lên làm một đốc công.
- Những công việc của một thợ mộc đơn giản là: Có dụng cụ tốt, làm những ngôi đền nhỏ, kê viết, bàn, cửa, Đó là những khả năng đặc biệt của thợ mộc. Những điều này cũng tương tự như người lính. Bạn phải nghĩ thêm về nó.
- Cái tài của người thợ mộc là trong công việc, ông không bị phân tâm và sai sót, bởi công việc của ông đã được vạch ra sẵn, sát với thực tế và công việc của mình. Đó là bản chất của cuộc sống.
- Nếu bạn muốn học Con đường này, hãy xuy xét kỹ những gì ghi trên quyển sách này một hay nhiều lần. Bạn phải nghiên cứu nó và áp dụng vào thực tế.

Ichi Ryu Ni To (Phái song kiếm)

- Người chiến binh, cả chỉ huy và người lính, đều mang theo hai thanh kiếm bên người. Thời xưa, nó chỉ đơn thuần được gọi là kiếm dài và kiếm, và bây giờ, họ gọi là kiếm và kiếm bạn. Đó cũng là Con đường của người chiến binh.
- “Nito Ichi Ryu” cho ta thấy một cách hiệu quả để sử dụng cả hai thanh kiếm.
- Thương và kích là những vũ khí chỉ mang khi ra đường. Học viên của phái Ichi bắt đầu những bước cơ bản của mình với cả hai kiếm trên tay. Điều đó cũng dựa trên thực tế rằng: Khi bạn bắt buộc phải hy sinh cuộc sống mình, thì không có lý do gì mà bạn không dùng hết vũ khí của mình. Nó sẽ không nhục nhã bằng việc chết mà không rút vũ khí ra mà sử dụng.
- Nếu bạn cầm hai kiếm ở cả hai tay, nó rất khó để sử dụng nó một cách dễ dàng, vì thế cách của tôi là cầm kiếm ở một tay. Nó không thể áp dụng với những vũ khí khác như giáo, kích nhưng kiếm và kiếm bạn có thể cầm được bằng một tay. Cũng thế, sẽ rất khó khăn nếu bạn cầm kiếm ở cả hai tay khi cưỡi ngựa, khi đang chạy trên đường mòn, bãi lầy, sinh, đất đá hay ở chốn đông người. Mang cả hai kiếm ở cả hai tay không phải là Con đường thật sự, ngay cả khi tay kia là thương hay kích, giáo và tay còn lại là kiếm dài. Tuy nhiên, khi khó khăn trong việc hạ gục đối thủ với một vũ khí ở một tay thì bạn phải sử dụng hai tay. Việc sử dụng kiếm ở một tay không khó, Con đường để học là luyện tập việc sử dụng hai thanh kiếm dài ở cả hai tay. Sẽ khó khăn khi mới bắt đầu, nhưng đó là lẽ thường. Cung khó để ngắm bắn, kích khó có thể sử dụng nhưng khi bạn quen với cung thì bắn có thể bắn mạnh và chính xác hơn. Khi bạn có cái nền cơ bản tốt về kiếm thì bạn cũng sẽ sử dụng nó tốt hơn.
- Tôi sẽ giải thích cặn kẽ hơn vào phần thứ hai “Nước”, trong việc luyện tập kiếm học thì không có một con đường tắt nào cả. Kiếm dài dùng để sử dụng ở những khoảng cách dài và kiếm bạn dùng trong tầm gần. Đó là điều dễ nhận thấy nhất.
- Theo phái Ichi, bạn có thể thắng với vũ khí dài hay cũng có thể là vũ khí ngắn. Thực tế, đặc điểm của phái Ichi là ý chí luôn vươn đến chiến thắng, dù cho vũ khí nó như thế nào đi nữa.
- Khi bạn phải đấu với một đám đông địch thì sử dụng hai thanh kiếm sẽ tốt hơn là một, đặc biệt nếu như bạn muốn bắt một con tin để thoát vòng vây.
- Những điều này không thể giải thích cặn kẽ được. Từ một điều đầu tiên, phải biết 10 ngàn điều khác. Khi bạn nắm được WoS thì sẽ không còn gì mà bạn không thể không thấy. Vì thế, bạn phải học tập chăm chỉ.

Lợi ích của Kiếm dài trong “Chiến thuật”

- Bậc thầy kiếm thuật vào thời này được gọi là “Chiến lược gia”. Theo quân đội, những người thạo sử dụng cung thì gọi là cung thủ và cứ như thế cho các loại binh khí khác. Nhưng tất cả họ không được gọi là Bậc thầy của kiếm dài (Long swordmen) hay kiếm bạn (Companion swordmen) bởi những vũ khí như cung, giáo, súng hay pháo, kích, đều là những dụng cụ của chiến binh, chúng là một phần của chiến thuật. Để có thể làm chủ được ưu điểm của kiếm dài, ta phải làm chủ được bản thân mình và thế giới xung quanh, do đó, kiếm dài là nền tảng của chiến thuật. Khía cạnh chính ở đây là “Chiến thuật dựa trên ý nghĩa của thanh kiếm”. Nếu một người có thể phát huy được tính ưu việt của kiếm dài thì anh ta có thể đánh bại 10 người, và cứ như thế, 100 người có thể đánh thắng 1.000 người, và 1.000 người có thể thắng 10.000 người. Trong chiến thuật của tôi, 1 người cũng giống như 1.000 người, vì thế chiến thuật là điều tối quan trọng nhất trong nghệ thuật chiến đấu.
- Con đường của người chiến binh không bao gồm nhiều con đường khác, như Đạo Không, Đạo Phật hay những truyền thống, học thuật khác. Nhưng dù cho đó là Con đường gì đi nữa, nếu bạn biết Con đường mình đi một cách rõ ràng, sáng suốt, bạn sẽ thấy tất cả.

Lợi ích của Vũ khí trong “Chiến thuật”:

- Có những lúc, những nơi nên sử dụng vũ khí này, nhưng có nơi thì không nên.
- Lúc sử dụng kiếm bạn tốt nhất là trong không gian hạn chế hay khi bị đối phương áp sát mình. Kiếm dài thì có thể tương thích với tất cả các tình huống còn lại.
- Kích là một dạng khác của giáo trên chiến trường. Với giáo bạn có thể chiếm được thế chủ động trong tấn công và kích dùng trong phòng thủ. Trong tay của một người lính giỏi, giáo sẽ lợi hại hơn. Trong chiến trận, giáo và kích được sử dụng rộng rãi nhưng chúng lại rất hạn chế trong những không gian chật hẹp. Chúng cũng không thể dùng để bắt con tin. Chúng chỉ có lợi khi sử dụng ở những khoảng không rộng rãi.
- Cho dù thế nào đi nữa, nếu bạn học những kỹ thuật “Trong nhà”, bạn sẽ bị cuốn vào những suy nghĩ chật hẹp, nhỏ nhoi và đầy tính toán, quên đi Con đường thật sự.
- Cung là sự khởi đầu tốt và đầy chiến lược nhất trong trận chiến, đặc biệt là trong những không gian rộng, dài và có chiều sâu. Một đội hình mà ta thường thấy là cung

bắn và giáo ở trước đứng thủ. Tuy nhiên, nó không có lợi trong các trận đánh hãm thành hay đối phương cách quá xa và rất dễ bị sát thương. Vì thế ngày nay chỉ có một số ít những phái cung truyền thống còn tồn tại.

- Trong các công sự thì súng đường như không có đối thủ. Nó là thứ vũ khí mạnh mẽ và là phần quan trọng tất yếu của một quân đội trong trận chiến, nhưng nếu có một thanh kiếm lọt vào thì súng trở nên vô dụng.
- Một trong những cái lợi của cung là bạn có thể thấy được đường cung bay và theo đó mà ngắm bắn, nhưng súng thì lại không thấy được. Bạn phải suy nghĩ thêm về điều này.
- Vào thời nay, kỵ binh là lực lượng chủ lực của quân đội, có sức mạnh, sức chịu đựng cao và đường như không có điểm yếu. Ngựa chạy nhanh và kèm theo đó, kiếm và kiếm bạn sẽ chém mạnh hơn. Do đó, giáo và kích phải mạnh mẽ hơn, theo đó súng và cung phải bám trụ vững chắc. Vũ khí phải được sử dụng, tôi rèn chứ không để trang trí.
- Bạn không nên có chọn ra một loại vũ khí ưa thích nào. Bởi nếu chỉ làm chủ được một loại vũ khí chính là khuyết điểm của bạn. bạn cũng không nên bắt chước từ người khác. Sẽ rất tệ nếu người chỉ huy và người lính có những thứ thích và không thích. bạn phải nắm vững điều này.

Thời điểm trong “Chiến thuật”

- Tất cả mọi sự việc đều có thời điểm của nó. Nắm được thời điểm trong “Chiến thuật” là không thể được mà chỉ ngộ ra trong quá trình luyện tập.
- Thời điểm rất quan trọng trong nhảy và âm nhạc, bởi chúng sẽ kết hợp với nhau thành một bài nhạc hay nếu biết tính toán. Tính toán và nhịp nhạc cũng liên quan đến quân sự, bắn cung và súng, cưỡi ngựa. Tất cả các kỹ năng khác đều cần có tính toán.
- Tôi cũng nhắc đến vấn đề này trong “Lỗ hồng”.
- Cũng có những thời điểm trong cuộc đời người chiến binh, có giàu có và khổ cực, có hoà thuận và bất hoà. Cũng như thế, trong Con đường của thương gia cũng có thời điểm, giá cả tăng hay giảm. Tất cả đều có lúc đi lên và sau đó là đi xuống, bạn phải nhận thức được điều này. Trong chiến thuật, cũng có nhiều tính toán được cân nhắc. Ngay từ lúc bắt đầu, bạn phải biết sử dụng thời điểm và ngay cả những thời điểm không thích hợp nữa, và từ những điều lớn và nhỏ, từ giữa những thời điểm chậm và nhanh, tìm ra thời điểm thích hợp nhất, đầu tiên phải thấy khoảng cách của thời gian và sau đó là cái nền của nó. Đây là điều quan trọng trong chiến thuật. Bạn phải hiểu được cái nền của thời gian, nhờ thế chiến thuật của bạn sẽ dễ thay đổi và khó đoán được.
- Bạn thắng trận đầu với sự tính toán mưu lược, và cũng bởi bạn đoán được tính toán của đối phương và ra tay vào đúng thời điểm mà đối phương không ngờ tới.
- Cả 5 phần của cuốn sách chủ yếu nói đến tính toán và thời điểm trong chiến thuật. Bạn phải luyện tập để nhận thức được nó rõ ràng hơn.
- Nếu bạn luyện tập siêng năng cùng với chiến thuật của phái Ichì, tinh thần của bạn tự nhiên sẽ được tăng lên. Do đó, chiến thuật hiện nay rất phổ biến ở khắp nơi trên thế giới. Và nó được ghi lại lần đầu tiên trong 5 phần của cuốn sách: Đất, Nước, Lửa, Truyền Thống (Gió), và Lỗ Hồng. Đây là cách để học chiến thuật của tôi:

- 1. Không có ác tâm**
- 2. Phải luyện tập**
- 3. Phải biết đến các loại hình nghệ thuật khác nhau**
- 4. Từ đó nắm vững nó**
- 5. Không ham muốn vật chất**
- 6. Dựa vào trực giác của mình và hiểu mọi sự việc**
- 7. Thấy được những điều mà không thể thấy**
- 8. Chú ý đến mọi việc, dù là việc nhỏ**
- 9. Không làm những việc vô bổ**

- Điều cốt lõi là phải rèn luyện một tinh thần ham học hỏi và sau đó là luyện tập theo WoS. Nếu bạn không nhìn mọi việc với nhiều khía cạnh khác nhau, bạn sẽ khó có thể đi theo con đường mà tôi vạch ra ở đây. Nếu bạn học và hiểu được nó, bạn sẽ không thua bất kỳ một đối thủ nào, dù đó là ai, đông hay ít. Ngoài ra, không chỉ trong chiến đấu, bạn cũng có thể thắng đối thủ bằng ánh mắt hay tinh thần của mình. Cũng thế, nhờ luyện tập, bạn có thể điều khiển cơ thể mình dễ dàng hơn, chinh phục con người bằng cơ thể và ý chí của mình. Khi bạn đạt tới đỉnh điểm của Chiến thuật, phải nó không có nghĩa là bạn sẽ bất khả chiến bại à?
- Thêm nữa, trong khía cạnh của Chiến thuật, thượng cấp sẽ quản lý cấp dưới của mình, điều khiển bản thân và tùy tùng của mình, quản lý cả đất nước và nuôi sống những người trong đó, do đó sẽ bảo toàn được dòng họ thống trị của mình qua nhiều đời sau. Nếu có một Con đường liên quan đến ý chí không bao giờ bị đánh bại, đó là WoS. Tôi khẳng định như vậy.

Bản dịch của Cung Vũ.



The Book Of Water:

- Cơ bản, phái Ni Ten Ichi chủ yếu dựa vào tính chất của Nước và trong phần này, tôi sẽ nói đến vấn đề làm sao có thể chiến thắng với vũ khí là thanh kiếm dài theo phái Ichi.
- Con đường không thể đơn giản là chỉ dùng ngôn ngữ để giải thích cận kề nó được nhưng Con đường còn có thể nắm được bằng trực giác. Đó là học quyền sách này, đọc từng chữ một và suy nghĩ về nó. Nếu bạn chỉ hiểu một cách hời hợt, bạn sẽ đi chệch Con đường của mình.
- Ở đây, tôi chỉ tóm gọn Chiến thuật trong khuôn khổ của những trận đánh tay đôi, một đối một, nhưng bạn phải nghĩ rộng ra để có thể hiểu được 1.000 trận đánh khác nhau khác.
- Chiến thuật khác nhiều so với những điều khác, nếu bạn sai lầm dù chỉ một chút khi đi trên Con đường này, bạn sẽ bối rối và tất nhiên sẽ lạc vào Con đường xấu.
- Nếu bạn chỉ đơn thuần đọc cuốn sách này như một trò giải trí, bạn sẽ không bao giờ đi đến được WoS. Hấp thụ nó, không chỉ đọc mà phải nhớ và mô phỏng theo nó, nhưng để làm được điều này thì quá trình luyện tập là điều bắt buộc, rồi sau đó, nó tự nhiên sẽ được hấp thụ vào tâm hồn bạn.

Sức mạnh tinh thần trong Chiến thuật

- Trong chiến thuật, sức mạnh tinh thần cũng không khác so với những lĩnh vực khác. Cả trong chiến đấu và trong cuộc sống thường ngày, bạn cũng phải bình tĩnh mà suy xét từng sự kiện một. Giải quyết vấn đề một cách bình tĩnh thì khả năng mắc sai lầm sẽ ít hơn, tinh thần của bạn cũng thế, phải đứng trên lập trường khách quan nhất. Ngay cả khi bạn bình tĩnh nhưng vẫn phải giữ cho cơ thể mình ở trạng thái thoải mái nhất và ngược lại. Đừng để cho tinh thần bạn bị thể xác chi phối hay ngược lại, tinh thần chi phối thể xác mình. Cũng không nên tập trung ít ý chí hay có quá nhiều ý chí, đó cũng trở nên có hại. Một tinh thần cao thượng là yếu và một tinh thần bé nhỏ cũng yếu. Đừng để cho đối phương thấy được tinh thần bạn.
- Người nhỏ hơn luôn biết được tinh thần của người lớn hơn và ngược lại, người lớn hơn luôn biết được tinh thần của người nhỏ hơn. Cho dù cơ thể bạn như thế nào, đừng để bị lung lạc theo những phản ứng của thể xác. Với một tinh thần luôn rộng mở và không bị gò bó, sau đó nhìn vấn đề từ nhiều khía cạnh sâu xa khác nhau. Bạn cũng phải trau dồi sự hiểu biết và tinh thần của mình. Để có được sự hiểu biết: Phải biết được công lý của xã hội, không lẫn lộn giữa cái tốt và cái xấu, học các Con đường từng cái một. Khi bạn không bị người khác lừa dối, đó là lúc bạn nhận ra được bản chất của Chiến thuật.
- Bản chất của Chiến Thuật khác hoàn toàn so với những thứ khác mà ta đã đề cập trên đây. Trên chiến trường, ngay cả khi bạn bận rộn, bạn cũng phải không ngừng nghiên cứu các nguyên tắc của Chiến Thuật để có thể củng cố thêm ý chí của mình.
- Đứng trên tư thế đầu thẳng lên, không cúi xuống và cũng không ngược lên hay ngoáy nhìn lại phía sau. Trán bạn và không gian ở giữa hai mắt mình không được có nếp nhăn. Không nên lắc lư mắt mình cũng như không cho nó chớp mắt. Với tất cả những điều trên, bạn cũng phải giữ cho mũi mình thẳng ra, cảm giác của hơi thở trong mũi chỉ cảm nhận được một ít. Giữ cho sau cổ thẳng ra: sức mạnh cơ thể sẽ được dẫn đi tốt hơn đến bộ não của bạn và cũng như thế đối với bờ vai của mình. Hạ thấp cả hai vai và không cho móng út bạn nhô ra, dồn sức vào cả hai chân bạn từ đầu gối cho đến từng ngón chân. Cắn bụng mình ra để không buông xuống hông. Chèn thanh kiếm bạn vào thắt lưng của mình đối diện với bụng để thắt lưng không bị lỏng đi. Đây được gọi là “Chèn trong”.
- Trong Chiến Thuật, cần thiết phải duy trì tư thế chiến đấu trong cả đời sống thường nhật và bạn phải coi mỗi ngày cũng giống như một trận chiến.

Cái nhìn trong Chiến Thuật:

- Cái nhìn đó phải rộng và sâu. Cái nhìn có hai phần là “Nhận thức” và “Tầm nhìn”. “Nhận thức” thì mạnh nhưng “Tầm nhìn” thì yếu.

- Trong Chiến Thuật, điều quan trọng là phải thấy được một vật rất xa mình như chính nó đang ở rất gần mình và bạn phải nhìn vào nó, thận trọng trong suy xét và quyết định. Việc hiểu được thanh kiếm của đối phương và không bị sao lãng bởi những chuyển động vô nghĩa của nó cũng rất quan trọng trong Chiến Thuật. Bạn phải học điều này. Trong các trận chiến lớn khác cũng thế, cái nhìn không thay đổi.
- Bạn cũng phải học sao cho có thể nhìn được cả hai bên trái và phải của mình trong khi giữ cho hai mắt không di chuyển. Bạn không thể làm chủ được khả năng này nhanh đâu. Học những gì được viết trong đây: Sử dụng cái nhìn của mình trong cuộc sống và không làm thay đổi nó cho dù chuyện gì xảy ra.

Cách cầm kiếm dài:

- Nắm chặt thanh kiếm, thả lỏng ngón cái và ngón trỏ của mình, cùng với ngón giữa không nên chặt quá hay lỏng quá trong khi hai ngón còn lại thì nên siết chặt vào cán kiếm. Nó hơi khó với bàn tay của bạn vào lúc đầu.
- Khi bạn nâng kiếm lên, bao giờ bạn cũng muốn chém đối thủ của mình. Khi bạn chém đối thủ, bạn cũng không được buông lỏng cán kiếm, và tay bạn không được chùn bước. Khi bạn đẩy kiếm đối phương ra một bên, hay chặt gãy nó, hay đánh rơi nó xuống, bạn phải nhẹ nhàng siết ngón cái và ngón trỏ vào cán kiếm một chút.
- Cách cầm kiếm trong chiến đấu và trong những trận đấu tập đều như nhau.
- Thông thường, tôi ghét cố định phải một thanh kiếm và bàn tay kia thì giữ nguyên. Cố định có nghĩa là tay chết, nhưng tính mềm dẻo thì ngược lại. Bạn phải luôn để nó trong đầu mình.

Bước đi:

- Với đỉnh của ngón chân được thả lỏng, bước vững chắc bằng gót chân mình. Dù cho bạn đi nhanh hay chậm, bước lớn hay nhỏ, bàn chân phải luôn di chuyển như khi đang đi bình thường. Tôi không thích ba cách bước chân như: “Bước nhảy”, “Bước nổi” và “Bước nhip”.
- Cái gọi là “Bước Âm-Dương” (Yin-Yang foot) rất quan trọng với Con đường. “Bước Âm-Dương” có nghĩa là không di chuyển chỉ với một bàn chân, phải di chuyển chân trái và chân phải của bạn khi tấn công, khi chém đối thủ, khi lùi, khi đỡ đòn. Bạn không nên di chuyển chỉ có với một bàn chân thường xuyên.

Nắm tư thế:

- + Cao,
- + Giữa,
- + Thấp,
- + Bên trái,
- + Bên phải.

Dù tư thế có tới 5 kiểu dáng, nhưng mục đích duy nhất của chúng chỉ là để chém đối thủ dễ hơn. Cho dù bạn đang ở tư thế nào, đừng nên suy nghĩ về nó, chỉ nghĩ đến việc chém đối phương.

- Tư thế của bạn như thế nào tùy thuộc vào tình huống lúc đó. Cao, Thấp và Giữa là những tư thế vững chắc trong phòng thủ và tấn công. Trái và Phải thì lỏng hơn. Trái và Phải chỉ nên dùng khi bị tấn công vào chính diện hay từ một phía nào đó. Đồng thời còn tùy thuộc vào từng nơi mà có nên sử dụng Trái và Phải hay không.
- Cốt lõi của Con đường là ở chỗ này. Để hiểu được những tư thế trên, bạn phải hiểu sâu vào Giữa. Giữa là trái tim của các tư thế. Ta cũng có thể thấy trên chiến trường, Giữa là chỗ ngồi của người chỉ huy, với 4 tư thế còn lại ở xung quanh người chỉ huy. Bạn phải nhận ra điều này.
- Con đường của kiếm (Kiếm ở đây là trường kiếm, không phải kiếm bạn hay kiếm ngắn, đó là quy tắc
- Biết được Con đường của kiếm, ta có thể dễ dàng sử dụng thanh kiếm với chỉ 2 ngón tay của mình trên nó.
- Bạn không nên quơ kiếm quá hay bạn sẽ trệch ra khỏi Con đường. Để sử dụng kiếm tốt, bạn phải từ từ. Nếu bạn quơ kiếm nhanh, cũng giống như cái quạt lúa hay kiếm ngắn, cái bạn nắm được chỉ là “kiếm chặt gỗ” mà thôi. bạn không thể chém được bất cứ ai theo cách này.
- Khi bạn chém kiếm xuống, thì sau đó nâng nó thẳng lên cao, khi bạn chém ngang, bạn phải cho kiếm trở về nơi mà bạn bắt đầu chém. Trả kiếm lại vị trí ban đầu của nó, luôn mở rộng khuỷa tay của mình ra. Quơ kiếm mạnh. Nếu bạn học được 5 thế tiến của tôi trong đây, bạn sẽ sử dụng kiếm tốt hơn. Bạn sẽ học nhanh thôi.

Nắm thế tiến:

- Thế đầu tiên là Giữa. Giáp mặt với đối thủ với đầu mũi kiếm hướng về mặt hấn. Khi đối thủ tấn công, đẩy kiếm hấn qua bên phải và “cười” lên nó. Hay khi hấn tấn công, đỡ kiếm của hấn đi xuống dưới, giữ cho kiếm mình đứng nơi mà nó phải ở và sau đó khi đối thủ chuẩn bị tấn công thì ta chém vào tay hấn từ phía dưới. Đó là cách thứ nhất
 - Nắm thế tiến là như vậy. Bạn phải luyện tập liên tục để có thể học nó. Khi bạn nắm vững nó rồi, bạn có thể khống chế tất cả những đòn tấn công từ đối thủ. Tôi chắc chắn với bạn rằng, không còn một tư thế nào ngoài 5 tư thế của thanh kiếm mà tôi đưa ra.
 - Trong thế tiến thứ hai, từ Cao chém đối thủ khi hấn bắt đầu tấn công. Nếu đối thủ tránh được đòn tấn công, ngay sau đó chém ngược lên từ bên dưới ngay khi hấn chuẩn bị tấn công lại mình.
 - Theo cách này, có nhiều điểm khác nhau trong thời điểm và tâm lý. bạn sẽ hiểu nó bằng việc tập luyện theo phái Ichi. Bạn sẽ luôn chiến thắng với 5 thế kiếm trên. Và chắc chắn, con đường duy nhất là luyện tập liên tục.
 - Trong thế thứ 3, dùng Thấp để đánh trả lại đòn tấn công từ bên trên của đối phương. Nếu bạn làm thế, đối thủ sẽ cố đánh bật kiếm của bạn xuống. Trong tình huống này, chém tay trên của đối thủ theo chiều ngang với một cảm giác “đi qua”. Có nghĩa là trong tư thế này thì bạn sẽ tấn công đối thủ ngay khi hấn tấn công bạn.
 - Bạn sẽ gặp vấn đề này thường xuyên, cả khi bắt đầu và về sau.
 - Trong thế thứ tư là bên Trái, khi đối phương tấn công, ta sẽ đánh vào tay hấn từ bên dưới. Sau đó, theo bản năng hấn sẽ đẩy kiếm của ta xuống, ngay lập tức né đường kiếm của đối thủ và trở kiếm chém ngang qua vai hấn.
 - Dùng cách này, bạn né được đòn tấn công của đối thủ và ngay sau đó, phản công lại. Đây mới thực sự là Con đường của kiếm mà bạn cần phải nhận thức được.
 - Trong thế thứ năm, lúc này ta đặt kiếm ở phía bên phải. Khi đối phương tấn công, bạn đưa kiếm từ bên dưới đi lên, rồi sau đó chém xuống đầu đối thủ.
 - Cách này rất hữu dụng để ta có thể hiểu được Con đường của kiếm. Lúc đó, ta cũng có thể dễ dàng sử dụng được những thanh kiếm dài và nặng hơn khác. Tôi không thể diễn tả làm thế nào có thể sử dụng 5 thế trên. Vì thế, bạn phải nhận ra được như thế nào là “sự hoà hợp giữa kiếm và người”, học tập nhiều vào, hiểu được kiếm của đối thủ và phải làm chủ 5 tư thế trên từ lúc bắt đầu. Và tất nhiên, bạn cũng luôn chiến thắng bất kể đối thủ là ai, đông hay ít. Đó là điều tôi muốn nói với bạn.
- Việc học tư thế “Không là tư thế”
- Nó có nghĩa là: phá vỡ mọi quy tắc về kiếm học, không thủ thế, không theo 5 tư thế trên mà tôi vừa nêu.
 - Ta đã biết có 5 tư thế cầm kiếm. Tuy nhiên, như tôi đã nói, tư thế chỉ là công cụ, giúp ta tấn công đối thủ dễ hơn. Từ Cao, bạn giữ kiếm xuống dưới một chút thì trở thành Giữa và từ Giữa, bạn kéo kiếm lên trở lại thì là Cao. Tương tự, từ Thấp ta đưa kiếm lên trên thì trở thành Giữa. Bạn để kiếm bên Trái hay Phải thì khi tấn công, kiếm cũng chuyển động xung quanh Giữa.
 - Yếu tố cơ bản của điều này được gọi là “Tư thế - Phi tư thế”
 - Bạn cầm kiếm và đang ở trong một trận đấu, khi bạn chém, né, đỡ đòn , tất cả những điều đó đều cần đến các tư thế, nó giúp bạn điều khiển trận đấu và thuận lợi hơn

trong phòng thủ lẫn tấn công. Nếu bạn chỉ nghĩ đến chém, đánh, đỡ đòn thì bạn sẽ không bao giờ chém trúng đối thủ mình. Bạn phải làm nhiều hơn nữa, vận động bộ não của mình, nghĩ đến chiến thuật và bước đi của mình chỉ để sao có thể tấn công đối thủ.

- Tư thế trong Chiến thuật được gọi chung là “Dàn trận”. Những tư thế đó được tạo ra, sử dụng chỉ để chiến thắng trận đấu. Một tư thế cố định là tối sách. Hãy nghĩ kỹ về điều này.

Tấn công “Trong 1 khoảnh khắc” (In one Timing)

- Đơn giản, nó nghĩa là khi bạn đã tiến sát đối thủ, chém hẳn thật nhanh, mà cơ thể thì không di chuyển, không để một sắc thái nào cho đối thủ biết. Thời điểm chính là lúc trước khi đối thủ quyết định rút lui, đỡ đòn hay tấn công.

Khoảnh khắc thứ hai”

- Khi bạn tiến đến, dùng một đòn như đánh lừa hẳn và hẳn ta nhanh chóng tháo lui. Ngay lúc hẳn đang lơ lửng bởi đòn nghi binh của mình, bạn ngay lập tức áp sát và tấn công hẳn.

“Vô ý, Vô thức”

- Trong cách này, khi đối phương tấn công và ngay lúc đó bạn cũng quyết định tung đòn của mình, bạn phải đánh bằng cả thể xác lẫn tinh thần của mình, đánh từ Lỗ hổng trên tay bạn, mạnh mẽ hơn. Đó là cách chém “Vô ý, Vô thức”

“Xóa nước”

- Cách này được sử dụng khi bạn đang so kiếm với đối thủ. Ngay khi hẳn đẩy bạn ra, lùi lại và vùng kiếm về phía bạn, lúc đó bạn phải trái rộng cơ thể và ý chí của mình ra như một vùng nước động, từ từ vùng kiếm chém hẳn theo chiều di chuyển của thể xác.

“Lừa và Đá”

- Trước khi hai thanh kiếm của ta và đối thủ chạm vào nhau, ta phải chém với tất cả sức mạnh của mình, dùng tay, cơ thể và cả đôi chân của mình để ép kiếm của đối phương.

“Lá đổ”

- Chiêu này dùng để đánh bật kiếm đối thủ xuống. Có nghĩa là khi đối thủ định mở một cuộc tấn công, bạn tấn công lại bằng chiêu “Lừa và Đá”, lúc đó nó có thể giống như cách chém “Vô ý, Vô thức”. Bạn đẩy được mũi kiếm đối phương đi và tất nhiên, hẳn sẽ bị rớt kiếm.

Cơ thể bên trong Kiếm

- Cũng là “Kiếm bên trong Cơ thể”. Thông thường, cơ thể và kiếm đều di chuyển cùng một lúc để có thể tấn công đối thủ. Tuy nhiên, tùy theo cách tấn công của đối phương mà đầu tiên ta lao vào hẳn, và sau đó chém hẳn. Nếu lúc đó đối phương không di chuyển, bạn có thể dùng kiếm chém hẳn thay vì phải dùng toàn thân đẩy hẳn ra rồi mới dùng kiếm chém.

Chặt và chém

- Chặt và chém là hai định nghĩa khác nhau. Chặt cho dù là theo cách gì đi nữa thì nó có tính quyết định, kèm theo là một ý chí mạnh mẽ của người ra đòn. Chém chỉ là một động tác chạm vào người đối thủ. Cho dù bạn chém mạnh hay nhẹ, đối thủ chết hay bị thương nặng thì đó vẫn là chém. Khi bạn chặt, bạn phải cương quyết và không được một chút do dự. Bạn phải hiểu điều này: Nếu bạn chém tay hay chân đối phương, ngay sau đó bạn phải chặt mạnh thêm nữa. Vì vậy, chém cũng đồng nghĩa như chạm vậy. Lúc đầu bạn có thể bị lẫn lộn về điều này nhưng khi đã thành thạo rồi, bạn sẽ không bị nữa.

“Cơ thể của Con khỉ Lục địa” (Lục địa ở đây theo thời đó là Trung Quốc)

- Nó là tính chất quan trọng cần có ở cánh tay bạn. Cánh tay phải nhanh nhẹn, linh hoạt, không duỗi ra nhiều trong khi tấn công. Nếu bạn nắm vững được nó, bạn đã tiến bộ rất nhanh rồi, linh hồn của “con khỉ” đã hoà nhập vào bạn, bạn dễ dàng sử dụng đôi tay của mình hơn, và tất nhiên, lực đánh, sự hao tổn sức lực sẽ ít hơn.

“Cơ thể keo và nhũ”

- Nó gắn liền với thân mình và không bao giờ được tách ra. Khi bạn tiến gần đến đối phương, phải di chuyển toàn thân mình, đầu, tay, chân, mình. Con người có xu hướng tiến lên bằng đầu và chân mình nhưng toàn thân còn lại thì bị kéo về phía sau. Bạn phải luyện tập sao cho cơ thể có thể chuyển động đồng nhất, bám dính cơ thể đối thủ bằng chính cơ thể của mình.

“Chiếm đỉnh cao”

- Khi bạn tiến sát lại đối phương, bạn phải cố vươn lên, chiếm vị trí cao hơn hẳn. Kéo giãn chân bạn, hông, cổ, mặt đối mặt với hẳn, bạn hãy nghĩ rằng bạn cao hơn hẳn, mạnh hơn hẳn, rồi sau đó ra tấn công xuống thật mạnh vào hẳn. Bạn sẽ thắng.

“Bám dính”

- Khi đối thủ tấn công và bạn cũng tấn công lại hẳn với thanh kiếm của mình, bạn nên tiếp cận vào người hẳn và dùng kiếm đỡ đường kiếm của hẳn như thể bạn nhận cú chém của đối thủ bằng thanh kiếm của mình. Điều cốt lõi của “Bám dính” là nó ko mạnh nhưng hai thanh kiếm sẽ dính vào nhau trong một lúc để bạn có thể tiến gần vào đối thủ.

Tấn công bằng cơ thể

- Tấn công bằng cơ thể nghĩa là tiến sát đối phương khi hấn mất cảnh giác. Chủ yếu là dùng cơ thể mình tấn công hấn. Quay mặt chút xíu sang một bên, dùng vai trái đánh mạnh vào ngực hấn. Đánh càng mạnh càng tốt, nếu bạn đã quen với chiêu này thì việc đánh đối thủ vắng ra 2 hay 3 m là thường tình, nó cũng có thể dùng cho đến khi đối thủ chết.

Ba cách để né đòn:

- Có ba cách để đỡ, né một cú chặt:
- + Thứ nhất: Đẩy kiếm đối thủ sang bên phải.
- + Thứ hai: Đỡ đòn bằng cách đẩy kiếm hấn về phía mắt phải hấn với cảm giác như đang chém vào cổ đối thủ.
- + Thứ ba: Khi bạn đang cầm một thanh kiếm ngắn, không nên nghĩ đến việc đỡ kiếm của đối thủ mà tiến sát vào hấn, dùng tay trái đánh thẳng vào mặt hấn.
- Có ba cách để né và đỡ đòn. Bạn cũng phải quen với suy nghĩ tấn công đối phương bằng đôi tay của mình. Đó là điều cần thiết để làm nên sự khác biệt.

Đánh vào mặt

- Nghĩa là khi bạn đang đứng đối mặt sát với đối thủ, bạn quyết định tấn công vào mặt hấn, bạn có thể làm được điều đó bằng cách dựa vào đường thẳng mà lưỡi kiếm và mũi kiếm tạo ra, hướng vào mặt hấn. Lúc đó đối thủ sẽ bị phân tán và bối rối, và đó chính là cơ hội của ta. Trong nhiều phương pháp giải quyết trận đấu khác nhau thì đây là cách mà bạn phải nắm vững.

Đánh vào trái tim

- Khi bạn đang đấu với một đối thủ mạnh, bạn không thể tìm ra một lỗ hổng nào và dường như tắc nghẽn trong tấn công. Không lường lự, bạn phải đánh vào ngực đối thủ bằng mũi kiếm của mình, hơi chéch lưỡi guom lên một chút cùng với nó là ý muốn làm chệch kiếm đối thủ. Đây là cách cực kỳ có ích khi ta phải đối đầu với một đối thủ khó chịu và vô phương tấn công được hấn. Bạn phải biết sử dụng cách này thường xuyên.

Tiếng chửi “Tut! - TUT!”

- “Chửi” nghĩ là khi đối phương sắp ra đòn phản công lại đòn của bạn, ngay lúc đó, bạn cũng tung đòn của mình từ bên dưới rồi sau đó đánh ngã hấn. Trong một khoảnh khắc, bạn “chửi” đối thủ, đâm lên “tút!” và sau đó là chặt “TUT!”. Thời điểm ra chiêu này là khoảnh khắc giữa hai chiêu đánh của bạn và của đối phương, canh sao cho cú chặt của hấn và chém của mình như cùng một lúc. Rất khó để hiểu được chiêu này nếu bạn không luyện tập liên tục.

Đỡ tát

- “Đỡ tát” ở đây là khi bạn so kiếm với đối thủ, bạn nghe thấy gì? Chỉ một âm duy nhất là “tee-dum, tee-dum”, bạn “tát” kiếm đối thủ đi và chặt hấn. Nguyên lý của chiêu này là không đỡ, cũng như không “tát” mạnh quá dựa theo cú chặt mạnh hay nhẹ của đối thủ mà ra đòn. Nếu như bạn hiểu được thế nào là thời điểm của “tát” thì cho dù trận so kiếm của bạn khó chịu đến đâu thì bạn vẫn giữ được thanh kiếm của mình không rơi ra khỏi trọng tâm của nó. Bạn phải nhanh chóng nhận thức được điều này.

Có nhiều đối thủ

- Lúc đó, bạn rút cả kiếm và kiếm bạn ra và giang rộng cả hai tay ra bên phải và trái. Chuẩn bị tâm lý tấn công đối thủ theo từng phía hay cả bốn hướng. Quan sát đội hình tấn công của chúng và tiến đến tấn công tên sẽ tấn công mình trước. Đôi mắt bạn lúc đó phải trải rộng ra toàn vị trí, quan sát động tĩnh xung quanh để phát hiện ra chiến thuật của đối phương, chặt phải và trái liên tục, luân phiên nhau. Trong trận đấu này, nếu bạn chờ chúng ra đòn thì cầm chắc cái thua vào mình, nhưng nếu bạn nhanh chóng vào thế trên, chặt đối thủ nếu chúng tiến đến, đẩy chúng lùi lại. Cho dù bạn dùng cách gì, chiêu gì đi nữa thì điều quan trọng là bạn phải dồn đối phương lại vào nhau, làm như đang quấn một xâu cá vậy. Và sau đó, không cho đối phương một khoảng không để hành động, ta chặt chúng thật mạnh và kết thúc trận đấu.

Ngạn ngữ dân gian: **“Con đường của Chiến thuật là ở trong thanh kiếm”**

Đòn quyết định

- Chiến thắng đối thủ bằng một nhát chặt duy nhất, đó là điều vô cùng quan trọng trong những trận đấu đòi hỏi sức lực bền bỉ hay khi phải đối đầu với số đông đối phương. Nếu bạn không chăm chỉ học Chiến thuật tốt, bạn sẽ khó để đạt được điều này. Nhưng nếu ngược lại, bạn sẽ luôn chiến thắng.

Truyền đạt trực tiếp

- Là cách mà phái NiTo Ichi sử dụng để dạy cho từng thế hệ.

Ngạn ngữ dân gian: **“Hãy dạy cho bản thân sự hiểu biết”**

- Những gì ghi trên đây chỉ là hình ảnh phác thảo về các chiêu thức của phái Ichi Để học được “làm thế nào để chiến thắng” với kiếm dài trong chiến thuật, đầu tiên bạn phải học “Năm thế tiến” và “Năm thế đứng”, sau đó là hấp thụ Con đường của Kiếm vào mình. Bạn cũng phải biết được thế nào là tâm lý và thời điểm nữa, dùng kiếm tự nhiên như thế nó là mình, di chuyển chân, tay, đầu, mình nhịp nhàng cùng với tinh thần luôn hướng về chiến thắng. Học những gì đã được ghi trong sách, luyện tập không ngừng và thực nghiệm trong chiến đấu, Con đường sẽ mở ra với bạn.

Bước từng bước trên Con đường ngàn dặm.

- Học Chiến thuật từ năm này sang năm khác và làm chủ được tinh thần của người chiến binh. Ngày hôm nay là chiến thắng bản thân của ngày hôm qua, ngày mai là chiến thắng người yếu hơn mình. Và để chiến thắng người giỏi hơn mình, học những gì tôi đã ghi, không được để tinh thần mình trệch đi khỏi Con đường. Ngay cả khi bạn đánh thắng một trận đấu, thì chưa chắc là nhờ vào những gì bạn đã học từ Con đường.

- Bạn nhận ra được Con đường chiến thắng, việc đánh bại 10 hay vài chục người đối với bạn là việc bình thường.



BOOK OF 5 RINGS - The Book Of Fire

The Book Of Fire

- Trong phần này, tôi sẽ giải thích như thế nào là ngọn lửa trong chiến đấu của phái NiTo Ichi.
- Trong những lần tập luyện đầu tiên, người ta chỉ hiểu được một khía cạnh nhỏ nhoi của Chiến thuật. Vì sao? Bởi họ chỉ dùng có đầu ngón tay mình, học Chiến thuật và hiểu nó chỉ bằng 3/5 chiều dài cổ tay họ. Và như một cái quạt xay thóc, họ không thể tự quyết định được trận đấu. Họ chỉ chú ý đến những vấn đề nhỏ nhoi của Chiến thuật, học tập những thứ lật vạt với thanh kiếm gỗ trên tay.
- Trong suy nghĩ của tôi, tập luyện và đánh bại đối thủ là con đường cuối cùng của những trận đấu, ở đó ta chiến đấu để tồn tại, khám phá ra ý nghĩa của sự sống và cái chết, học Con đường của Kiếm, hiểu được kiếm của mình từ cán kiếm, lưỡi kiếm đến đầu kiếm.
- Bạn cũng không dễ gì sử dụng những chiêu đặc biệt của mình khi mà phải trang bị một bộ giáp công kênh như thế khi chiến đấu. Chiến thuật của tôi là cách để chiến thắng trong trận đấu mà dù cho bạn phải gặp 5 hay 10 đối thủ đi nữa. Cũng không có gì sai với câu nói của tôi “1 thắng 10, vì thế 1.000 người cũng có thể thắng 10.000 người”. Bạn phải chuyên sâu vào nó hơn nữa. Dĩ nhiên, bạn không thể tập hợp 1.000 hay 10.000 người trong mỗi buổi thực tập của mình được, nhưng bạn cũng có thể trở thành một chiến lược gia tài giỏi chỉ với thanh kiếm của mình, sau đó hiểu được kiếm của đối phương, khả năng cũng như tư thế của hắn, và thế rồi bạn hấp thụ được Chiến thuật và tất nhiên, lúc đó bạn cũng có thể đánh bại 1.000 đối thủ.
- Bất cứ ai muốn nắm vững được Chiến thuật của tôi phải nghiên cứu kỹ lưỡng và thật sự, tập luyện ngày và đêm. Thế rồi, bạn phát huy khả năng của mình một cách tự do, sau đó sáng tạo ra những chiêu mới cho bản thân. Và xem như bạn đang nắm trong tay một sức mạnh thần kỳ vậy.
- Đó là kết quả của việc luyện tập Chiến thuật

Tùy vào từng nơi:

- Xem xét hoàn cảnh của bạn lúc đó.
- Đứng dưới mặt trời: Lựa chỗ thủ thế sao cho mặt trời luôn ở phía sau bạn. Nếu tình huống lúc đó không cho phép, bạn phải cố sao cho mặt trời luôn ở bên phải bạn.
- Trong nhà: Bạn đứng ở nơi mà cửa vào phía sau bạn hay phía bên phải mình. Phải chắc chắn rằng phía sau không có vật cản và một không gian rộng rãi ở bên trái, bởi bên phải của bạn đã dành cho kiếm. Vào ban đêm, nếu có thể thấy rõ được đối thủ thì bạn để cho ngọn lửa ở phía sau mình, đồng thời cửa phải ở bên phải mình và sau đó thủ thế như phần trên đã nói. Bạn cũng phải ở trong tư thế nhìn xuống đối thủ.
- Khi trận đấu bắt đầu, luôn cố đuổi đối thủ về phía tay trái của mình. Xua hắn vào góc chết, sau đó không được để cho hắn có thời gian quan sát, rồi tiêu diệt hắn lúc đó. Nếu lúc đó là ở trong nhà, bạn xua đối thủ vào ngưỡng cửa, rầm cửa hay cửa vào, hành lang, cột và sau đó là tương tự như trên, đừng để hắn phán đoán được tình hình lúc đó.
- Luôn luôn đẩy đối phương vào tư thế mất thăng bằng, hay bị cản trở bởi một vật gì đó, vân vân Chiến lược ở đây là ta lợi dụng ưu điểm của địa hình trận đấu, sau đó để ra được vị trí thích hợp cho mình và chiến đấu. Bạn cũng phải học nhiều về vấn đề này.

Ba cách để giải quyết đối thủ:

- Đầu tiên là bằng sức tấn công của mình. Nó gọi là “Ken No Sen” (Để hắn khô lên)
- Thứ hai là hạ hắn khi hắn tấn công. Nó gọi là “Tai No Sen” (Chờ cơ hội)
- Thứ ba là khi bạn và đối phương tấn công cùng một lúc. Nó gọi là “Tai Tai No Sen” (Phối hợp với hắn và hạ hắn)
- Theo tôi thì không còn cách nào tốt hơn hay nằm ngoài ba cách vừa kể trên. Bởi với việc làm chủ ba cách này, bạn cũng có thể hạ đối thủ một cách nhanh chóng rồi.

Nó là một trong những điều quan trọng trong Chiến thuật. Thực ra, có nhiều cách để có thể kết thúc nhanh trận đấu. Bạn phải nắm vững được không gian và thời gian lúc đó, nhìn xuyên thấu được ý chí của đối thủ để rồi sau đó tìm lấy chiến thuật của hấn và hạ hấn. Tôi không thể viết một cách chi tiết về phần này, nó là điều không thể. Bạn phải tự lãnh ngộ nó.

Đầu tiên – Ken no Sen:

- Khi bạn quyết định tấn công, đầu tiên phải bình tĩnh và sau đó chạy tới thật nhanh, hạ đối phương trong khoảnh khắc. Hay bạn cũng có thể giả vờ tiến mạnh lên nhưng dè dặt hơn, hạ đối thủ bằng đòn thứ hai hay thứ ba, tư, của mình.
- Luân phiên nhau, tiến lên mạnh mẽ cùng với ý chí của mình, và khi áp sát đối thủ, di chuyển nhanh hơn bình thường và hạ hấn với một nhát chặt thật mạnh và hiểm.
- Hay dè dặt hơn, tấn công nhẹ nhàng, ép đối thủ từ từ, rồi sau đó nhân cơ hội và kết thúc hấn. Tất cả ở trên là “Ken No Sen”

Thứ hai – Tai No Sen:

- Khi đối phương tấn công, giữ tâm lý bình tĩnh nhưng giả vờ yếu ớt trong tư thế của mình. Và khi hấn tiến gần bạn, làm động tác dụ hấn nghĩ rằng bạn sẽ nhảy sang một bên để tránh, thế rồi tiến tới thật nhanh, hạ hấn ngay khi mà hấn sơ hở. Đây là cách thứ nhất.
- Hay khi đối thủ tấn công, bạn tấn công mạnh hơn và làm hấn bối rối, sau đó kết thúc hấn. Đó là “Tai No Sen”

Thứ ba – Tai Tai No Sen:

- Khi đối thủ ra một đòn tấn công nhanh, bạn phải tấn công mạnh lại nhưng chậm, nhằm vào chỗ hở của hấn khi hấn tới gần và hạ hấn.
- Hay nếu đòn tấn công của hấn lại chậm, bạn phải phán đoán bước di chuyển của hấn, và với cơ thể bạn như giãn ra, hòa vào chuyển động của hấn khi hấn sát gần. Nhanh chóng hạ hấn bằng một nhát chặt mạnh. Đó là “Tai Tai No Sen”
- Có nhiều điều không thể giải thích rõ ràng bằng lời được. Bạn phải nghiên cứu những gì viết ở đây. Trong ba cách để hạ đối thủ, bạn phải xem xét từng tình huống một mà ra quyết định chọn lựa cách nào. Nó cũng không khuyến khích bạn phải luôn tấn công trước, bạn cũng có thể gây trở ngại cho đối phương ngay cả khi hấn ra đòn trước bạn. Bạn phải nhận thức được điều này:

Đề gối

- Nó có nghĩa là giữ cho đối phương không có cơ hội ngóc đầu lên được.
- Trong một trận đấu, để cho đối thủ chiếm thế là một điều tối kị. Bạn phải tìm mọi cách không chế trận đấu. Và tất nhiên, đối phương cũng nghĩ như bạn, nhưng hấn sẽ không thể hạ bạn nếu bạn không để vào thế của hấn. Theo chiến thuật, bạn phải đoán và chặn được đòn tấn công của đối thủ, hạ thấp nhiệt huyết và ý chí trong đòn tấn công của hấn, từ từ tháo tay hấn ra khỏi bánh lái mà hấn cố giữ để điều khiển trận đấu, Đó là ý nghĩa của “Đề gối”. Khi bạn hiểu được nguyên tắc của nó, cho dù đối thủ ra chiêu gì đi nữa, nó nguy hiểm cỡ nào đi nữa thì bạn cũng có thể thấy và né được nó. Điều cốt lõi ở đây là bạn xem đòn tấn công của hấn như những âm tiết “tả...”, khi hấn nhảy, xem là “nh...” và khi hấn chặt thì là “ch...”
- Thêm một điều cần lưu ý trong chiến thuật nữa mà bạn cần nhớ là triệt để vô hiệu những hành động có lợi cho hấn nhưng lại thả cho những động tác vô ích khác. Đó chính là cách phòng thủ hữu hiệu nhất. Đầu tiên, bạn phải hành động theo Con đường của mình, vô hiệu những đòn tấn công của đối phương, đọc kế hoạch mà hấn đưa ra và từ đó chiếm thế thượng phong về mình. Khi bạn làm được điều này, bạn đã nắm vững được Chiến thuật. Bạn phải chuyên tâm tập luyện và nghiên cứu chiêu “Đề gối” này.

Vượt cạn

- “Vượt cạn” cũng như bạn vượt qua một eo biển, hay băng qua một vùng biển dài hàng trăm dặm. Tôi tin rằng điều trên luôn hiện hữu trong cuộc đời từng người. Bạn phải chuẩn bị một tâm lý luôn “Vượt cạn” bất kể đó là vấn đề gì, biết được lộ trình, con tàu mình đang đi và cả thời tiết lúc đó. Khi tất cả yếu tố trên đều thuận lợi, và cả chiều gió nữa, lúc đó bạn giương buồm, nếu gió đổi hướng, bạn phải cất buồm đi.
- Nếu bạn nhận thức được chân lý trên rằng nó là điều cần thiết trong cuộc sống của bạn, bạn phải luôn ở trong tư thế là luôn “vượt cạn” để vượt qua chính bản thân mình.
- Điều trên cũng rất quan trọng trong chiến thuật, nhận biết khả năng của đối thủ và biết được điểm mạnh của mình, “vượt cạn” ở những nơi dễ qua nhất, như một người thuyền trưởng giỏi. Nếu bạn thành công trong việc này, bạn sẽ dễ dàng hơn trong Chiến thuật. “Vượt cạn” ở đây là tấn công vào chỗ nhược của đối phương, tạo thuận lợi cho mình. Đây là chiến lược cơ bản trong trận đấu. Bạn không được quên nó.

Để biết được thời điểm

- Nó có nghĩa là hiểu được kế hoạch trong chiến đấu của đối phương. Nó lợi cho mình hay bất lợi? Bằng việc quan sát tâm lý của đối thủ và chiếm lấy vị trí thuận lợi cho mình, bạn có thể thấy được ý đồ của đối phương và theo đó lựa ra chiến thuật thích hợp cho mình để hạ hấn.
- Trong giao đấu, bạn phải phán đoán được hành động của đối phương và rồi tấn công hấn khi đã nhận ra được chiến thuật mà hấn đã sử dụng đối với bạn. Tấn công mạnh mẽ và ngay vào chỗ hở mà hấn đã tạo ra, bạn phải biết lợi dụng cả thời điểm nữa.
- Biết được thời điểm nghĩa là, nếu bạn có khả năng, bạn sẽ thấy được nó. Và nếu bạn đã nắm vững được Chiến thuật, bạn đọc trước hành động của đối phương và cơ hội để chiến thúc trận đấu cũng nhiều hơn

Để giãm lên kiếm

- Đây là một nguyên tắc của Chiến thuật. Trong chiến trận, đầu tiên đối phương bắn cung hay súng rồi sau đó họ tấn công, lúc đó ta sẽ rơi vào thế bị động nếu ta bận bịu với việc nạp thuốc súng hay nỏ để trả đòn lại. Nguyên tắc ở đây là ta sẽ tổ chức tấn công nhanh khi đối phương bắn ra loạt cung hay súng đầu tiên. Đó là ta chiến thắng bằng cách dùng “Giãm lên” ngay khi ta đón nhận đòn tấn công của đối thủ.
- Còn trong những trận đấu tay đôi khác, ta không thể chỉ với chiêu chặt mà đạt được chiến thắng, mà còn phải dựa vào cảm giác của tiếng “tee-dum tee-dum”, vào đường kiếm của đối thủ. Ta phải hạ hấn ngay khi hấn ra đòn tấn công mình với một ý nghĩ là sẽ giãm lên hấn bằng đôi chân của mình, không cho hấn ngóc đầu dậy.
- “Giãm” không chỉ đơn giản là dùng chân giãm lên như ta thường biết. “Giãm” ở đây là dùng cả cơ thể mình, dùng cả ý chí và dĩ nhiên là nhát chặt của kiếm sẽ theo sau “giãm”. Bạn phải luôn có ý nghĩ kết thúc đối phương nhanh và không cho hấn cơ hội tấn công mình.

Sụp đổ

- Tất cả mọi thứ đều có thể sụp đổ. Nhà cửa, cơ thể và cả đối thủ đều đổ sụp xuống khi sự cân đối của chúng bị trục trặc.
- Trong chiến thuật, khi đối thủ khỵa xuống bởi một lý do gì đó, bạn phải nhanh chóng kết thúc hấn, không được để cơ hội bị bỏ qua. Nếu bạn thất bại trong tình huống này, đối phương sẽ có cơ hội phục hồi lại.
- Trong trận chiến tay đôi, đối thủ đôi khi cũng bỏ lỡ cơ hội và khỵa xuống. Nếu bạn bỏ lỡ cơ hội, hấn sẽ phục hồi và không lỡ đĩnh như trước nữa. Nhưng nếu bạn tập

trung vào tình huống đó, đuổi theo hấn và tấn công liên tục để hấn không có cơ hội phục hồi được. Bạn phải tấn công với một ý chí mạnh mẽ và dứt khoát, kết thúc hấn ngay trong lúc đó.

Trở thành đối thủ

- Điều này có nghĩa là bạn phải suy nghĩ và đứng vào tư thế của đối thủ mình. Người ta trong cuộc sống bao giờ cũng có xu hướng nghĩ rằng “một tên trộm trong một ngôi nhà là một đối thủ mạnh” nhưng nếu ta nghĩ rằng “ta là đối thủ của ta”, ta sẽ thấy cả thế giới luôn chống lại ta và không có lối thoát cho việc này. Người luôn đóng cửa và hèn nhát trước điều này là một con gà. Và người dám vươn lên để chinh phục nó là một con chim ưng đẹp. Bạn phải nhận thức được điều này.
- Trong Chiến thuật, người ta cứ nghĩ địch thủ sẽ mạnh lắm và luôn cẩn thận, lo lắng trước sự việc, trận đấu. Nhưng nếu bạn là một người lính giỏi, và tất nhiên bạn hiểu được nguyên tắc trong chiến thuật, bạn biết cách hạ hấn thì bạn không có gì để sợ cả.
- Trong chiến đấu, bạn cũng phải đứng trên lập trường của đối phương mà phán đoán. Nếu lúc đó bạn nghĩ “Hấn là bậc thầy về kiếm, và hiểu rõ Chiến thuật như lòng bàn tay” thì bạn cảm chắc cái thua. Bạn phải xem xét điều này kỹ hơn nữa.

Thả lỏng 4 tay

- “Thả lỏng 4 tay” được sử dụng khi bạn và đối thủ đang chiến đấu với cùng một ý chí, chiến thuật và việc tấn công đang bế tắc. Bạn hãy bỏ đi suy nghĩ đó và chuyển sang một chiến lược khác để chiến thắng lại hấn.
- Trong Chiến thuật, khi bạn gặp phải vấn đề này, đừng bỏ cuộc bởi đó là chuyện bình thường. Ngay lập tức, bỏ ngay chiến thuật đó và hạ đối phương bằng một chiến thuật khác mà hấn không ngờ tới.
- Trong trận đấu đơn, khi bạn nghĩ bạn đã rơi vào tình huống “4 tay”, bạn cũng phải thay đổi chiến thuật và dùng chiêu khác thích hợp hơn để xử hấn. Bạn phải hiểu điều này.

Vén màn đêm

- Cách này dùng khi bạn không thể thấy được ý nghĩ của đối phương.
- Trong khía cạnh Chiến thuật, khi bạn không thể đoán trước được vị trí đối phương, bạn phải tấn công chúng mạnh mẽ để rồi sau đó lợi dụng kẻ hở mà chúng lộ ra để phát hiện ra chiến lược mà chúng dùng. Sau khi đã biết được chiến lược của đối phương, bạn dễ dàng đánh bại đối phương hơn.
- Trong một trận đấu tay đôi, nếu đối thủ vào thế và để kiếm vào phía sau hay một bên nào đó mà bạn không thể thấy kiếm, do đó bạn không thấy được ý định của đối thủ. Lúc đó, giả vờ tấn công và khi đó đối thủ sẽ đưa kiếm ra và nghĩ rằng đã phát hiện được ý định của bạn. Lợi dụng nó, bạn sẽ chiến thắng tức thì. Nhưng nếu bạn không chuẩn bị tốt, bạn sẽ bỏ lỡ cơ hội và sẽ khó khăn hơn. Hãy nghiên cứu nó kỹ.

Che màn đêm

- Được dùng khi bạn thấy được ý định tấn công của đối thủ.
- Trong Chiến thuật, khi đối phương tấn công, và nếu bạn biểu lộ trạng thái sẽ triệt để làm phá sản chiến lược của chúng, chúng sẽ thay đổi. Thế rồi, thay đổi chiến thuật và hạ hấn.
- Hay trong các trận đấu tay đôi, hạ nhiệt huyết tấn công của đối thủ xuống đến một điểm thích hợp và ngay sau đó hạ hấn. Bạn phải học tốt điều này.

Chuyển động

- Tất cả mọi vật đều có thể chuyển động. Ngủ cũng gọi là chuyển động, há miệng cũng gọi là chuyển động. Thời gian cũng chuyển động.
- Trong Chiến thuật, khi đối phương di chuyển và biểu lộ ý muốn sẽ tấn công mình mạnh mẽ, đừng nghĩ ngợi đến chuyện đó. Bạn phải bình tĩnh và xem như không có gì, khi đó đối phương sẽ bị xao nhãng và dễ dàng lộ ra trong chiến đấu. Khi đó tâm lý ban đầu của đối thủ đã trôi qua và bạn phải tấn công ngay chúng. Và tấn công như thế nào, tôi sẽ đề cập đến phần “Lỗ hổng” của cuốn sách.
- Trong trận đấu đơn lẻ, bạn có thể chiến thắng bằng việc thả lỏng thể xác và tinh thần của mình ra, và sau đó nắm bắt thời cơ đối thủ lơ lửng, bạn tấn công nhanh, mạnh và hạ hấn
- Bạn có nghe đến câu “Cho uống rượu” không? Nó cũng tương tự như thế. bạn cũng có thể làm cho đối phương trở nên yếu đuối, bất cẩn hay chán nản bằng cách này. Bạn phải học điều này.

Gây mất ổn định

- Mọi thứ đều có thể mất đi trạng thái cân đối vốn có của mình. Lúc bởi nguy hiểm, khác bởi sự gian khổ hay sự bất ngờ. Bạn phải nghiên cứu điều này.
- Gây mất ổn định là điều quan trọng trong Chiến thuật, tấn công đối thủ bất ngờ và ngay vào chỗ yếu của chúng, và trong khi chúng chưa kịp định thần lại để chống trả, bạn vượt lên và hạ đối phương tức thì.
- Hay trong một trận đấu đơn, bạn bắt đầu nhịp nhàng và chậm rãi nhưng sau đó bất thành linh tấn công mạnh mẽ, không cho hấn một khoảng không để thở, bạn hạ hấn ngay lập tức. Bạn phải luyện tập để co được cảm giác này.

Hù dọa

- Khi phải chịu tác động của một sự vật, sự việc mà ta không ngờ tới, ta hoảng sợ.
- Trong chiến trận, bạn có thể hù dọa đối phương không chỉ là nhìn vào mắt chúng mà có thể là hét lớn lên, tạo một nhóm nhỏ nhưng trông như lớn hay đánh úp chúng bất ngờ. Tất cả trên đều là những miếng hù dọa cơ bản. Bạn có thể thắng nếu bạn lợi dụng tốt nỗi sợ của đối phương.
- Trong những trận đấu đơn lẻ, bạn hù dọa đối thủ bằng cơ thể mình, giọng nói và cả thanh kiếm trên tay mình, sau đó lợi dụng nỗi sợ hãi của hấn mà hạ hấn. Bạn phải nghiên cứu kỹ điều này.

Hòa vào

- Khi bạn bế tắc trong phòng ngự lẫn tấn công, ít nhất bạn phải “hòa vào” đối thủ, trở thành một với hấn. Sau đó, lợi dụng điều này mà bạn nghĩ ra được chiến lược thích hợp để chiến thắng.
- Trong một trận đấu mà tương quan lực lượng quá xa cách nhau, một bên là đông và một bên là ít, bạn có thể giành được chiến thắng quyết định bằng việc “hoà vào” đối phương và sau đó che chúng ra từ bên trong. Bạn phải nghiên cứu kỹ điều này.

Đánh vào góc sườn

- Nếu bạn không thể tấn công chính diện được đối thủ, bạn phải dùng đến chiêu này.

- Trong Chiến thuật, việc đánh vào góc chết của đối thủ rất có lợi, nếu bạn thành công khi đánh vào góc này, ý chí đối phương gần như bị triệt tiêu và bạn sẽ thắng.
- Trong trận đấu tay đôi, thật dễ dàng nếu đối phương suy sụp. Điều này xảy ra khi bạn đánh vào góc chết của hắn, và điều đó làm yếu hắn đi. Điều quan trọng là phải làm thế nào để tấn công vào đó và bạn phải chuyên sâu thêm vào điều này.

Gây nhảm lẫn

- Có nghĩa là làm cho đối phương mất đi ý chí.
- Trong chiến trận, bạn có thể dùng lực lượng của mình để gây hoảng loạn cho đối phương. Quan sát hành động của chúng, bạn phải làm chúng suy nghĩ: “Đây hay đó? Như thế này? Như thế kia? Chậm hay nhanh?”. Chiến thắng chắc chắn sẽ đến nếu đối phương không thể bắt được nhịp điệu trận đấu và lẫn lộn không đưa ra được những quyết định đúng đắn.
- Trong trận đấu, bạn làm đối phương xao động và lẫn lộn bằng nhiều đòn, chiêu thức khác nhau khi thời cơ đến. Giả vờ đẩy hay chặt, hay làm cho đối phương nghĩ rằng bạn sẽ đến gần hắn và khi hắn bị lẫn lộn giữa mớ bòng bong đó, bạn kết thúc hắn. Đây là một nguyên tắc trong chiến đấu mà bạn phải thuộc lòng nó.

Ba tiếng hét

- Ba tiếng hét được chia như sau: Trước khi, trong khi và sau khi. Thét dựa theo tình huống. Giọng nói là một phần của cuộc sống. Chúng ta la lên khi có cháy và cứu thế, trong gió bão hay lũ lụt. Giọng nói là sức sống của con người.
- Trong chiến trận, ngay khi trận chiến bắt đầu, ta la lên càng lớn càng tốt. Trong trận chiến, âm lượng sẽ giảm xuống một chút và ta chỉ thét lên khi tấn công. Sau trận chiến, chúng ta thét lên trong niềm vui chiến thắng. Đó là 3 tiếng thét.
- Trong một trận đấu đơn, khi ta chuẩn bị chặt một nhát, ta la lên “Ayl!” để làm bối rối đối thủ, rồi sau đó chặt xuống thật mạnh khi mà đối phương chưa định thần được. Ta cũng thét lên khi hạ được đối thủ, đó là tiếng kêu khải hoàn của người chiến thắng muốn thông báo cho tất cả mọi người xung quanh. Nó cũng được gọi là “Sen Go No Koe” (Trước và sau). Bạn không được thét lên cùng lúc với việc vung kiếm tấn công đối thủ. Ta chỉ thét lên để có thể bắt nhịp với trận đấu và rằng ta đang chuyển động trong nó. Hãy nghiên cứu kỹ điều này.

Trộn lẫn

- Trong chiến đấu, khi một đội quân đứng ngay chính diện đối phương và tấn công thẳng vào điểm mạnh của chúng, sau đó bạn sẽ thấy đội quân đó sẽ bị đánh lui lại, nhanh chóng rải ra và tấn công những điểm mạnh khác ở phần rìa trong đội hình đối phương. Đây là cách tấn công dựa vào hình ảnh của gió khi đi qua ngọn núi.
- Đây là cách chiến đấu hữu hiệu nhất khi ta phải một mình chống lại nhiều người. Tấn công đối phương trong ¼ phút, hay đẩy chúng lui lại, và sau đó nắm thời điểm và tấn công vào những điểm mạnh khác ở bên phải và trái như thể bạn là gió khi đi qua ngọn núi vậy. Xem xét chiến lược của đối phương, và khi bạn đã biết được nó, bạn tấn công chúng mạnh mẽ để giành chiến thắng.
- Trong một trận đấu tay đôi, bạn hãy sử dụng cách này để tấn công vào chỗ mạnh của đối phương.
- “Trộn lẫn” ở đây có nghĩa là ý chí luôn tiến lên và hòa cùng với đối thủ, giữ cho trong đầu như thế và không được để cho bất cứ một ý nghĩ thoái lui nào được hình thành. Bạn phải hiểu điều này.

Chèn ép

- Có nghĩa là ép đối phương và khiến cho hắn trở nên yếu đi.
- Trong chiến trận, khi bạn thấy đối phương chỉ có một nhóm người, hay chúng đông nhưng tinh thần lại yếu đuối và không thể triển khai đội hình được, ngay khi đó bạn đánh thẳng vào chúng, đánh mạnh vào và không lơ là. Nếu bạn không thành công, chúng sẽ hồi phục và bạn bỏ lỡ cơ hội, bạn phải sử dụng “bàn tay sắt” để hạ chúng ngay lúc đó.
- Trong trận đấu đơn, nếu đối thủ yếu hơn ta, hay hắn bế tắc trong tấn công và luôn rơi vào thế bị động, bạn phải tấn công hắn liên tục, không cần phải chú ý đến biểu hiện của hắn, không để chớ hắn thời gian để thở.

Sự chuyển đổi của Núi - Biển

- Có nghĩa là việc sử dụng cùng một chiến lược nhiều lần trong một trận đấu là một điều tối kỵ. Bạn có thể thử dùng nó trong 1 hay 2 lần nhưng đừng bao giờ dùng đến lần thứ 3. Nếu cách này của bạn bị vô hiệu một lần rồi thì sẽ có ít cơ hội thành công lần nữa. Bạn phải thay đổi cách tấn công của bạn.
- Nếu đối phương nghĩ là “Núi”, bạn tấn công như “Biển” và nếu đối phương nghĩ là “Biển”, bạn tấn công như “Núi”.

Đánh vào tâm lý

- Khi ta chiến đấu, ngay cả khi bạn đã dùng hết những chiêu thức trong Con đường nhưng ý chí của đối thủ vẫn không xao động, bạn không thể nào hạ hắn thì với cách này, bạn thâm nhập vào hắn, phá hủy ý chí và chiến lược của hắn, hắn trở nên dễ sợ hãi và bạn sẽ chiến thắng.
- “Đánh vào tâm lý” có nghĩa là bạn đánh bằng cả thanh kiếm, bằng cả cơ thể và ý chí của mình. Điều này khó mà có thể hiểu được tổng quát của nó.

Làm mới

- “Làm mới” được sử dụng khi ta chiến đấu với một đối thủ khó chịu và ý nghĩ phải hòa vào hắn nổi lên trong đầu mình. Bạn phải bỏ ngay ý nghĩ đó, nghĩ đến cách giải quyết với một trạng thái thoáng hơn và thắng bằng một nhịp điệu hoàn toàn mới. Để “làm mới”, bạn phải vô hiệu tất cả các hướng tấn công của đối phương, nghĩa là, cũng với việc thay đổi chiến lược, bạn không được để cho tình huống thay đổi.

Đầu chuột, Cổ bò

- “Đầu chuột, Cổ bò” nghĩa là khi bạn đấu với đối thủ và cả hai đều có cùng một chiến lược là hòa cùng với đối phương, lúc đó, bạn phải nghĩ đến Con đường của Chiến thuật, theo quy tắc “đầu một con chuột” thành “Cổ một con bò”. Sự hoán chuyển chiến lược từ nhỏ chuyển sang lớn và ngược lại.
- Đây là một nguyên tắc của chiến thuật. Bạn, người chiến binh phải nghĩ đến nó từng ngày, từng đêm và ngộ ra nó.

Người chỉ huy hiểu rõ quân đội của mình

- Điều này là điều bắt buộc trong Chiến thuật của tôi.
- Dùng sự hiểu biết của mình về Chiến thuật, nghĩ đối phương là lính của mình. Khi bạn ví như vậy, bạn có thể dễ dàng điều khiển và tiêu diệt chúng dưới tay mình. Lúc đó, bạn nên nhớ bạn là một vị tướng và đối phương là quân đội của ta. Bạn phải chuyên sâu về điều này.

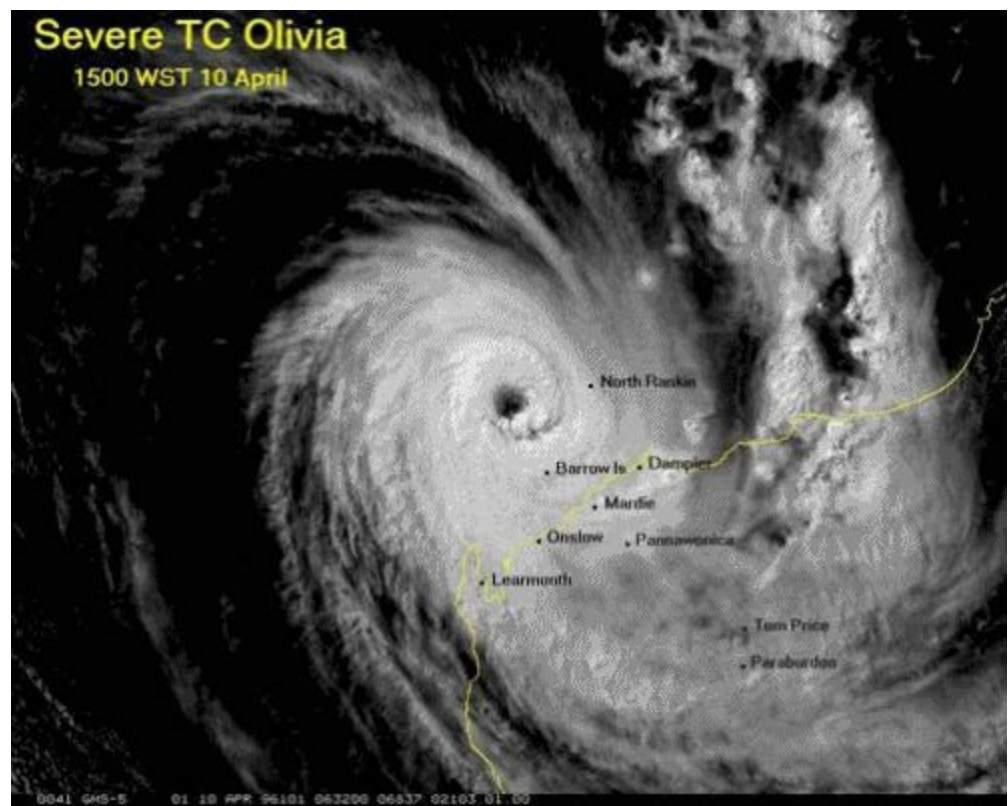
Dùng cán kiếm

- Trong Chiến thuật, có nhiều cách để chiến thắng bằng cán kiếm.
- Cách trên giúp bạn chiến thắng mà không cần dùng đến một thanh kiếm nào. Đó một phần cũng là cách cầm kiếm nhưng không chiến thắng của. Điều này khó mà hiểu được và bạn phải luyện tập để hiểu nó.

Cơ thể đá

- Khi bạn đã làm chủ được Con đường Chiến thuật, bạn cũng có thể làm cho cơ thể của mình săn chắc như đá và ngay cả 10.000 sự vật, sự việc nhỏ nhoi cũng không thể làm bạn suy suyển.
- Ngạn ngữ dân gian: “Bạn không được di chuyển”
- Những gì ghi trên đều là những chiến lược tấn công mà tôi đã đưa vào phái Ichi. bạn đừng lo! Tôi đã viết nó một cách rõ ràng để cho bạn, những người ngoại phái hay những kiếm sĩ mới bắt đầu cầm kiếm, những bậc thầy kiếm học có thể đi đúng Con đường của mình. Đây cũng là lần đầu tiên tôi viết ra những kỹ thuật của tôi, nó cũng làm tôi hơi lẩn lộn, một số trong đó phải do bạn tự ngộ lấy qua quá trình rèn luyện bởi tôi không thể đi vào chi tiết được những điều này.
- Tôi xin nhắc lại một lần nữa, cuốn sách này là một chỉ dẫn tinh thần cho những ai muốn học theo Con đường.
- Ngay từ thời trai trẻ, trái tim của tôi cũng luôn hướng về Con đường Chiến thuật. Tôi đã bỏ cả cuộc đời mình để luyện tập đôi tay, làm cứng cáp cơ thể mình, sáng tạo ra những thế kiếm mạnh mẽ. Nếu bạn thấy những môn đệ của các phái khác bàn luận về những học thuyết mơ hồ, và tập trung luyện tập kỹ năng với đôi tay mình, dù bạn thấy họ thiện nghệ, mạnh mẽ nhưng thật sự, họ không có được một chút gì là một ý chí thực sự.
- Dĩ nhiên, những người học theo hướng này đều nghĩ rằng họ đang rèn luyện cả thể xác và tinh thần mình, nhưng nó thật ra là một cái hổ ngấn cách họ đi đến Con đường thật sự của mình, và thế là nó theo họ suốt đời nếu như họ không thể ngộ ra được. Vì thế, Con đường thật sự của Chiến thuật dần sa sút và chết dần chết mòn qua năm tháng.
- Công dụng chính của kiếm thuật là nghệ thuật đánh bại đối phương trong chiến đấu và không còn một điều gì hơn nữa. Nếu bạn nhận thức được và luôn bám theo Con đường mà tôi đã vạch sẵn, bạn sẽ không bao giờ là kẻ chiến bại. Thật đấy!

Năm Shoho thứ hai (1645), ngày 20/5
SHINMEN MUSASHI



The Book Of Wind:



- Trong Chiến thuật, biết những chiêu thức và ý nghĩa của các môn phái khác là điều bắt buộc. Vì thế, trong phần này tôi sẽ nói đến một vài chiêu thức của các môn phái truyền thống.

- Nếu bạn không hiểu được các Phái khác thì bạn cũng sẽ khó khăn trong việc tiếp thu những tinh hoa của Phái Ichi. Nhìn họ và học ở họ những cái hay trong chiến đấu mà ta chưa có. Vài trường phái thì chuyên sử dụng đoản kiếm – Kodaichi. Những nơi khác thì chuyên vào kỹ năng trong sử dụng kiếm.

- Trong cuốn sách này, tôi không thể nói thế nào là một Con đường thực sự mà bạn nên đi được. Phái Ichi của tôi nó khác. Những môn phái khác chỉ đơn thuần là luyện tập, cho ra đời những bông hoa, trang trí màu mè lên nó và sau đó đem bán. Đó không phải là Con đường của Chiến thuật.

- Nhiều nhà chiến lược chỉ biết và nghiên cứu có mỗi kiếm học trong suốt cuộc đời của mình, điều này ngăn cản họ có thể phát huy khả năng thật sự của kiếm thuật. Nhưng tôi đặt câu hỏi phải chỉ cần có một kỹ năng khéo léo là ta dễ dàng chiến thắng? Đây không phải là Con đường mà ta cần. Tôi đã ghi ở đây những điểm mạnh và cũng như điểm thiếu sót của từng Phái một để bạn dễ dàng hơn trong nhận thức của mình.

Những Phái sử dụng những thanh kiếm cực dài

- Một vài môn phái có những chiêu thức rất lợi hại dành cho loại kiếm bất thường này. Nhưng theo cách nhìn của tôi thì đây được coi là những môn phái yếu. Bởi họ không nhận biết được thế nào là cắt đối thủ. Họ chỉ quan tâm đến trường kiếm và tận dụng những điểm mạnh từ chiều dài bất thường của nó, hạ đối thủ từ khoảng cách càng xa càng tốt.

- Có câu rằng: “Một sai nhỏ cũng làm cho đôi tay ta dài ra”, nhưng đó chỉ là câu ngòi lê đôi mách và tất nhiên là từ những người thật sự không biết gì về Chiến thuật. Điều trên cho ta thấy sự yếu kém trong Chiến thuật và cả tâm lý của người sử dụng nó, họ chỉ dựa vào thanh kiếm cực dài của mình, chiến đấu có khoảng cách và không sử dụng gì những quy tắc Chiến thuật nào cả.

- Tôi nghĩ chắc cũng có lý do để trả lời cho câu hỏi vì sao họ lại sử dụng kiếm theo cách này, nó có thể là theo một học thuyết nào đó nhưng nếu ta so sánh với cuộc sống thì mọi giải thích đều vô lý.

- Sẽ rất khó để tấn công đối thủ nếu hấn áp sát gần khi dùng loại kiếm này. Phần lưỡi kiếm quá lớn lúc đó sẽ là gánh nặng cho người sử dụng, và bị bắt lợi khi chiến đấu như vậy.

- Nhưng người xưa có câu: “Lớn và nhỏ luôn đi chung với nhau”. Vì vậy cũng đừng có những định kiến quá sâu về loại kiếm này. Cái tôi ghét chính là khuynh hướng nghiêng quá sâu về trường kiếm của họ. Ta có thể thấy trong chiến trận, một lực lượng đông đảo trang bị trường kiếm và một nhóm nhỏ chỉ dùng đoản kiếm. Bạn tự hỏi: “Ai sẽ thắng?” Tôi có thể khẳng định với bạn có rất nhiều cơ hội cho bên đoản kiếm thắng.

- Đó là lý do tại sao những samurai khi đi ra ngoài thường mang hai thanh kiếm là kiếm và kiếm bạn, và khi ở trong nhà thì họ chỉ mang kiếm bạn mà thôi. Kiếm bạn là vật bất ly thân.

- Theo chủ nghĩa của tôi, tôi không thích những nhận thức được sắp đặt trước, những ý nghĩ bạc nhược, nông cạn. Vì vậy bạn phải học tốt những điều tôi đề ra.

Trường kiếm trong những môn phái khác

- Nếu bạn sử dụng trường kiếm với một ý chí mạnh mẽ, lúc đó những nhát chặt của bạn trở nên thô kệch. Và nếu bạn sử dụng kiếm không đúng cách, bạn sẽ khó mà thắng được.
- Nếu bạn chỉ quan tâm đến sức mạnh của thanh kiếm, bạn sẽ cố chặt nó thật mạnh một cách vô ý thức và cũng sẽ không đạt được gì. Việc cố chặt thật mạnh khi thử kiếm cũng không nên. Ngay khi bạn vung kiếm về hướng đối thủ, bạn không nên nghĩ đến việc sẽ chặt đối thủ mạnh hay yếu, chỉ nghĩ rằng mình phải chặt và giết hẳn. Trong đấu bạn lúc đó chỉ tồn tại một ý định là chặt đối thủ, đừng cố chặt mạnh hơn hay yếu hơn. Chỉ nghĩ đến việc hạ gục đối thủ mà thôi.
- Nếu bạn dựa vào sức mạnh, kiếm của bạn và của đối thủ chạm vào nhau lúc đó sẽ rất mạnh, nhưng chỉ có kiếm đối thủ bị bật ra còn kiếm của bạn thì không. Như câu nói “Kẻ mạnh hơn thì thắng”, nhưng nó cũng không có ý nghĩa gì trong Chiến thuật
- Ta có thể thấy trong chiến trận, nếu bạn có một quân đội hùng mạnh và chỉ dựa vào sức mạnh để thắng, nhưng nếu lúc đó đối phương cũng tương tự như vậy thì sao, trận chiến sẽ rất khốc liệt và thương tổn rất nhiều cho cả hai bên.
- Không có một nguyên tắc đúng đắn, ta không thể thắng
- Nguyên tắc của môn phái Ichi là dùng những hiểu biết về Chiến thuật để giành lấy chiến thắng, không nên để ý đến những điều vặt vãnh khác. Bạn phải hiểu nó.

Những Phái sử dụng trường kiếm ngắn

- Đây cũng không phải là con đường thật sự để đi đến chiến thắng.
- Vào thời xưa, đoản và trường kiếm được gọi là “Tachi” và “Katana”. Những người có sức mạnh có thể cầm và dùng trường kiếm nhẹ nhàng, vì vậy không có lý do gì mà họ thích đoản kiếm cả. Họ cũng lợi dụng chiều dài của giáo và thương trong chiến đấu. Một vài người thì sử dụng trường kiếm ngắn chỉ với một ý định là thừa lúc đối phương không cảnh giác khi vung kiếm, họ nhảy vào và hạ hẳn. Cách này theo tôi rất xấu.
- Để có thể canh được khoảnh khắc mất cảnh giác của đối thủ thì ta phải ở trong tư thế phòng thủ, không muốn xáp gần đối thủ. Nhiều hơn nữa, bạn không thể nhảy vào vị trí phòng thủ của hắn với thanh kiếm trên tay nếu lúc đó có quá nhiều địch. Một vài người nghĩ rằng nếu họ sử dụng chỉ một thanh trường kiếm ngắn này để đối đầu với một nhóm đông, họ sẽ có cơ hội được vui đùa thoải thích và cứ chạy vòng quanh chặt và chặt, nhưng họ phải né đòn liên tục ngay cả khi đã lấn vào đối phương. Điều này mâu thuẫn với Con đường của Chiến thuật.
- Con đường để chiến thắng là xua đối thủ vào tư thế bất lợi, bắt hắn phải sợ hãi mình bằng thể xác và tư thế hùng dũng và mạnh mẽ. Đó cũng là một nguyên tắc trong chiến trận. Bạn phải đứng trên tư thế là kẻ mạnh đối với kẻ địch, phải nhanh chóng hạ gục ý chí chiến đấu của chúng. Bởi việc học tập Chiến thuật, con người sẽ dần quen với việc phản công, né tránh hay rút lui như một chuyện bình thường. Từ đó nó hình thành một thói quen, và dễ dàng vượt qua mọi đối thủ. Con đường Chiến thuật thẳng thắn và luôn tồn tại.

Những cách sử dụng trường kiếm của các môn phái khác

- Tôi nghĩ những chiêu trên chỉ để lừa thiên hạ mà thôi, họ chỉ mong muốn có nhiều môn đệ đến học. Đây là một dạng kinh doanh kiếm học. Tôi không thích nó.
- Lý do là bởi, bạn học quá nhiều cách để hạ đối phương và giờ đây, bạn áp dụng vào trận đấu, bạn phải lựa chọn trong nó và thế là bạn bỏ mất thời cơ. Bạn phải hiểu rằng, giết không phải là Con đường của nhân loại. Giết là cách so sánh giữa người biết chiến đấu và người không biết chiến đấu. Nó cũng có nghĩa với phụ nữ và trẻ em. Ta có thể nói đến những chiến thuật khá nhau như đánh, đề và lượn dưới, không có gì ngoài đó ra cả.
- Tuy nhiên, hạ đối thủ là Con đường của Chiến thuật, không cần thiết phải có nhiều vật màu trang trí vào nó.
- Có những lúc, thanh kiếm của bạn sẽ gây trở ngại cho việc di chuyển và tấn công của mình, vì thế bạn cần cho kiếm vào tư thế mà ở đó nó có thể phát huy được tác dụng của mình. Có 5 cách cho 5 tư thế khác nhau.
- Những cách đó là: Xoắn tay, uốn người, nhảy ra và vãn vãn ... để chặt đối thủ, đây không phải là Con đường thật sự. Bởi để có thể chặt đối thủ, bạn không thể chặt theo kiểu là xoắn hay uốn được. Nó hoàn toàn vô dụng. Trong Phái của tôi, tôi hướng thể xác và ý chí luôn thẳng về đối phương, khiến hắn phải sợ hãi, phải xoắn hay uốn lại. Điều cốt lõi là hạ đối phương khi tinh thần hắn đã gần như sụp đổ, lung lạc. Bạn phải học điều này.

Tư thế cầm kiếm ở các Phái khác

- Tập trung quá nhiều vào tư thế kiếm là sai lầm trong cách suy nghĩ của họ. Từ “Tư thế” chỉ có thể sử dụng được khi lúc đó không có đối thủ đứng trước mặt. Có thể từ thời xưa, điều này là một tiền lệ không gì sửa được cho đến nay, và tất nhiên không thể có cái gọi là “Đây là cách mới nhất để chiến đấu”. Bạn phải luôn khiến cho đối phương luôn rơi vào trạng thái bị động.
- Tư thế chỉ dựa vào hoàn cảnh lúc đó, khi mà bạn không thể di chuyển. Đó có thể là trong thành, trong những đội hình dàn trận và vãn vãn ... , cho thấy một ý chí không dao động ngay cả khi đó là một đợt tấn công mạnh mẽ của đối phương. Trong các trận đấu tay đôi, bạn phải luôn nghĩ đến làm thế nào để chiếm thế và tấn công đối thủ. Còn tư thế khuyến khích cho sự chờ đợi trong chiến đấu. Bạn phải nhận thức được nó.
- Trong chiến đấu, bạn phải đánh sập tư thế của đối thủ, tấn công những nơi hiểm yếu, làm hắn lẫn lộn, phát cáu và hù dọa hắn. Dựa vào những lợi thế này, bạn sẽ thắng.
- “Tư thế”, tôi không thích cách phòng thủ kiểu này. Vì thế, trong Phái của tôi, có một tư thế gọi là “Tư thế không là tư thế”
- Trong chiến trận, ta triển khai lực lượng mình với đội hình mạnh nhất, phán đoán quân số đối phương và chú ý đến diễn biến trận chiến. Đây là điểm bắt đầu của trận đấu.
- Bạn nên phân biệt tấn công và bị tấn công là khác nhau. Tấn công hiệu quả, với một tư thế mạnh mẽ, cảnh giác trong những đòn tấn công của đối thủ, giống như bạn đã lập ra một bức tường đầy giáo và thương, ngăn cách đối phương với bạn. Bạn phải thực hành nó thường xuyên.

Cách quan sát trong các môn phái khác

- Một vài trường phái thì nói rằng, đôi mắt của bạn phải luôn nhìn vào kiếm đối thủ. Nơi khác thì ở tay. Nơi khác nữa thì là mặt và một vài nơi thì là bước chân, vãn vãn.... Nếu bạn làm như thế, lý trí của bạn sẽ dễ bị hoảng loạn và nhầm lẫn, và theo đó, suy nghĩ trong Chiến thuật của bạn sẽ biến mất lúc đó.
- Tôi có thể ví dụ như những tay chơi tài cáu, họ không bao giờ chỉ quan sát đến quả bóng mà là toàn bộ cục diện trận đấu. Khi bạn quen với nó, bạn sẽ không bị giới hạn trong việc sử dụng cặp mắt của mình. Những người nhạc công cũng thế, họ để những bản ký âm trước mặt mình, hay những kiếm sĩ bậc thầy với những chiêu kiếm mạnh mẽ, nhưng điều đó không có nghĩa là họ phải luôn dán mắt vào nó.
- Trong Con đường Chiến thuật, nếu bạn đã có nhiều kinh nghiệm trận mạc rồi thì bạn có thể dễ dàng kiểm soát được tốc độ và sức mạnh của thanh kiếm đối phương, và nhờ Con đường, bạn thấy được cả ý chí và chiến lược mà hắn sẽ sử dụng. Trong Chiến thuật, cái mà bạn cần chú ý đó chính là trái tim.
- Trong chiến trận, cái ta cần quan sát là sức mạnh của đối phương. “Nhận thức” và “Quan sát” là hai phương cách để nhìn nhận sự việc. Nhận thức chiến lược của đối phương, quan sát tình hình trận đánh, nhìn chăm chăm vào chúng, nắm bắt được thời điểm thích hợp và chiều hướng có thuận lợi cho ta hay không. Đây là cách chắc chắn để giành thắng lợi.
- Trong những trận tay đôi, bạn không nên quan sát chỉ một vị trí một. Như tôi đã nói, lý trí của bạn sẽ bị rối loạn và chiến thắng cũng luôn tránh xa bạn ra.

Bước chân trong các Phái khác

- Có nhiều cách sử dụng bước chân như: Bước nhẹ, bước nhảy, bật, đập, chân quạ, và nhiều cách khác. Nhưng trong Chiến thuật của tôi, tất cả chúng đều không tốt.
- Tôi không thích bước nhẹ bởi bàn chân bao giờ cũng phải dấn trái ra trong trận đấu. Như theo Con đường, bước chân ta phải vững chắc và kiên quyết.
- Cũng vậy, tôi không thích bước nhảy bởi nó khuyến khích thói quen nhảy trong ta. Nếu bạn nhảy càng nhiều bao nhiêu thì cũng không có bằng chứng nào biện minh rằng bạn sẽ thắng, vì thế hãy tránh nó.
- Bật chỉ làm ta khó mà quyết định trong các thời điểm nhất định.
- Đập đơn giản chỉ là một phép “chờ”, vậy thôi và tôi đặc biệt ghét nó.
- Ngoài ra, còn có nhiều cách di chuyển khác như chân quạ hay vân vân
- Đôi khi, bạn đối đầu với đối thủ trong một vùng lầy, sinh, thác, sông, chỗ gập gềnh hay không gian hẹp, trong những lúc đó, bạn không thể nhảy hay di chuyển nhanh được.
- Trong Chiến thuật của tôi, bước chân không hề thay đổi. Tôi đi bình thường như đang đi bộ vậy. Bạn cũng không được lơ là bước chân của mình. Dựa vào đối thủ, di chuyển nhanh hay chậm, sửa tư thế lúc đó cũng không nên quá nhiều hay quá ít.
- Bước di chuyển cũng rất quan trọng trong chiến trận. Bởi nếu bạn tấn công nhanh nhưng lại không thấy được chiến lược của đối phương, bạn sẽ không thể nào thắng được. Hay nếu bạn tiến chậm, bạn cũng không nắm bắt được thời điểm hợp lý và bạn không thể quyết định trận đấu được. Bạn chỉ giành được chiến thắng bằng cách nắm bắt đúng thời điểm đối phương hỗn loạn và suy yếu về ý chí, không cho chúng thời gian để phục hồi lại.

Các môn phái thiên về tốc độ

- Tốc độ không nằm trong Con đường Chiến thuật. Tốc độ cũng bao hàm ý nghĩa sự vật ấy nhanh hay chậm, dựa trên trạng thái lúc đó của chúng như thế nào.
- Một vài người có thể đi hết 100 dặm hay 120 dặm chỉ trong một ngày, nhưng đó không có nghĩa là họ chạy liên tục từ sáng sớm đến tối mịt. Những người không tập luyện, họ chạy cả ngày nhưng rất cục, năng suất lại rất thấp.
- Trên sân khấu, những nghệ sĩ lãnh nghệ họ có thể vừa ca vừa nhảy được, nhưng những người mới bắt đầu, họ không thể bởi lúc đó họ sẽ chậm dần theo điệu nhạc và ý thức của họ hỗn loạn. Âm điệu “Cây thông già” được chơi trên trống da thì lặng lẽ, yên bình, nhưng khi người mới khi cổ thủ nó thì không nên tí nào. những người thạo nghề thường nắm bắt nhịp điệu rất nhanh nhưng cũng không tốt nếu quá nhanh. Nếu bạn cố chơi thật nhanh, bạn cũng không thể theo kịp điệu nhạc. Dĩ nhiên, chậm cũng không phải là tốt. Những nghệ sĩ giỏi không bao giờ đứng trước những tình huống như vậy. Từ ví dụ trên, khía cạnh của vấn đề cũng đã được khai thông.
- Tốc độ không bao giờ thuộc về Con đường Chiến thuật. Lý do là vì nó phụ thuộc vào không gian lúc đó, bùn, lầy, vân vân ..., lúc đó bạn không thể di chuyển nhanh được. Nhưng nếu bạn có một thanh trường kiếm thì bạn có thể chặt nhanh hơn, vậy thôi. Nhưng nếu bạn có6 chặt thật nhanh, như thế đang dùng một cây quạt hay đoản kiếm, bạn chỉ phải bụi hấn.
- Trong chiến trận, một chiến lược nhanh nhurn rồi rầm là không được. Điều cốt lõi lúc đó là bạn phải làm như đang đề một bao gói, rồi sau đó tiến tới, bạn sẽ không nhanh hơn và cũng không chậm hơn bao nhiêu đâu. Khi đối phương tỏ ý coi thường bạn, bạn phải giữ bình tĩnh. Bạn không được để đối phương chi phối mình.

Các Phái thiên về lý thuyết “Trong” và “Ngoài”

- Không hề có một lý thuyết như vậy trong Chiến thuật.
- Những nghệ nhân, họ luôn hướng đến những ý nghĩa thâm thúy trong nghệ thuật, và “Trong” và “Cửa” nhưng trong chiến đấu không hề có cái gọi là chiến đấu ở “Ngoài” hay chặt từ “Trong” cả. Khi tôi dạy cho học trò mình về Con đường, đầu tiên tôi chỉ họ tập những động tác đơn giản. Rồi dựa trên việc luyện tập của chúng, tôi từ từ giảng giải những ý nghĩa sâu thẳm trong đó mà họ chưa lãnh ngộ được. Nhưng có những điều phải thông qua kinh nghiệm thì tôi không thể giải thích được. Tôi không bao giờ nói “Trong” hay “Cửa”
- Có thể lấy ví dụ như khi bạn đi vào một hẻm núi, và quáýt định đi sâu và sâu hơn nữa, sau đó bạn thấy một cánh cửa. Trong Con đường cũng có một cái gì đó gọi là “Trong” và đôi khi bạn dùng nó để mở cánh cửa đang chặn bạn. Trong Chiến thuật, ta cũng không thể nói cái gì bị mất đi và cái gì hiện hữu.
- Nắm được những điều tôi dạy cho học trò, bỏ đi những khuynh hướng xấu của các Phái khác mà đi theo Con đường mà tôi đã vạch ra.
- Ở trên, tôi đã phác thảo những chiến thuật cơ bản của các môn phái khác. Tôi cũng có thể nói rõ cho các bạn từng môn phái một, từ “Cửa” đến “Trong” nhưng tôi không định chỉ tên từng môn phái một. Lý do là bởi mỗi Phái cũng có những mặt mặt riêng và ta cần học.
- Tôi đã cho bạn xem những kỹ thuật chủ yếu của các môn phái khác. Nếu ta nhìn chúng bằng cái nhìn khoan dung, ta sẽ thấy con người luôn dựa vào trường kiếm và đoản kiếm, và dùng sức mạnh để giải quyết những vấn đề lớn hay nhỏ. bạn cũng sẽ thấy tại sao tôi không nói đến “Cửa” của những Phái khác.
- Trong phái Ichì, nó không có “Cửa” hay “Trong” nào cả. Cũng không có những ý nghĩa sâu xa nào trong thế kiếm cả. Bạn chỉ nhìn theo Con đường mà thôi.

**Năm Shoho thứ hai (1645), 20/5
SHINMEN MUSASHI**



- Trong phần này, tôi đã ghi lại Con đường Chiến thuật mà phái Nito Ichi hướng đến.
- Điều cốt lõi của “Lỗ hồng” chính là “không có gì”. Nó không nằm trong tri thức con người bởi nó “không là gì cả”.Bởi nếu bạn hiểu được những thứ tồn tại thì bạn cũng có thể hiểu được những thứ không tồn tại. Đó là “Lỗ hồng”
- Phần lớn, người ta nhìn sự vật, sự việc một cách hết sức sai lầm, và nghĩ rằng những gì mình không hiểu thì đó là “Lỗ hồng”. Đó không phải là “Lỗ hồng” thật sự. Đó chỉ là một sự ngộ nhận mà thôi.
- Cũng thế, trong Con đường Chiến thuật, những người đi theo con đường của một chiến binh thì nghĩ rằng những gì mà họ không hiểu trong chiến đấu thì đó là “Lỗ hồng”. Đó cũng không phải là “Lỗ hồng” thật sự.
- Để hiểu được Con đường, người chiến binh phải học tập nghiêm túc nhiều phái võ, nghệ thuật khác và không được đi chệch đi Con đường của người chiến binh. Với một ý chí quyết tâm, luyện tập chuyên cần giờ qua giờ, ngày qua ngày. Làm cho trái tim và lý trí bạn hợp lại làm một, rèn giữa đôi mắt của bạn ở cả hai mặt nhận thức và quan sát. Và khi tinh thần bạn hoàn toàn thông suốt, bạn sẽ thấy “Lỗ hồng” thật sự.
- Tuy nhiên, nếu bạn nhìn sự vật, sự việc từ cái nhìn của người thống trị, bạn sẽ thấy nhiều vấn đề nảy sinh từ Con đường chính. Hiểu cách nhìn đó một cách sâu sắc. Bạn cũng phải ứng dụng Chiến thuật rộng hơn, đúng đắn hơn nữa.
- Thế rồi bạn sẽ nhìn nhận vấn đề với một khía cạnh rộng hơn, đưa “Lỗ hồng” vào Con đường, và sau đó bạn xem Con đường như “Lỗ hồng” vậy.
- Trong “Lỗ hồng” không được tồn tại ác tâm. Sự thông thái thì tồn tại, nguyên lý của tồn tại, Con đường là tồn tại và linh hồn là không có thực.

